

**(VĂN TẬP CỦA LƯU THẮNG NGẠN 147 - KHÔNG ĐỀ ĐÁNH MẮT TÂM)**

- 1/ Thần khê của Đại Giáp Khê.
- 2/ Cảm giác hợp nhất thật là tốt.
- 3/ Thái Dương Tinh Quân và Thái âm Tinh Quân
- 4/ Tôi mặt đồ Jean.
- 5/ Hương Tích Bồ Tát nói như vậy
- 6/ Thần hô kỳ kỳ
- 7/ Mỹ nữ thiên tư quốc sắc
- 8/ 3 vị tiên từ đỉnh bay qua.
- 9/ Tầm mạch tâm thượng nhân
- 10 / Bi tình ở cổ cung.
- 11/ Biến và không biến.
- 12/ Thanh tịnh tỳ kheo.
- 13/ Chân Phật kinh phóng quang
- 14/ Tượng Liên Hoa đồng tử uy linh hiển hách
- 15/ Chấn cứu Thiện Sĩ ra khổ luân
- 16/ Kết cục ác quỷ.
- 17/ Tâm vô ái ngại
- 18/ Tác dụng của hô bài
- 19/ Truyền kỳ Lôi Tạng Tự
- 20/ Tiêu nhiệt địa ngục
- 21/ Quỷ mặt xanh
- 22/ Liên Hoa đồng tử trụ đỉnh
- 23/ Thông báo ở trước
- 24 / Ai là ai

**( Lư Thắng Ngạn văn tập 147 - Không nên đánh mất tâm )**  
**001 Thần khê của Đại Giáp Khê**

Có một ngày, tôi ở bên bờ của Đại Giáp Khê ( một con suối lớn ). Khi mùa thu đến, có rất nhiều suối lớn nhỏ đều chảy vào Đại Giáp Khê, khiến cho con suối nhìn thấy rất hoang mạc này hiện ra dòng chảy rộng lớn tràn đầy nước, có rất nhiều đá hiện ra trong dòng chảy đều bị nhấn chìm hết.

Tôi đứng ở bên bờ, nhìn dòng nước cuộn cuộn chảy. Bỗng nhiên trong dòng nước cuộn cuộn chảy phóng ra một đường sáng, thân tâm tôi cảm động rất lớn.

Thần khê của Đại Giáp khê hiện thân, trong tất cả thần kỳ thì thần khê là có diện mạo đoan trang nhất, thần sắc quang minh nhất, đỉnh sức trang nghiêm nhất, quang trên người thần khê, như mây và nước chảy phóng ra, là có nhiều màu sắc nhất, thật là rất mỹ diệu.

Thần khê hỏi tôi:

< Ông là ai, tại sao trên người lại phóng quang >

< Tôi là Liên Sanh hoạt Phật Lư Thắng Ngạn > Tôi nói tên ra như vậy

< Tôi đã từng nghe >

Tôi khen thần khê:

< Quang trên người ông thật đẹp >

Thần khê trả lời;

< quang minh trên người tôi, có thể từ núi này chiếu qua núi kia, hai ngọn núi đều biến thành màu vàng kim, màu sắc này là thiên hạ đệ nhất đó, ở nhân gian tuyệt đối không có.>

< đúng vậy, tôi biết > tôi phụ hội ông ta

Thần khê nói:

< Liên sanh hoạt Phật Lư Thăng Ngạn, ông có danh khí. Nhưng mà chỉ có quang như đốm đốm vậy >

< vậy hả ?>

Thần khê lắc đầu: < danh thực không phù >

Tôi nói với thần khê:

< ông không nên xem biểu tượng của tôi, ông xem tâm của tôi >

Thần khê xem xong tâm tôi rồi, chỉ thấy quang sáng chói, không có đường tận cùng, trời không có đất cũng không có, núi cũng không có, biển cũng không có, sông cũng không có, đứng ra biển quang.

Thần khê đại chấn háms nói: < cái này là cái gì >?

Tôi đáp:

< Tỳ Lô Giá Na đại quang minh hải >

Thần khê lê lười, rút lại nói: < tục ngữ nói: có 1 đỉnh điểm quang, thì tướng là thiên hạ đệ nhất rồi, tôi nói là chính bản thân mình, tôi nghe nói, quang minh lớn nhất là Đại Phạm Thiên Vương, thiên thân của hữu sắc cảnh thiên, bây giờ thấy được quang minh hải Tỳ

Lô Giá Na, mới biết ngoài người ra còn người, ngoài trời còn trời, mới là vô lượng vô tận, cũng biết được mình thật là nhỏ bé vô tri, nếu không gặp ông, tôi sẽ thấy cười nhiều nơi >

Tôi nói với thần khê

< đó là vô thượng pháp >

< cái gì là vô thượng pháp >, thần khê hỏi

Tôi đáp:

< tâm >

< tâm? tất cả tu hành toàn là tâm >

< không sai. Đó chính là tâm, tâm nguyên là kim cang Phật tánh, giống như đại nhật vậy, quang minh vô tận, quảng đại vô biên. Bản lai tâm của chúng ta là thanh tịnh, chỉ cần vọng niệm không sanh, tất cả quang minh tự nhiên sẽ từ trong đó hiện ra.>

< tại sao quang có lớn có nhỏ, có cường có yếu, thậm chí có khi là không có quang ?>

Tôi đáp:

< tâm của kim cang Phật tánh, chỉ là do ngũ âm hắc vân che khuất, như mặt trời ở trong mây, không thể chiếu rọi. Những nơi âm u, không có ánh sáng, mây nhiều ít, sẽ phân cường yếu, lớn nhỏ. Mây đen này chính là vọng niệm, nghịch duyên, phiền não, và các không chính kiến khác.>

Thần khê đã hiểu:

< nhất thiết do tâm tạo >

Sau cùng thần khê thỉnh cầu tôi, viết 1 cuốn sách về < tâm >

Tôi đồng ý thỉnh cầu của thần khê, cũng tức là cuốn sách: < không nên đánh mất tâm.>

## **Lư Thắng Ngạn văn tập 147 – không nên đánh mất tâm**

### **002 CẢM GIÁC HỢP NHẤT THẬT LÀ TỐT.**

Khi Phật Thích Ca thành đạo, làm tư duy như vậy, xa lìa tất cả các dục vọng, bước vào trong tĩnh tịch, là thù thắng nhất.

Cũng vào trong < thiên định >, có thể hàng phục ma.

Có rất nhiều người hỏi tôi vấn đề về < thiên định >?

Tôi hoan hỷ trả lời:  
< vô trụ, vô niệm >

Vấn đề < thiên định > này, phạm vi rất lớn, Các thánh nhân từ xưa đến nay, cũng là tìm kiếm thiên định pháp môn này.

Tôi thích nhất là đoạn văn sau, xin hãy suy tư sâu:

< Chân lý sâu nhất của Phật là vô vi và pháp vô bất vi, hướng nội vô tri cũng vô đắc, hướng ngoại cũng vô sở cầu, nội vô sở đắc là vô vi pháp, ngoại vô sở cầu cũng là vô vi pháp, sở dĩ: < biết chuyện ít thì phiền não ít, đến vô sở cầu thì vô ưu >, có thể tu đến cảnh giới nội vô sở đắc, ngoại vô sở cầu, tâm đã không chấp, trong tu hành, không tạo tất cả ác nghiệp, lúc đó không còn tất cả vọng niệm, gọi là < vô niệm >.>

< vô trụ > là vô vi pháp

< vô niệm > là không có tất cả vọng niệm

< thiên định > là không có chấp, tất cả buông xả không.

\*

Tôi vẫn là dùng phương tiện: < vô trụ >, < vô niệm > bước vào thiền định.

Có 1 lần, tôi trụ thiền định, công trời mở ra, có vô tận lưu ly quang chiếu vào tôi, từ trong lưu ly quang hiện ra 2 vị hộ pháp Kim Cang Minh Vương, tức là < Đại Uy Đức Kim Cang >

Kim Cang thần nói lớn:

< tôi là thần hộ pháp của ông >

< cảm tạ chí tôn Đại Uy Đức > tôi thật lòng cảm kích nói.

< Đại Uy Đức Kim Cang quả nhiên là < Bồ Úy Kim Cang >, kim cang thần có nhiều đầu, nhiều tay, nhiều chân, sừng dài, mắt nộ, uy đức dị thường, quân ma vừa thấy, chạy xa, Đại Uy Đức Kim Cang, thân màu xanh lam.

Tôi cầu xin Đại Uy Đức Kim Cang nhập vào thân tôi.

Chỉ trong chốc lát.

Quang pháp lưu tất tột nhập vào.

Thân của tôi kiên cố như đá.

Đầu tôi có sừng dài, mắt mở phóng quang, răng ở miệng dài ra, phun ra lửa. Sừng mọc ra phóng ra sấm điện.

Đầu biến thành nhiều đầu, thân mọc nhiều tay, chân mọc nhiều chân, tay trì các loại pháp khí.

Thân biến thành rất lớn, lớn đến đứng trên địa cầu, và thân cùng đầu thì rút vào trong mây ở hư không.

Lúc đó Đại Uy Đức Kim Cang Minh Vương (Yamantaka) thần tức là tôi, tôi tức là Đại Uy Đức Kim Cang Minh Vương thần, hai tức là một, một tức là hai, hai hợp lại một.

Tôi bước đi, đại địa chấn động.

Tôi phun lửa, hư không hóa thành bụi.

Thân tôi đong đưa, nghiêng sông nghiêng biển.  
Tôi vào trong đại hải.  
Long cung chấn động.  
Long vương quỳ xuống cầu < đừng lắ, đừng lắ, Liên Sanh, đừng lắ, đừng lắ >.

Tôi dụng thân đại hư không.  
Hư không cũng nổi gió bão.  
Tôi ở đây nói cho mọi người, đó là sự thật, cảm giác < thiên định > thật là tốt, cảm giác < hợp nhất > thật là tốt.  
Đó là tương ứng của mật pháp.  
Ở trong thiên định, là thanh tịnh của tâm.  
Ở trong hợp nhất, chính là pháp vô vi và vô bất vi.

\*

Tôi thật thật tại tại nói với mọi người, < thiên định hợp nhất > là đại tương ứng của mật pháp, là pháp lưu của vũ trụ dung hợp lại thành một.

Các giác thọ, là thanh tịnh quang minh, là đại lạc vô tận.  
Nếu như bạn không tin, tôi không miễn cưỡng.  
Không cùng con ếch ở đáy giếng nói chuyện về biển, bởi do nó chưa thất qua biển.  
Không cùng con sâu ở mùa hè nói về băng, bởi vì con sâu mùa hè chưa thấy qua băng.  
Không cùng con người hiểu biết cạn nói về cảnh giới tu hành, bởi vì không có duyên.

Tôi < Liên Sanh hoạt Phật Lư Thắng Ngạn >, biết được mình nhỏ bé, cho nên tu hành tu tâm, bây giờ cuối cùng biết được < hư không > < đại hải >. Thấy được pháp lưu chân thật của vũ trụ, hiểu được đại đạo lý cao sâu, ở đây tôi nói tức là pháp môn vô thượng, pháp môn vô thượng này tức là tâm.



### 003 Thái Dương Tinh Quân và Thái Âm Tinh Quân

Tôi ở cung Tử Tế, ở điện bên phải cung phụng < Thái Dương Tinh Quân > và < Thái Âm Tinh Quân >, tôi bước lên phía trước chấp tay.

Thái Dương Tinh Quân là Nhật thiên  
Thái Âm Tinh Quân là Nguyệt Thiên

Tôi cung kính chí lễ, suy nghĩ về công đức vô lượng vô biên của nhật nguyệt.

Đột nhiên, Thái Dương Tinh Quân và Thái Âm Tinh Quân cùng hạ giáng xuống, hai vị đại thần cùng hiển ra Phật thân, một vị xưng hiệu là < Thái Dương Minh Minh Châu Quang Phật > còn vị kia xưng hiệu là < Thái Âm Linh Lung Bảo Quang Phật >

Hai vị vui vẻ dị thường, cung tay làm lễ Phật hỏi thăm tôi:

< Liên Sanh, lúc này có khỏe không ? >

Trong tâm tôi cảm khái, nói không ra lời:

< tôi .....>

Hai vị gật đầu, chỉ nói:

< ta biết, ta biết ...>

Trong hư không truyền đến tâm tiến của hai vị: < Người tu hành! Nếu chịu khổ sở rất lớn, bản thân mình phải nghĩ như vậy, đó là do vô số kiếp trước nhất định có rất nhiều oán ghét và tế hội, kiếp này chịu những khổ sở này, đó là túc nghiệp đời trước, ác nghiệp quả

nhiên chín mười. Không phải thiên nhân hoàn toàn có thể hiểu rõ túc mạng thông thiên, cho nên hành giả phải cam tâm thọ, không chỉ có như vậy, mà còn phải vui vẻ thọ, không nên có cái gì oan uổng thuật cầu, phải là gặp khổ mà không ưu sầu, tại sao như vậy ? Bởi vì hiểu được duyên cố nhân quả của thức đạt, như vậy có thể tiếp cận Phật đạo hơn.>

Tôi thành tâm cảm tạ giáo hối của hai vị Phật.

Khi hai vị Phật thăng không, cùng nói một kệ:

Không mình không nó  
Phàm thánh là một  
Kiên trụ bất di  
Nhật nguyệt vận hành.

Tôi nghe xong kệ này, quả nhiên đại ngộ.

Mặt trời và mặt trăng này, ở trong hư không vận hành, kỳ quang minh phổ chiếu, tự nhiên là không có tự ngã. Đối tượng sở chiếu, không phân biệt người tốt, người xấu, người ác, người thiện, đó là phàm thánh bình đẳng phổ chiếu.

Đó là Phật Bồ Tát, không có phân biệt, quang minh tịch nhiên vô vi phổ chiếu.

Nhật nguyệt vận hành, tự nhiên vĩ đại, vạn cổ không tịch.

< Thái Dương Minh Minh Châu Quang Phật > và < Thái Âm Linh Lung Bảo Quang Phật > này, lời cảnh thế của hai vị, khiến tôi liên tưởng đến.

Lúc xưa khi Phật Thích Ca hành Bồ Tát đạo, có câu chuyện < xả thân nuôi hổ >, < róc thịt chim ăn >.

Có người nghĩ như vậy.

Khi nuôi hổ, tâm Phật có oán không ?  
Khi cho chim ăn, tâm Phật có oán không ?  
Khi Phật xả mạng, trong tâm có oán không ?

Đáp án là tâm linh bình tịnh, vô ưu vô khổ

Đáp án này khiến một số phàm phu hiểu không thấu, cũng rất chán hăm, tại sao lại có thể như vậy.

Gần đây có 1 trắc nghiệm triết lý mọi người hãy suy nghĩ.

Có một người rất thích bơi, thường hay bơi ở biển, có một hôm, nó gặp một con cá mập ăn thịt người, con cá mập ăn thịt người này rất là đói.

Người thích bơi lội, vừa thấy cá mập đến, sợ hãi bỏ chạy. Nhưng cho dù con người có bơi giỏi thế nào đi nữa, làm sao mà bơi nhanh bằng cá?

Một tiếng kêu thảm thiết ! Chìm vào trong nước.

Con cá mập ăn thịt người cắn nát tay bơi lội đó, rồi nuốt vào.

Bây giờ là câu hỏi:

< con cá mập ăn thịt có tội không ?>

< tâm của con người này có oán hận con cá mập không ?>

Đáp án là như vậy.

< con người trong mắt cá mập, là thức ăn của nó, là một bữa ăn của nó, làm sao mà có tội >

< người bị cá ăn, chỉ là đồ ăn, đồ ăn làm sao mà đi oán hận con cá mập.>

Mọi người hãy suy nghĩ triết lý này, lại đối chiếu < xả thân nuôi hổ > và < róc thịt cho chim ăn > của Phật Thích Ca Mâu Ni.

Trong đó hình như có huyền cơ, nếu như bạn có thể nghĩ thông, đại triệt đại ngộ đã không xa rồi.

**( văn tập Lư Thắng Ngạn 147 – không nên đánh mất tâm )**  
**005 Hương Tích Bồ Tát nói như vậy**

Hương Tích Bồ Tát, vị Bồ Tát này hơi ít người biết đến.  
Tôi nhìn thấy vị Bồ Tát này, Ngài ăn mặc chất phác, thân thể vừa tầm, dung mạo bình bình, ôn văn di nhã, bất ti bất kháng. Trên người Bồ Tát phát quang, rất là nhu hòa.

Tôi hỏi:

- Bồ Tát chưởng quản môn nào ?

Hương tích Bồ Tát trả lời:

- Giới môn.

Quán Âm Bồ Tát từ bi môn, Văn Thù Bồ Tát trí tuệ môn, Phổ Hiền Bồ Tát đại hạnh môn, Địa Tạng Bồ Tát đại nguyện môn

- Thì ra Hương Tích Bồ Tát là chỉ Bồ Tát của giới.
- Đúng rồi.

Tôi thỉnh thị Hương Tích Bồ Tát vấn đề trì giới và thủ giới.

Hương Tích Bồ Tát kể cho tôi nghe một câu chuyện:

Có một người lớn tuổi, ông ta ăn chay từ trong bụng mẹ, bởi khi người mẹ mang thai ông ta, thì không thể ăn mặn được, ăn vào là ói ra, cho nên là ăn chay trong thai.

Ông ta vừa ra đời, là tự động ăn chay, không bao giờ đụng tới mặn.

- Ăn chay đã hơn 60 năm.

Có một năm, ông ta bị bệnh, bác sĩ nói là phải làm phẫu thuật và phải vào máu.

Người này nhất định không chịu

< Máu là đồ mặn >

Mọi người không còn cách, bèn nói:

< Tìm máu của một người ăn chay tới giúp đỡ >.

Người này vẫn kiên trì:

< phàm là máu đều là mặn cả >

Người nhà nói đạo lý:

< máu của người ăn chay là chay >

Người này biện đáp:

< máu của dê là chay, máu của bò là chay >

Người nhà không còn cách.

Tôi hỏi Hương Tích Bồ Tát:

< Ông ta có phá giới không ? >

< là trì giới >

< tại sao ? > Tôi hỏi: < ông ta đã bị vô máu rồi >

< giới của ông ta luôn ở trong tâm, tâm đã thủ giới, tức là chỉ giới. Những cái khác, là có thể không luận, có thể khai giải >

< sở vi thủ giới, tâm giới là nhất > tôi đáp.

< đúng vậy > Hương Tích Bồ Tát đáp.

Tôi hỏi:

< Mật giáo hành giả, khi uống rượu đem rượu hóa thành cam lồ, uống rượu nhưng mà không say, không bị rượu chế. Khi ăn thịt, đem thần thức của động vật, dùng mật chú siêu độ, thổi khí thanh tịnh, có phạm giới không ?>

Hương Tích Bồ Tát đáp:

< vẫn là trì giới >

< là sao ? >

< Rượu đã không là rượu, thịt đã không là thịt, nếu là phi rượu phi thịt, thì không phạm giới >

Hương Tích Bồ Tát nói tôi biết:

< trong khai thị thuyết pháp của Phật Thích Ca, thường thường khai thị định pháp và bất định pháp, cũng tức là Phật pháp là sống, mà không phải là chết, quá và bất cập không phải là không tốt, quan trọng nhất là tâm. Phật Đà hiểu được nói với chúng ta, chặt quá rồi không tốt, thả lỏng quá cũng không tốt, không chặt không lỏng mới là mỹ diệu !>

Tôi ở trong bài này, phải nói mọi người là

Một hành giả tùy duyên, có 3 phương thức tu hành :

Khổ hạnh – vô khổ

Lạc hạnh – vô lạc

Khổ lạc cùng thọ - vô khổ vô lạc

Không cần biết 3 phương thức này, bạn tu như thế nào, phải là ở trong khổ mà không cảm giác khổ, ở trong lạc mà không cảm giác vui. Biết được tất cả là từ duyên sanh, là túc nhân quá khứ, khi duyên phận hết rồi thì biến thành không.

Thuận cảnh bất hỷ ( không vui ). Tâm bất động, lạc cũng là không.

Nghịch cảnh vô ưu, tâm bất động, khổ cũng là không.

Tùy duyên hành đạo, thanh tịnh vô nhiễm, tức là thủ giới !



**( Lư Thắng Ngạn văn tập 147 – không nên đánh mất tâm)  
006 Thành hồ kỳ kỳ**

< Quân tử chi giao, kỳ lạc như nước.  
Chấp tượng dĩ cầu,  
Hỏi dư hà thích, khuếch di vọng ngôn  
Hoa kỹ xuân mãn, thiên tâm nguyệt viên.

-Hoảng Nhất Đại sư

Con người của tôi rất yêu thích Hoảng Nhất Đại sư ( Lý Thúc Đồng tiên sinh ), một đời tinh hoa phong phú, Ngài đa tài đa nghệ, từ âm nhạc đến kịch, từ kim thạch đến hội họa, từ thơ ca đến thư pháp.

Hoảng Nhất Đại Sư tài nghệ xuất chúng, tác phẩm của Ngài có phong cách của Ngài, bất kể là âm nhạc, kịch, kim thạch, hội họa, thơ ca, thư pháp, đều có vị riêng của Ngài cả, rất khiến cho người thưởng thức tán thán.

Sau nay, khi 39 tuổi, Ngài xuất gia làm tăng. Học tập luật tông nghiêm trì nhất. Quả nhiên là:

Phi Phật thư bất thư.  
Phi Phật ngữ bất ngữ.

Có lúc, tôi nghĩ về phong cách độc đáo và đặc biệt của Ngài Hoảng Nhất đại sư, càng cảm thấy đời người là mộng mê mỹ, có mộng cảnh lãng mạn đẹp đẽ, cũng có tâm linh Phật pháp thanh tịnh, mộng ảo một đời này, có rất nhiều sự truyền kỳ.....

Mỹ học của Hoảng Nhất đại sư, bao hàm: Nhân gian. Cõi trời.  
Giao chức thành đào hoa nguyên.

Con người tôi cũng yêu thích hội họa, mọi người đều biết, đã xuất bản nhiều sách họa. Có một ngày Kỹ Nghệ Thiên Nữ trên cõi trời xuống hướng dẫn tôi về hội họa, Kỹ Nghệ Thiên Nữ là tiên nữ, chỉ đạo của Thiên Nữ, không chỉ là tinh thâm, không chỉ là viết tự nhiên, không chỉ là sáng lạng, không chỉ là siêu phàm, không chỉ là tế nhị, không chỉ là lung linh ... Tôi không thể dùng bút để miêu tả được tài hoa của Kỹ Nghệ Thiên Nữ.

Có một ngày. Tôi hỏi Kỹ Nghệ Thiên Nữ:

< tôi vẽ có giỏi không ?>  
< Thua bát đại sơn nhân.>

Tôi lại hỏi:

< tôi vẽ có hình không >  
< thua Tề Bạch Thạch >

Tôi lại hỏi:

< tôi vẽ có đẹp không >  
< thua Hoằng Nhất Đại Sư >

Tôi hỏi làm sao.

Câu trả lời của Kỹ Nghệ Thiên Nữ, cũng là người khác hơn tôi.

Tôi tức quá, rất muốn dùng bút bỏ đi, vĩnh viễn không vẽ nữa!

Tôi nói với Kỹ Nghệ Thiên Nữ:

< Như vậy đi! Tôi đem tâm linh của tôi hoàn toàn thả về không, Ngài vào trong thân tâm của tôi, tay của tôi tức là tay của Ngài, liền đem bút, mực, giấy, tất cả chuẩn bị xong, tôi và Ngài hợp nhất sáng tác tranh, như vậy tranh được vẽ ra, là kỳ hô kỳ kỹ, thành kiệt tác của cõi trời và nhân gian ! >

Kỹ Nghệ Thiên Nữ cười lớn. Kỹ Nghệ Thiên Nữ nói với tôi

Nếu tâm bạn ở đây  
Thì tranh bạn sẽ còn  
Nếu tâm thuần khiết.  
Tranh sẽ thành thật.

Kỹ Nghệ Thiên Nữ chỉ điềm tôi: < nghe tôi từ từ nói cho ông biết, đường của Bát Đại Tiên Nhân, không hiểu được sự biến thông lớn, Hình của Tề Bạch Thạch, nhu ý kém một chút, thiếu hiện tượng dung hợp. Mỗi người họ có sở trường khác nhau, cũng có sở đoản khác nhau. Là nhất hoa nhất thế giới, là một hạt cát một thiên đàng, từ thiên cổ đến nay, cảnh giới mà chúng triết học gia, nghệ thuật gia theo đuổi, nghệ thuật tức là trong tâm có cảm giác, có tâm rồi, thần sẽ ở trong đó, nếu nói ngược lại, ở mặt này, bát đại tiên nhân, Tề Bạch Thạch, Hoằng Nhất Đại sư, đều phải bái ông làm thầy.>

Tôi mở miệng ra, không tin được nữa. Kỹ Nghệ Thiên Nữ nói với tôi:

- Tâm linh cày là không ngừng kỹ tục bí mật là ở trong vườn hoa!  
Hội họa tức là tâm họa. Có tâm tức là có thần.

**( Lư Thắng Ngạn văn tập 147 – Không nên đánh mất tâm )  
007 Mỹ nữ thiên tư quốc sắc.**

Có một lần, tôi thuyết pháp trên pháp tọa, khi thuyết pháp xong, trong đám đông có một người con gái đẹp, tên là < Lai Hắc Hương >

Cô gái nói:

< Tôi chưa có ăn tối, rất đói bụng >

Những người đàn ông xung quanh, liên tiếp nói:

< Tôi mời cô ăn cơm >

Trong đám đông, cũng có một người phụ nữ tuổi trung niên có biệt hiệu là < Đại thâm bà > gương mặt đương nhiên là bình bình, bà ta nói lớn:

< Tôi cũng chưa ăn cơm tối, bụng đói gần chết rồi ! >

Mấy người đàn ông này, gương mặt thản nhiên, không ai nói một lời. Mọi người nghe xong, cùng cười lớn.

Câu chuyện này khiến tôi liên tưởng đến diện mạo bên ngoài của con người, sự thật là, thời đại bây giờ cưới vợ, diện mạo đẹp đẽ là yếu tố quan trọng chiếm đa số, những cô gái xấu xí, muốn lấy chồng, thì sẽ hơi khó khăn.

Người đàn ông đó, có muốn cưới vợ đẹp không ?

Người đàn ông nọ, không bị sự lôi cuốn của gương mặt đẹp đẽ của người phụ nữ không ?

Tôi nhớ trong Phật điển nói:

< Thiên thần hiến ngọc nữ cho Phật, dục hoại Phật ý, Phật nói: Xác thân là ô uế, đến để làm gì, đi đi, ta không cần. Thiên thần càng kính, nhân hỏi đạo ý, Phật giải như vậy, lập tức được Tu Đà Hoàn quả >

Đoạn kinh văn này là nói, Thiên thần hiến ngọc nữ cho Phật, những ngọc nữ này là thiên tư quốc sắc, đẹp để phi phạm, giống như ngọc vậy, khiến cho người vừa nhìn thấy, thì sẽ hồn vía điên đảo. Dụng ý của thiên thần, là muốn Phật Đà sanh tâm dâm ý.

Nhưng mà, Phật Đà nói: Thân thể con người chỉ là bộ da bên ngoài bao bọc, tức là xác thân, bao da người, bao này toàn là đặng phân, thịt, máu, toàn là tanh hôi, hôi thối cả, không có gì quý báu cả.

Mắt của mỹ nữ rất đẹp, mũi cũng rất đẹp, tai rất đẹp, toàn bộ gương mặt đều rất đẹp. Nếu như nhất nhất chi giải, thì đẹp ở chỗ nào ?

Phật Đà nói với thiên thần:

< Đi, ta không dùng >

Trong ý nghĩa của Phật Đà, biết được đời người là vô thường, sanh lão bệnh tử đều vĩnh viễn biến hóa không ngừng, bây giờ những mỹ nữ này tuy là đẹp, nhưng mà một mai bệnh rồi ? Sau khi bệnh thì xấu xí, và còn già thì sao ? Già thì tóc bạc da nhăn, trạng thái già xuất hiện, vẻ đẹp thanh xuân còn đến bao giờ ?

Trong kinh điển cũng nói:

< Phật nói, ái dục mặc thậm ở sắc, sắc là ở nơi dục, kỳ đại vô ngoại >

Đây cũng tức là nói, không có cái gì lợi hại bằng sắc dục, ái dục tham nữ sắc, đại hoạn là không biên giới, không bao giờ ngừng, có rất nhiều người càng già càng sắc, cho nên nói, kỳ đại vô ngoại !

Tôi rất thích 2 bài thơ:

Ái dục cột kéo không có kỳ, ngày sanh phiền não trần tướng tùy.  
Quan trung linh ngã du tồn xá, gia nghiệp cầu kéo không thời xá.

Và còn:

Nhất niên phục nhất niên, vụ tại nhưng thiên diên  
Da nhẵn màu sắc giảm, tóc bạc tủy khô héo  
Lông ma thông gió qua, cốt tiêu trác ( tên một loại mộc ) rộng.  
Nước ít không chịu nhiệt, hỏa ít không chịu lạnh.  
Áo thân như tụ mật, tứ đại cũng phi kiên.

Tôi thường nghĩ về hai bài thơ này.

Có người hỏi tôi:

< sắc dễ thương không ?>

Tôi đáp:

< dễ thương nhưng cũng dễ sợ >

< tại sao vậy >

< nếu như yêu, sẽ bị ràng buộc, nếu như xa rời, nhất định sẽ oán hận !>

< làm sao xử lý >

Tôi đáp:

< phải dùng tâm quán phá, thanh tịnh vô vi miễn thị phi >

Tức là như vậy:

Trên đất lưu ly tuyệt trần ai, yển tọa kinh hành cũng khoái tai.  
Cắm thêu dệt thành hành lá cây, đơn thanh vẽ ra chúng lâu đài.  
Mạn không hoa ngữ chư thiên hạ, biên giới hương xuân đại sĩ lai.  
Hà xứ đột sanh tân Phật tử, phù dung lại thấy nở một cành.  
Tâm tôi đang ở đâu ? Tâm tức là Phật.

**( Lư Thắng Ngạn văn tập 147 – không nên đánh mất tâm )**  
**008 Ba tiên nhân từ đỉnh bay qua**

Tôi tu thiền định đang ngồi vô niệm.

Đỉnh môn mở ra, xuất hiện tam quang, đúng là < Phật quang >, < linh quang >, < kim quang > tam quang này, một đường thẳng xông lên mây.

Đây là một bài thơ:

Nhất hào đoan nội thông tin tức,  
biên giới minh minh bất phục tạng.  
Tĩnh cực lạc khai đỉnh thượng nhãn,  
Trần lao môn nội tận kim quang.

Tự gia thấu thoát tự gia biết, bát đại quang minh càng hỏi ai  
Toàn thể thừa đương toàn thể hiện, Tu Di đỉnh thượng đội Tu Di.

Đúng lúc này có 3 vị tiên nhân, từ xa mà đến, từ trên đỉnh của tôi mà bay qua, bởi do tam quang hình thành, chiếu trời chiếu đất, uy quang bệ thái hư, thật là bất khả tư nghì, tuần quang của ba vị tiên nhân không thể tiến trước.

Ba vị tiên nhân này, 1 vị là La Thông tiên nhân, còn 2 vị kia là Tịnh Hàm tiên nhân và Tịnh Bích tiên nhân, ba vị tiên nhân kinh hãi.

Tịnh Hàm tiên nhân nói:

< Ta Bà thế giới ôn đục không thanh, đây là người gì vậy ?>

Tịnh Bích tiên nhân nói:

< La Thông tiên nhân, ông tu đắc đại thiên nhãn, tại sao không xem xem đi ? >



Nói xong, La Thông thiên nhân bèn dùng thiên nhãn quán sát, xem xong, kinh ngạc nói:

< A ! Trên thế gian này sao có chuyện này ! Làm sao có con người như vậy ! tôi dùng thiên nhãn quán, quả nhiên không biết ông ta là ai !>

Ba vị tiên nhân ngậy ra. Tịnh Hàm tiên nhân nói:

< La Thông thiên nhân, thiên nhãn không thể thấy được, vậy là ai ? >

La Thông thiên nhân trả lời:

< tôi tu thiên nhãn, có thể thấy được tâm của ác nhân, cũng có thể thấy được tâm của thiện nhân, một người giữ 5 giới, tôi có thể nhận ra. Còn có người trên thiên giới, nhất nhất có thể quán sát hiểu rõ. Thậm chí quang minh trên thân của Tu Đà Hoàn, quang minh trên thân Tu Đà Hoàn, quang minh trên thân A Na Hàm, quang minh trên thân A La Hán, tôi có thể phân biệt. Còn có Bồ Tát, Bích Chi Phật, tôi cũng phân biệt được >

<Vậy còn người này > Tịnh Hàm tiên nhân hỏi

La Thông thiên nhân trả lời:

< Trừ phi người này nhập vô niệm vô trụ vô tu vô chứng vô thượng đại thiên định, như vậy tôi không xem ra.>

Hai vị Tịnh Hàm Tịnh Bích vừa nghe, không thể tưởng tượng gương mặt kinh ngạc.

Ba vị tiên nhân chấp tay, đồng kỳ cầu tôi xuất thiên định.

< Xin xuất thiên định! Chúng tôi ba vị tiên nhân, bản thân tuy rằng thông minh trí tuệ, tuy rằng dũng mãnh vô tỷ tân tẫn, tuy rằng tu 10 kiếp, nhưng vẫn kính phục vô thượng thiên định thánh giả!>

Tôi xuất thiên định, chấp tay hướng về 3 vị tiên nhân

Ba vị tiên nhân hỏi tôi:

< ông là ai ? >

< Liên Sanh hoạt Phật Lu Thắng Ngạn >

< A!> ba tiên nhân kinh ngạc

< ta bà thế giới truyền ông là tà > La Thông tiên nhân nói.

Tôi đáp < lời truyền không nên nhẹ tin, tin nhất là sự thật bản thân.>

Ba tiên hỏi tôi

< làm sao nhập đại định vô niệm vô trụ vô tu vô chứng ?>

Tôi trả lời:

< Ta Bà thế giới này hoặc là tam giới thiên, nguyên là thế giới hữu cầu, bởi có cầu, mới xuất hiện trời và người. Người thật sự có trí tuệ, biết tâm vô vi chỉ là hình theo vận chuyển, sản sinh ra khổ lạc không hữu. Chỉ có người chân chính khai ngộ, nhập vào trong tĩnh tịch niết bàn, biết được có cầu là khổ, vô cầu tức lạc, đạt đến vô tham vô sở cầu, lúc này là vạn hữu giai không, không vô sở không, lạc vô sở lạc. đó là < vô niệm vô trụ vô tu vô chứng > đại thiên định

>

Ba vị tiên nghe xong đại thán bất khả tư nghị.

Ba tiên nói với tôi

< tại sao không đem pháp truyền người >

< truyền rồi > tôi đáp

< người thế gian cũng sẽ thành Phật > 3 tiên đại hỷ

< không nhiều khả năng >

< tại sao >

Tôi ca thán:

< Tu hành biết là cầu là khổ, vô cầu tức lạc. Nhưng, thế gian mê lâu, biết là biết, nhưng làm không được >

Ba tiên nhân cũng than

< thế gian đều biết thần tiên tốt, chỉ là danh lợi không quên được !>

Tôi hỏi lại tam tiên:

< các ông tu pháp nào mà thành tiên >

Ba vị tiên đáp:

< ba người chúng tôi dùng pháp hô hấp, cũng tức là điều dưỡng tiên thiên chân tức, cho đến xuất huyền nhập tẩn, sau khi đắc được thiên nhất thủy thần, từ nhuận bách chi mạch toàn thân, lúc này được miêu tự nhiên sẽ sản sinh, chân dương nguyên thần sẽ bắt đầu động, thấu ra tam quang, chuyển đến ngũ đỉnh, khi đến ngũ đỉnh, đúng là mật ngọt, kỳ diệu khó nói, vô hạn lạc cảnh sẽ sản sinh ra, kết 1 hạt thánh thai, thánh thai này tức là cửu khúc châu, hào quang đặng đặng, một điểm thiên tánh thành tựu thiên đạo.>

La thông tiên nhân đặc biệt chỉ rõ:

< chúng tôi tu tam gia quy y nhất pháp, trong thân thể con người có tinh khí thần, tinh khí thần thuộc về trong một tánh, luyện tựu tam hoa công phu tụ đỉnh. Và ngũ khí triều nguyên, tức là tâm, gan, phổi, thận của thân thể con người, năm ngày sanh thổ, là trung ương mật kỹ, sau khi được một lỗ rõ ràng, điều vận hô hấp, bèn đem mật dời tới kỹ, khiến mật kỹ hai thổ trả về tiên thiên, thu được ngũ tạng tinh hoa, quy ở tiên thiên nhất tánh, luyện thành ngũ khí triều nguyên.>

Tịnh Bích tiên nhân nói:

< tam hoa tụ đỉnh, ngũ khí triều nguyên, đợi đến khi thời giờ tới, đó là người tu tịnh mấy xuân thu, vô cùng vô tận hà thời hưu, một tiếng hù xuất kinh thiên địa, chấn phá càn khôn tứ bộ châu.>

Tam tiên hỏi tôi:

< Liên sanh hoạt Phật Lư Thắng Ngạn, bây giờ làm sao tu hành?>.

Tôi đáp:

< quét nhà >

< quét nhà ? > tam tiên cười

< quét nhà không phải là trung ương mậu kỹ thổ không ?>

Tam tiên đột nhiên ngộ được, lại hỏi:

< trừ quét nhà ra, còn phải tu làm sao nữa?>

Tôi đáp:

< giặt đồ >

< giặt đồ, có làm không ?>

Tôi đáp: < giặt đồ chính là thanh tịnh khí của ngũ tạng.>

Tam tiên lại ngộ được, lại hỏi tiếp:

< còn pháp tu nào không ?>

Tôi trả lời:

< lau nhà >

< lau nhà lại là cái gì ? > tam tiên bị hồ đồ rồi.

Tôi nói:

< Tôi lau nhà, là thanh tịnh hành giả, tôi biết chúng sanh có ô uế, vì ô uế của chúng sanh, ngày ngày lau nhà. Thanh tịnh hạnh của tôi, tiên ly ngã cấu, không chỉ tự độ, cũng có thể độ tha, không chỉ tự lợi, cũng có thể lợi tha, lau nhà chính là con đường trang nghiêm bồ đề.>

< lau nhà, quét nhà, giặt đồ là tu hành ?>

< đúng vậy > tôi trang trọng trả lời

< cái này là tu hành cái gì ?>

< vô tướng tu hành.>

< vô tướng tu hành làm sao tu ?>

Tôi đáp :

< chân Phật chi tâm.>

Tôi hát ra một kệ, là < Đạt Ma đại sư tụng >, tiệm hành tiệm viển:  
Lãng già sơn đỉnh tọa bảo sơn. Trung hữu kim nhân mặc tấm  
choàng.

Hình đồng đại địa thể như không. Tâm hữu lưu ly sắc như tuyết.

Phi ma phi doanh hằng tịnh minh. Mặc mây cuốn sương tâm thể  
triệt.

Phân đà lơi hoa dụng nghiêm thân. Tùy duyên xúc vật thường di  
duyet

.....

Trụ hã đi hã giai qui tịch. Tịch nội hà tăng tồn ngạch yết.

Dụng chi chấp thủ lấy truyền đăng. Sanh tử khứ lai như điện xế.

Hữu năng chí thành tâm bất ngại. Kiếp hỏa nhiên đăng tư bất diệt.

Nhất chân chi pháp tận khả hữu, chưa ngộ mê đồ tư là kiệt

Tam tiên chấp tay tiễn tôi.

Pháp tu hành của tôi, chính là;

< quét nhà, giặt đồ, lau nhà> ( thân giáo trọng ở ngôn giáo )

**( Lư Thắng Ngạn văn tập 147 – Không nên đánh mất tâm )**  
**009 Tâm Mịch Tâm Thượng Nhân**

Có một người đàn ông, tên là du câu, ông ta đến hỏi tôi về tình duyên.

Tôi hỏi:  
< có bạn gái không ? >

Đáp;  
< không >

Tôi nhắm mắt lại, sau đó mở mắt, tôi nói: < không phải không có bạn gái, mà là 3 người, 3 người đó không phải hả?>

Du Câu mở mắt cứng lưỡi, không nói nên lời

Cuối cùng nó nói: < bởi vì có 3 người, nên cuối cùng không biết hạ quyết tâm lấy người nào, cho nên, cho nên mới nói là không có >

Tôi nói với nó:  
< mỹ diệu a! Tiếng đàn của mỹ diệu, hạo miêu vô biên, nghe xong bài nhạc như núi cao nước chảy, đó là thể tử có nhân duyên với ông.>

Du Câu nói:  
< nói làm sao>

Tôi trả lời:  
< tôi thấy một người con gái đẹp đang đàn cổ tranh, tiếng đàn cô ấy sừng sững như núi, cuồn cuộn như nước, đó chính là thể tử của ông >

Du Câu hét hồn < đại sư làm sao thấy được, trong 3 người, trong đó một người là giáo sư dạy đàn cổ tranh ?>

Tôi đáp:

< đây là thần tướng >

Tôi thật thật tại tại nói với Du Câu:

Trong tâm có người  
Trên tướng có người  
Tai âm tương ứng  
Đồng khí tương cầu

Ý của tôi là nói, ông có 3 người bạn gái, nhưng thật ra trong lòng ông đã dự tính trước, trong tâm ông xuất hiện 3 người, trên mặt cũng xuất hiện 3 người. Trong đó có một người, tay đàn cổ tranh, phát ra âm thanh mỹ diệu, âm thanh này và tai là tương ứng, trong tâm ông sớm đã có âm thanh mỹ diệu này, mà trong 3 người, người này là đồng khí tương cầu.

Du Câu nói:

< ông có thể thấy ?>

< đúng >

< ông cũng có thể nghe được ?>

< đúng >

Du Câu kính phục nói:

< Liên Sanh hoạt Phật Lư Thắng Ngạn quả nhiên là thần tướng >

Du Câu sau này quả nhiên cưới cô gái giáo sư đàn tranh làm vợ.

Tôi lấy thí dụ này, là nói rõ < tướng từ tâm sanh >, người xem tướng là cao đoạn nhất, là xem tâm của người đó, xem trong tâm của người đó nghĩ cái gì, sẽ hiện lên ở trên đầu, có thể hiện ra

tướng của tâm đang suy nghĩ, hoặc là trên đỉnh đầu, hoặc là thiên tâm giữa mi, hoặc là ở nơi thái dương huyết. Càng cao minh hơn, không chỉ là xem ra tướng, âm thanh cũng có thể nghe được.

Cho nên tôi nói:

< tu hành tại tâm, không phải trên hình thức.>

Cũng tức là nói, tu hành phải hàng phục tâm trước, bên ngoài bạn làm ra vẻ thủ giới, hành vi không biểu hiện ra ngoài, bên ngoài trang nghiêm thần thánh, nhưng ở trong nội tâm, sớm đã lén lén lút lút, thường nghĩ về vọng tưởng dâm dục.

Ở đây trong mắt của tôi, nhìn là có thể thấy được.

Có 1 vị thầy, tướng nhìn rất tốt

Tôi dùng mũi trả lời

Có người hỏi tôi < tại sao vậy ? >

Tôi nói:

< tâm của ông ta rối lắm, một niệm cũng không đạt tới, làm sao mà vô niệm >

Người học Phật, Phật là tự tâm tác đắc, xa rời tâm này, tất cả đều là vẻ bên ngoài, tâm tức là Phật, Phật tức là tâm, tâm ngoại vô Phật, Phật ngoại vô tâm, mà chúng sanh điên đảo, không biết tự tâm là Phật.

Thật lòng nói. Niệm Phật là để nhất tâm, tụng kinh là vì trí huệ, trì giới có thể sanh thiên, bố thí có thể được phước. Nếu như bản thân không minh tâm kiến tánh, muốn tu hành thành Phật là không đạt tới.

Suy nghĩ! Hãy suy nghĩ !



**( Lư Thắng Ngạn văn tập 147 – không nên đánh mất tâm )**  
**010 Bi tình của cố cung**

Đối với cố cung ( Tử Cẩm Thành ), tôi viết mấy câu, tôi viết và người bình thường xem là như nhau.

Nhìn Tử Cẩm Thành, nguyên là quán thưởng Hoàng cung cũ. Đó là một chuyện vui, cũng là một bi tình.

Hoàng thành mật mật che kín, ai có thể lộ mặt.  
Không nhìn thấy được hoàng đế đời Minh và Thanh  
Cũng không thấy được mặt Hoàng thân quốc thích  
Mái ngói của một thành liền mái ngói  
Một chuyện bi tình tiếp bi tình

Tôi có chuyện muốn nói  
Sung Chính  
Trần Phi  
Còn có Bác Nghi  
Chỉ còn lại khoảng rộng < trát bĩ lân thứ>  
Trên huyên cô thành trên mặt trăng.

.....

Khi tôi đi cố cung, rất là cảm khái, lịch sử của Hoàng thành, các câu chuyện là nói không hết, trong đó đương nhiên là hùng vĩ, tráng lệ, khiến người cảm động, bản thân bị khí thế của cố cung mà say sưa trong thật cảnh hư khảm.

Nhưng mà, trong Hoàng thành nghĩ về sự tranh đấu kịch liệt của cố cung, mọi loại ác độc, thủ pháp hạ lưu, không có gì là không sử dụng để hạ đối thủ, trong đó có người nói láu, có người ăn cắp vặt, kẻ cường đạo, người chuyên gạt

Nhưng mà, dưới hồng lưu của lịch sử  
Hoàng Đế  
Văn võ bá quan

Hoàng thân quốc thích

Hoàng hậu phi tử

Thì rất là bình đạm vô kỳ, hoặc là tình tiết cao ngưỡng, toàn bộ đều vào trong tình tiết hiệu quả thần kỳ < đời người ngắn khổ > trong vô thường.

Chỉ còn lại câu chuyện lịch sử < ngũ quan thập sắc >, quá khứ của Hoàng thành, tiếng người đỉnh phát, đã lâu vẫn không tan,

Cổ cung bây giờ, cũng là tiếng người đỉnh phát như nhau, cũng vẫn không tan, đó là bi tình của cổ cung.

Tôi ở U Minh cảnh giới, đã từng gặp qua Hoàng Đế Sùng Chính, tôi hỏi ông ấy một câu hỏi rất là khờ rất khờ.

< Tại sao ông tự sát >

< tôi quá đau khổ >

< dù đau khổ thế nào đi nữa, cũng phải sống có nghĩa > tôi nói

< chỉ còn hai con đường >

< hai đường nào >

< tự sát hoặc bị giết >

< ông tự chọn ->

< tự sát sẽ có chút ít trang nghiêm hơn ! > Sùng Chính Hoàng Đế nói: < tôi không phải là nhất gan, tôi không phải phiền não, tôi là vận mệnh, là vận mệnh đau khổ của Hoàng Đế, khi vận mệnh đến, tôi lựa chọn sự trang nghiêm rời bỏ đời người >

Tôi nghe xong, trong tâm lẫm lẫm

Tôi ở U Minh cảnh giới, tôi cũng gặp 1 lão bá tánh tự sát

Tôi cũng hỏi ông ta < tại sao ông tự sát >

Đáp: < sống rất phiền não >

< phiền não cái gì ? >

< tiền >

< kiếm tiền thì sẽ có tiền > tôi nói

< tôi thiếu tiền không phải đi kiếm là có thể trả, chủ nợ tới đòi, vẫn đề có giải quyết, chỉ có thể lựa chọn rời bỏ đời người, lúc đó chỉ có

chết là dễ dàng nhất, hai mắt nhắm lại, tất cả đều xong, nếu mà sống, thì rất khó.>

Tôi nghe xong rất vong nhiên

Tôi tự lảm nhảm nói một mình < không có con đường thứ hai sao ?>

Ông ta hỏi tôi: < Còn con đường nào >

Tôi nhất thời không trả lời được.

Gần đây tôi nghiên cứu vấn đề tự sát, phát hiện 1 thứ sự thật là không cách nào trốn tránh, lúc trước tôi cảm thấy đa số kẻ tự sát đều là ngu hoặc là mặc danh kỳ diệu, hoặc là mê mê hồ hồ, sự thật, không phải là hoàn toàn như vậy.

Thí dụ

Sùng Chính Hoàng Đế

Tôi hỏi mọi người:

< Nếu bạn là Sùng Chính, bạn phải làm sao ?>

Không tự sát cũng khó

Mà trái lại tự sát thì dễ

Bỏ khó chọn dễ, là lẽ thường tình của con người

Đương nhiên những người phải đối tự sát sẽ nói < được sống là thật tốt >, < được sống là còn có hy vọng >. Nhưng, lập trường của Sùng Chính Hoàng Đế, khi lính tới thành, người thân mất hết, văn võ bá quan, người thì đầu hàng, người thì chết, không còn đường chạy.

Sống có phải thật tốt không ?

Sống có còn hy vọng không ?

Ở tình cảnh này, tôi thử thể Sùng Chính Hoàng Đế giải:

Tôi sẽ xoa tay cười lớn: < hữu duyên tức trụ vô duyên đi, nhất nhậm thanh phong tiễn bạch vân >, trên thế gian vạn sự vạn vật, cũng là nhân duyên đã định, Sùng Chính Hoàng Đế 16 tuổi đăng cơ, cũng đã từng lực đồ chân tác.

Rất tiếc quốc lực đã thoái, tích tụ đã lâu thiếu hụt chấn lực, những gì phải làm Sùng Chính đã làm, khi Minh triều tới tay ông ta, đó là vận mệnh của quốc gia, bản thân ông ta chắc hồi hận sinh ở đế vương gia, nhưng mà, sinh ở đế vương gia, đi đến bước này, cũng là vận số, phải hận ai, ai cũng không nên hận, Phật giáo nói, một uồng một trác cũng có định số, nếu là định số, vậy thì hãy xoa tay cười lớn.

Phật giáo nói tùy duyên, đó chính là tùy duyên.

Một người khi sắp chết, tâm bình thản là rất khó, nhưng mà thái độ một người < nhập thế > đi trông trọt đời người của con người, lại dùng thái độ < xuất thế > đối với thế gian vô dục vô cầu, đích thực là có thể siêu trần thoát thế, là có thể khổ lạc tùy duyên, là có thể đắc thất tùy duyên. Cảnh giới tùy duyên, thật là mỹ diệu không thể so sánh

Lúc này

Nhất tâm tự sát, cười lớn một tiếng !

Nhất tâm bị sát, ha ha cười lớn !

Đó là cảnh giới tùy duyên của tương ngộ, tương thích, tương tùy, tương lạc.

Vấn đề của duyên, tuyệt đối khó tưởng tượng.

Vấn đề của nhân quả, tuyệt đối khó tưởng tượng.

Ai cũng biết vận mạng là < vô thường >, mỗi khi con người đạt đến đỉnh cao nhất của đời người, ác vận sẽ lặng im mà đến, phúc tức là họa, họa tức là phúc, phúc họa tương cùng nhau.

Khi tại họa sinh ra, phải cắn chặt răng ! Ngậm nước mắt ! Thử nhỏ bỏ trủy thủ ( một cái gươm, đầu như cái thìa) mà mình đang mang, thử đi qua con đường âm u cốc, thử đi dục hỏa trùng sinh, thử thoát ly hoảng sợ bố úy.

Quốc vong, tan gia, danh bại, tài tận ...

Khi hy vọng của đời người bị chôn vùi, một người khai ngộ phải suy nghĩ như vậy, vận mệnh của bản thân mình, là phải đi đến bước này, mới gặp được như ý, mới gặp thâm ý, mới cảnh thức được thể nhân, khi tất cả nỗ lực thành công cốc, toàn bộ hóa thành bụi, bỏ vào trong hố đất sâu, đó mới là lãnh ngộ chân chính.

Bình tâm tĩnh khí mà tiếp nhận < vô thường >

Đời người tất nhiên là < vô ngã >

Hoảng hốt, hoảng hốt, có và không, mất và có là như nhau, là < niết bàn >

Khi tôi từ cổ cung đi qua

Tôi cũng đã nghĩ đến bi tình của một vị cao tăng.

Có một vị cao tăng đắc đạo, Ngài có < tự tại thần thông >, có thể thám thấu < ngũ uẩn sơn >, qua < sanh tử hà >, tất cả nghiệp cấu của bản thân bắt đặc pháp thân của bản thân.

Pháp thân này là bất sanh bất diệt, bất tăng bất giảm, bất cấu bất tịnh, bất hảo bất ác, bất lai bất khứ, vô sự vô phi ...

Cao tăng quan sát, trong nhân duyên của bản thân, có 1 < sát nghiệp > chưa kết

Thế là, cao tăng từ biệt các đệ tử.

Cao tăng rời khỏi tự viện của mình

Cao tăng giao phó tất cả, không đem theo thị giả.

Ông ta đi đến một thành thị thật xa, ở thành thị đó, bị một người lạ mặt vô lại giết chết !

Nghiệp duyên toàn bộ đã xong.

< bị sát > có thể mỉm cười tiếp nhận !

Tôi hoảng hốt hiểu rằng, Ý nghĩa thâm sâu tận sát của Sùng Chính Hoàng Đế, Tôi hoảng hốt hiểu rằng, cao tăng bị sát là cam tâm tình nguyện !

**< Lư Thăng Ngạn văn tập 147 – không nên đánh mất tâm >  
011 Biến và không biến**

Tùng có đệ tử hỏi tôi:

< Sư tôn, Phật pháp là bất biến, hay là biến ?>

( đây là một vấn đề lớn )

Tôi không có trả lời, im lặng

Đệ tử lại hỏi:

< sư tôn là biết hay là không biết ? >

Tôi nói

< con đi đọc Nhất Tắc thiên tông công án, là đối đáp lẫn nhau của Tam Tạng thiên sư và Tuệ Hải thiên sư, thì sẽ biết.>

Công án này là như vậy:

Tam Tạng thiên sư hỏi Đại Châu Tuệ Hải thiên sư nói:

< xin ông nói cho tôi biết, Phật tánh có biến không ?>

Tuệ Hải thiên sư trả lời: < sẽ biến >

Tam Tạng thiên sư nói: < ông nói sai rồi, Phật tánh là bất động >

< tôi không sai, ông không có Phật tánh vậy ! > Tuệ Hải nói.

< ai nói tôi không có Phật tánh, tất cả chúng sanh đều có Phật tánh.>

Tam Tạng bất giải mà hỏi

Tuệ Hải thiên sư trả lời:

< Nếu như nói Phật tánh bất biến động, làm sao đem tham sân si chuyển thành giới định huệ, cũng có thể đem lục thất chuyển thành 6 thứ thần thông, cũng đem phiền não hóa thành Bồ Đề, chuyển vô minh thành trí bát nhã, nếu như thật sự là không biến, vậy thì tất cả đều không thể chuyển, có đúng không ? >

Tam Tạng thiên sư không nói được.

Tam Tạng thiền sư bèn nói:

< nếu xem như vậy, thật là Phật tánh sẽ biến.>

Tuệ Hải thiền sư liền trả lời

< Phật tánh là bất biến, Phật tánh sẽ biến, có còn là Phật tánh không ?>

Tam Tạng thiền sư nhin không được nói:

< ông nói 1 chút biến, một lát lại nói không biến, là đạo lý gì ?>

Tuệ Hải thiền sư trả lời

< phải biết một người khai ngộ, sau khi kiến Phật tánh, thì biết được quan hệ của Phật tánh và vạn vật. Không cần biết biến hay là không biến, toàn là Phật tánh, nói ngược lại, nếu như chưa thấy qua Phật tánh, biến cũng không phải, bất biến cũng không phải.>

Tam Tạng thiền sư, suy nghĩ, cảm thấy kinh ngạc

Từ biến và không biến tôi liên tưởng đến 3 vấn đề:

Có một pháp sư xuất gia đến thỉnh giáo tôi:

< người xuất gia chúng tôi, ở Lôi Tạng tự, mỗi ngày quét dọn tự viện, tiếp đón khách thăm viếng, mua thức ăn nhà bếp... mỗi ngày là không thể khai giao, bản thân tôi thời gian tu tập cũng không có, như vậy đúng không ?>

Cũng có pháp sư và pháp sư biện luận:

Một vị nói:

< ẩn cư là phải ở thâm sơn >

Một vị khác nói:

< ẩn cư là phải ở thành thị !>

Còn có:

< là ở trần thế đại chuyển pháp luân quảng độ chúng sanh mới đúng ?>

Hoặc là:

< ẩn cư là vĩnh viễn không xuất thế mới đúng ?>

Tôi thực thực tại tại nói cho mọi người biết, những nghi hoặc này, là vấn đề của < tâm >, một người < tâm > tự tại, và một người < tâm > giải thoát, họ làm bất cứ việc gì, ở bất cứ hoàn cảnh nào, cũng là có hàm dưỡng và trác nhiên kiến giải, những người như vậy, làm bất cứ việc gì, cũng là đúng.

Đổi một câu khác mà nói, một người < tâm > không tự tại, < tâm > chưa giải thoát, họ làm bất cứ việc gì, tất cả đều điên đảo, mọi thứ đều trở ngại, mọi thứ đều phiền não, những người như vậy, tất cả đều không thể chuyển, là chưa kiến Phật tánh !

Tôi nói với mọi người:

Nghi hoặc của thiên hạ, đại vấn đề, biến và không biến, động và tĩnh ...

Đáp án là ở < tâm bạn có tự tại không ? Tâm bạn có giải thoát không ? Tâm thống lãnh tất cả, tâm sanh tất cả pháp sanh.>



**(Lư Thắng Ngạn văn tập 147 – không nên đánh mất tâm )**  
**012 Thanh tịnh Tỳ Kheo**

Hàng xuất gia của Phật giáo, nam gọi là Tỳ Kheo, nữ gọi là Tỳ Kheo ni, hai chữ Tỳ Kheo này, nguyên là chữ phạn.

< Tỳ Kheo > có 3 nghĩa:

Thứ 1: pháp ác – chur ác không làm, chúng thiện phụng hành.  
Thanh tịnh thân, khẩu ý của bản thân.

Thứ 2: Khất sĩ – thượng khất cầu Phật quả, hy vọng được trí tuệ của Như Lai, dưới độ chúng sanh, hy vọng chúng sanh mọi người đều thành Phật quả.

Thứ 3: Trừ ma – Nếu thật sự là xuất gia, thiên ma ngoại đạo sẽ rất khủng bố, trừ ma này không phải nhất định là ngoại ma, có khi là ma ngũ uẩn ở tâm.

Bản thân tôi cảm thấy, người thế gian hôm nay, hoàn toàn xả bỏ < nhập thế >, đi < xuất thế > mà thành thanh tịnh Tỳ Kheo, như vậy đương nhiên là rất tốt.

Bởi vì:

< đời người ngắn khổ, phiền não rất nhiều >

< tam giới không an, như là nhà lửa >

< người ở thế gian là khổ, không, vô thường >

< Phổ Hiền Bồ Tát nói, Chúng ta sống một ngày, thì sanh mạng sẽ ngắn một ngày, như là nước mỗi ngày cạn dần, con cá đang sống làm sao vui được >

< điện quang thạch hỏa gửi kiếp này >

< đời người như mộng ảo bọt ảnh >

Phật Thích Ca nói như vậy:

< Phật nói, từ thân xuất gia, thức tâm đạt bốn, giải vô vi pháp, danh là sa môn. Thường hành 250 giới, tiến chỉ thanh tịnh, vì tứ chân đạo hạnh, thành A La Hán. A La Hán có thể phi hành biến hóa, quảng kiếp thọ mạng, trụ động thiên địa>

Phật dạy người xuất gia, tức là xuất nhà thế tục, đến đạo tràng Phật Pháp Tăng, vĩnh viễn không từng sự việc thế tục.

Tại sao không từng sự việc thế tục, việc thế tục này tức là:

- 1/ gia đình
- 2/ quyền thuộc con cái
- 3/ sự nghiệp

Ba việc này, đều có những phiền não, có rất nhiều phiền não pháp sinh. Cho nên, vì phải đoạn phiền não, vì pháp bồ đề tâm, vì phải hiểu rõ Phật tánh của bản thân, mới đi vào con đường xuất gia.

Tôi cho rằng:

Người tại gia, dễ dàng đánh mất < tâm >

Người xuất gia, siêng tu giới định huệ, tiêu diệt tham sân si, tức là tu tâm pháp.

**( Lư Thắng Ngạn văn tập 147 – không nên đánh mất tâm )**  
**013 Chân Phật kinh phát quang**

Có một người lạ mặt, tên là Tống Viên, ông ta đến kể với tôi một chuyện.

Ông ta cùng 1 người bạn, cùng tham gia pháp hội Chân Phật Bảo Sám ở chùa Lô Tạng. Bản thân Tống Viên chưa từng có tín ngưỡng tôn giáo, ông ta là ngẫu nhiên đến thăm người bạn, người bạn vừa mới định ra ngoài, ông ta hỏi bạn đi đâu, bạn nói đi tham gia pháp hội, ông ta không còn cách nào khác, bèn theo người bạn đi tham gia pháp hội.

Người tham gia pháp hội không ít, mỗi người 1 cuốn Chân Phật kinh, ông ta lật qua lật lại, đọc 1 lát, thấy 1 câu chú:< Om Cô Lô, Liên Sanh Xít Ti Hung > Tống viên hiểu kỳ đọc mấy tiếng, ngáp 1 cái.

Tống Viên tìm 1 góc tường và ở đó, nhìn mọi người hát hát niệm niệm, quỳ lạy. Tống Viên vào giấc ngủ.

Trong mơ ông ta nghe một tiếng nói ở bên tai của một người  
< Chân Phật kinh rất tốt >  
< Chân Phật kinh là đại linh nghiệm bảo kinh >  
< Chân Phật kinh tùy thân có thể bảo hộ bạn ! >

Tống Viên tỉnh giấc, nhìn xem trái phải, không có người nói chuyện với ông ta, những người khác đang bái sám, không có người nhìn ngó ông ấy.

Tống Viên cảm thấy kỳ lạ, sờ đầu,  
Chân Phật Bảo Sám pháp hội cuối cùng kết thúc.

Trước khi về, Tống Viên hỏi tự viện pháp sư:

< cuốn Chân Phật kinh này ? >

Pháp sư trả lời:

< có thể tặng lấy !>

Người bạn trước khi về còn cười ông ta

< kinh sách miễn phí, có thể lấy thêm mấy cuốn. Ông lấy Chân Phật kinh làm gì ? Có phải là đem về niệm kinh không ?>

Tổng Viên đỏ mặt: < đó là khai quyền có ích >

Tổng Viên đem Chân Phật kinh về, tiện tay đem kinh để trên tủ đầu giường, có 1 hôm quả nhiên ông ta thấy tủ trên đầu giường phóng quang, ông ta liên tục thấy sự kỳ lạ này mấy lần.

Ông ta tìm kiếm tủ đầu giường. Không thấy vật phóng quang.

Chỉ có 1 cuốn Chân Phật kinh.

Có 1 năm toàn thể công ty phục vụ đi du lịch, thuê một chiếc xe đi du ngoạn, Tổng Viên trước khi ra khỏi nhà, lại thêm 1 lần nhìn thấy Chân Phật kinh phát quang.

Ông ta tiện tay lấy Chân Phật kinh, để trong túi du lịch, đeo lên vai. Đó là chuyến du lịch 3 ngày 2 đêm, khi ở ngày thứ 2, xe chạy đến miền núi, ở miền núi này vừa mới có 1 trận mưa rất lớn. Đường lên núi quanh co, quẹo qua quẹo lại. Tài xế vẫn không giảm tốc.

Có mấy người đồng nghiệp nữ cơ thể hơi yếu, đã bị say xe, có một người còn ói nữa. Tổng Viên vẫn còn khỏe, bèn đem dầu < Vạn Kim > cho người nữ đồng nghiệp, tay của ông ta xách túi du lịch.

Lại một lần nữa, chỉ là 1 sát na, Xe du lịch dường như mất đi sự khống chế. Từ trên đường bay ra. Rớt xuống thung lũng.

Bởi do đường núi độ dốc khá lớn, toàn bộ những người trên xe không ai còn sống. Chỉ có túi du lịch trên tay Tống Viên như có 1 lực rất lớn kéo ông ta lại, túi du lịch rớt ra ngoài cửa sổ, và toàn bộ người của ông ta đều bị kéo ra ngoài, giống như Tống Viên và túi du lịch đều bị kéo ra ngoài cửa sổ.

Trước khi toàn bộ xe rớt xuống thung lũng, thì đã bị kéo ra ngoài, rớt ở đám cỏ bên đường, vai chỉ bị trầy xước.

Khi Tống viên tỉnh, toàn bộ xe du lịch đã bị lật ở dưới thung lũng không nhúc nhích. Tất cả người trên xe, cũng không nhúc nhích, đồ đạc tán loạn. Đó là một vụ tai nạn lớn

Tống Viên tuy rằng rất kinh sợ, nhưng, ông ta là người may mắn duy nhất, ông ta hồi tưởng sự việc, nhất định là cuốn Chân Phật kinh này cứu ông ta, khi ông ta muốn lấy < Chân Phật Bảo Sám > có người ở bên tai nói: < Chân Phật kinh có thể bảo vệ bạn > và liên tục mấy lần thấy Chân Phật kinh phát quang.

Tống Viên bắt đầu niệm Chân Phật kinh.

Ông ta quy y Liên Sanh hoạt Phật Lư Thắng Ngạn, bất luận ngoại giới phê bình Lư Thắng Ngạn hoạt Phật, ông ta trước sau đạo tâm kiên cố, nhất động cũng không, ông ta cho rằng Chân Phật kinh cứu ông ta 1 mạng.

Câu chuyện của Tống Viên khiến cho tôi chú ý, tôi đương nhiên tin tưởng Chân Phật kinh cứu mạng Tống Viên, nhưng mà, tôi có 1 cách nghĩ khác, tại sao Chân Phật kinh không thể cứu mạng cả xe, chỉ cứu 1 mạng người.

Khi tôi đang nghĩ như vậy.

Tôi phát hiện có 1 đường sáng ở gần, trong ánh sáng có một ngọn núi âm u, trong núi xuất hiện 1 vị thần, vị thần đó nói với tôi:  
< Liên Sanh, thấy có nghi tâm, nên đến tương cáo.>

< ông là thần gì ? >

< Phước Đức Chánh Thần >

Phước Đức Chánh Thần nói với tôi, ông ấy là Phước Đức Chánh Thần thủ hộ núi rừng, là thần nơi phát sinh tai nạn xe du lịch.

Phước Đức Chánh Thần nói, trước khi phát sinh tai nạn trước 1 đêm, Phước Đức Chánh Thần cũng như mọi ngày, đốt 1 ngọn đèn thần, cầm ở trên tay, đi tuần hành ở toàn bộ núi rừng, khi đến thung lũng có độ dốc lớn, đột nhiên phát hiện thất Gia tướng quân và bát Gia tướng quân của Thần Hoàng, dẫn theo khoảng hàng trăm lính quý hào hào đường đường vào thung lũng, trên tay đều có xích và khóa, giống như muốn bắt người vậy.

Phước Đức Chánh Thần thấy thất Gia, bát Gia và lính quý, liền biết sẽ có chuyện phát sinh, có hàng trăm lính quý, sự việc nhất định không nhỏ, và thất Gia, bát Gia thấy Phước Đức Chánh thần.

Phước Đức Chánh thần bước lên trước hỏi:

< Tướng quân cực khổ, chuyện gì đến đây ? >

Bát Gia Tướng Quân trả lời:

< không có chuyện của ông, tiểu thổ địa, ông mau mau đi ngủ đi >

< cái này ...>

Bát Gia tướng quân nói:

< âm luật của miếu Thần Hoàng, miếu thổ địa không được can dự >

< cái này ...>

Phước Đức Chánh thần nhập nhù ( muốn nói lại thôi ): < hiện nay, núi rừng thung lũng này, tôi vẫn là cẩn thận bảo hộ >

Thất Gia tướng quân nghe được, cảm thấy có lý, không nói chuyện, từ trong áo lấy ra văn kiện.

Phước Đức Chánh thân xem qua giật mình, thì ra là tai nạn xe, tổng cộng lấy mạng 50 người, trên danh sách đều liệt kê rõ ràng, tổng cộng 50 người, có nam có nữ.

Trong đó có 1 người hơi đặc biệt, là trong danh sách 50 người đó ở hàng cuối nhất, tên người này là Tống Viên, tại sao là hơi đặc biệt, bởi vì tên họ của 50 người này toàn bộ đều xám xịt, có tên 1 người có 1 chút sáng.

Phước Đức Chánh thân hỏi:

< có người sống ?>

< không sai >

< tại sao Tống Viên sống ?>

< người này có 1 cuốn kinh hộ thân bảo hộ >

< kinh gì ?>

<Chân Phật kinh >

Phước Đức Chánh thân tâm từ bi, cũng hỏi 1 câu hỏi:

< kỳ lạ, trên xe có Chân Phật kinh, tại sao không thể hộ tất cả những người trên xe, mà chỉ hộ tánh mạng của 1 người.

Bát Gia trả lời;

< Tống Viên người người này xem qua Chân Phật kinh, cũng đã niệm Liên Sanh đồng tử tâm chú. Những người khác chưa xem qua Chân Phật kinh, cũng chưa niệm qua chú. Mọi sống chết cũng có định số, giữa trời và đất, tất cả họa phúc, kiết hung đều có tồn tại tức nghiệp, thiên địa quỷ thần chỉ là kẻ chấp hành, khi nào bắt hồn, chỉ là vấn đề thời gian mà thôi.>

Phước Đức Chánh thân nghe xong, trong lòng ủ rũ, đi tập tễnh về đến miếu thổ địa.

Phước Đức Chánh thần nói:

< bởi do Liên Sanh hoạt Phật Lư Thắng Ngạn, nghĩ đến tai nạn xe này, cũng nghĩ đến cùng vấn đề này, cho nên hiện thân để tương cáo.>

Tôi chấp tay cảm tạ Phước Đức Chánh thần.  
Phước Đức Chánh thần rất hân hoan ra về.

Tôi cảm thán A! Thượng Đế cũng có đức hiếu sinh, cho nên giáng xuống rất nhiều kinh điển cứu người, những kinh chú này nguyên là giáo hội truân truân, cũng là tâm của Phật và Bồ Tát, có thể nói là 1 đường sanh cơ.

Con người chỉ cần nắm bắt đường sanh cơ này, thì có thể sống, chỉ cần dụng tâm đọc kinh niệm chú, chư ác không làm, chúng thiện phụng hành, thanh tịnh thân khẩu ý bản thân mình. Đi thực tiễn, đây chính là con đường về trời, cũng tức là hóa giải nạn kiếp, con đường gia tăng phước huệ.

< Chân Phật kinh > là kinh điển của Chân Phật tông, sớm đã cứu độ vô lượng vô tận chúng sanh, công đức quảng đại vô biên, pháp lực thù thắng bất tư nghì !

Bộ kinh này, toàn tên là < Chân Thật Phật Pháp Tức Tai Ban Phước kinh > đơn giản là < Chân Phật kinh >. Cuốn kinh này rất là đặc biệt, cùng những kinh Phật khác không như nhau. Kinh này là đích thân Liên Sanh Hoạt Phật Lư Thắng Ngạn đến Tây Phương Cực Lạc thế giới Ma Ha Song Liên Trì, từ tự tâm mà lưu chảy ra ngoài.

Từ tự tâm mà ra, là 1 chữ, lại từ 1 chữ, từ trong Phật tâm, phóng ra quang minh, 1 chữ 1 câu, 1 chương 1 tiết, kết tập lại, tập làm 1 bộ kinh.



Yếu chỉ của kinh, là nói về thần biến của 18 Đại Liên Hoa Đồng Tử ở Tây Phương Cực Lạc thế giới Ma Ha Song Liên Trì.

18 Đại Liên Hoa Đồng Tử, chủ tôn Đại Bạch Liên Hoa Đồng Tử, hiển hiện đại uy đức, đem hư không chiếu đến kim diễm huy đăng, hách biến thông minh, tứ thánh giới, tam giới đều ngũ sắc dị quang, chư Phật Bồ Tát, chư thiên thiên chủ, đều theo đuổi đến Ma Ha Song Liên Trì. Lúc đó, Đại Bạch Liên Hoa đồng tử, xuất đại phạm âm, trời mưa bảo hoa, chúng trời người hân hoan, tán thán, sanh đại tín tâm

Đại Bạch Liên Hoa đồng tử nói < Tam Bảo >

1/ Lấy < vô niệm > làm chánh giác Phật Bảo.

< vô niệm > này ý nghĩa quảng đại.

Chúng sanh phải biết, Phật tánh là tự bản có, lại nói, ngộ đắc bản tánh, bản tánh tức là tâm, tâm tức là tánh, tánh tức là Phật.

Cũng bởi tự tánh là Phật, nếu như hướng ngoại trì cầu, cuối cùng bận rộn, Phật cầu cũng không được.

Muốn minh tâm kiến tánh, phải biết:

Như Lai sắc vô tận  
Như Lai trí tuệ vô tận.

Vô tận tức là ở tự tâm, tự tâm nếu phân biệt tất cả, thậm chí thí làm vận dụng đều là trí tuệ, vô hình tướng, trí tuệ vô tận.

Hiểu rõ được, tứ đại sắc thân tức là phiền não, sắc thân tức là có sanh diệt. Chỉ có, pháp thân thường trụ vô sở trụ, Như Lai pháp thân thường bất biến.

Đó là < vô niệm > của Đại Tự Tại Vương Như Lai. < vô niệm > có thể giải thoát, < vô niệm > sanh tử bất cấu, < vô niệm > tất cả phiền não đều không có, < vô niệm > ứng dụng vô cùng, < vô niệm > tức là tánh không.

Cho nên:

Lấy vô niệm làm chánh giác Phật bảo.

Vô niệm tuy là tịch diệt.

Vô niệm cũng là trí tuệ quảng đại vận dụng vô cùng vô tận.

2/ Thân thanh tịnh, khẩu thanh tịnh, ý thanh tịnh là Tam Bảo.

Thân khẩu ý thanh tịnh này, tức là tam mật Như Lai. Bí mật của Như Lai là tam nghiệp chuyển thành tam mật, mà phàm phu là vô sở giác, cho đến bồi giác hợp trần, tạo ra thân khẩu, ý, tam nghiệp, bởi do lục đạo luân hồi, vô hưu vô chỉ.

Muốn từ phàm phu tu thành Như Lai, phải bản thân giác ngộ tu pháp, phải tự giác giác tha, tự lợi lợi tha, phải giác hạnh viên mãn.

Phật Thích Ca Mâu Ni nói :

Chư ác không làm.  
Chúng thiện phụng hành.  
Tự tịnh kỳ ý.  
Là Chư Phật dạy.

Hai câu trước, chính là thân khẩu thanh tịnh.

Hai câu sau, chính là ý thanh tịnh. Thân khẩu ý thanh tịnh tức là vô niệm.

### 3/ Lấy Chân Phật thượng sư làm tăng bảo.

Chân Phật thượng sư là y theo < Chân Phật Mật pháp > mà tu hành, đó là hành giả hiểu biết mật pháp, dựa theo truyền thừa mật pháp của căn bản thượng sư mà tu hành, hiểu rõ < sư tôn >, < trọng pháp >, < thật tu > quán xuyên tất cả, đem mật pháp mà nhiếp hóa chúng sanh, khiến họ bỏ ác hướng thiện, chân chính đạt đến thân, khẩu ý thanh tịnh.

Chân Phật thượng sư, đạo tâm hằng thường bất biến, y theo Phật pháp mà tu hành, hộ trì tam căn bản, các vị thượng sư điển hình này có thể làm mô phạm, là ngọn đèn sáng trong đêm tối, là kim chỉ đường khi lạc lối, dẫn lối chúng sanh hướng đến con đường quang minh, không bị lầm vào con đường kỳ đồ.  
Đó chính là < tăng bảo >

< Chân Phật kinh > có 18 Đại Liên Hoa Đồng Tử tâm chú: < Om, Cô Lô, Liên Sanh Xít Tu Hung > chính là chú hướng dẫn chúng sanh trực tiếp đạt đến Phật địa.

< Chân Phật kinh > này, xuất hiện ở thế gian, trên trời đồng thời hiện ra 12 đường bạch hồng, ngũ sắc quang quán thái vi tinh, đại địa chấn động, không trung kết thành bảo cái, quang minh chiếu đại địa, chư thiên và tướng thần đều đại hộ trì, cuốn kinh điển này âm dương cùng có lợi, là kinh điển có phúc.

## **014 Tượng Liên Hoa đồng tử oai linh hiển hách.**

Đệ tử Chân Phật tông Trương Tâm, tu trì < thượng sư tương ứng pháp > đã tương ứng, trong giấc mơ của ông ta, tận mắt thấy căn bản thượng sư thọ nước quán đỉnh.

Sau khi nằm mơ thấy quán thọ quán đỉnh nước, ông ta tự nói, toàn bộ con người đều thay đổi. Ông ta đọc kinh điển, có thể ghi nhớ.

Đối với trong kinh Phật, những câu chữ hơi khó, bình thường xem không hiểu, từ đó có thể nhớ rất rõ toàn bộ, xem là hiểu ngay.

Dưới nách của ông ta nguyên có 1 cục bướu, lớn khoảng 1 viên bi, sau khi được nước quán đỉnh, cục bướu này tự nhiên nhỏ lại, càng ngày càng nhỏ, nhỏ đến không thể nhìn thấy được, thật là đã tiêu mất.

Còn có 1 chuyện quan trọng nhất. Trương Tâm hỏi căn bản thượng sư:

< có vãng sanh không ? >

Căn bản thượng sư trả lời:

< quyết định vãng sanh ! >

Đêm đó, Trương Tâm đích thân đến Liên Hoa Đồng Tử tịnh thổ, tận mắt thấy Ma Ha Song Liên Trì, thọ thắp diệu lạc, pháp duyên thù thắng !

Đích thân đến Liên Hoa Hoa đồng tử tịnh thổ, tận mắt thấy Ma Ha Song Liên Trì, Trương Tâm tự cho rằng, không phải là mộng, mà là rõ ràng hơn mộng, rất là rõ ràng.

Những chuyện này cha của Trương Tâm là Trương Bác biết được, rất tiếc con người Trương Bác là một người có < răng sắt >

Trương Tâm nhận xét người cha Trương Bác một đời chủ trương:

- 1- Chỉ tin < tiền >
- 2- Không có quý thân
- 3- Không có thiên đàng địa ngục
- 4- Tôn giáo đều là lừa gạt
- 5- Người và các động vật khác như nhau, khi chết, mọi thứ đều không còn

Trương Tâm hy vọng dùng tương ứng của mình, để ảnh hưởng đến cha mình Trương Bác quy y Liên Sanh hoạt Phật Lu Thắng Ngạn, nhưng mà toàn bộ đều uổng công, trái lại Trương Tâm bị Trương Bác cười nhạt, cho rằng Trương Tâm bị thôi miên.

Trương Tâm biện luận: < cục bấu nhỏ lại là sự thật !>

Trương Bác nói:

< là trùng hợp >

< kinh Phật toàn năng ý hội > Trương Tâm nói.

Trương Bác trả lời:

< đọc lâu rồi tự nhiên sẽ thông >

< đích thân đến Ma Ha Song Liên Trì >

< ngày suy nghĩ gì, đêm sẽ mơ thấy cái đó >

Trương Bác trả lời.

< không phải là nằm mơ !>

< cái gì chứng minh ? >

Cha con người này một câu người kia một câu, hai người cãi đến đỏ mặt tía tai, không vui vẻ bỏ đi.

Có một ngày, Trương Tâm không có ở nhà, sau khi về nhà, phát hiện đàn mật của mình tượng Liên Sanh đồng tử biến mất, ông ấy

nghĩ, nhất định là cha mình nhân lúc mình không có ở nhà, lén thỉnh đi mất, ông ấy kiếm cha mình, quả nhiên cha gặt đầu thừa nhận, ông ta yêu cầu cha đem tượng Liên Hoa đồng tử trả lại cho mình.

Người cha Trương Bác trả lời:

< nhất thời nóng giận, làm bể nát rồi >

< làm sao như vậy được >

< phá trừ mê tín > Người cha hùng hồn nói

< là tội nghiệp chúng >

< tôi không sợ > người cha nói

Trong tâm của Trương Tâm rất buồn, tượng Liên Hoa đồng tử này, đã cung phụng hơn 10 năm, mỗi ngày sáng tối đều < cúng dường , đánh lễ, tụng kinh, kỳ cầu, tu pháp ....>. Nhất tâm hệ niệm tượng Liên Hoa đồng tử, bây giờ lại bị cha mình đập nát, nhưng ông ấy là cha, phải thuận phục ông ấy, chỉ có nhẫn nhịn nuốt giận vào trong, đi thỉnh lại một tượng Liên Hoa đồng tử khác bằng đồng về cung phụng.

Trương Tâm lo sợ cha mình đập nát tượng Liên Hoa đồng tử sẽ có báo ứng.

Nhưng mà, vẫn không có chuyện gì xảy ra.

Trương Bác mọi thứ đều tốt.

Mỗi lần Trương Bác gặp Trương Tam, đều nói:

< con xem, phá trừ mê tín là đúng.>

Trương Tam không có lời nói.

Chuyện này qua khoảng 1 năm, bởi do cao huyết áp, não bị trúng gió hôn mê, phải vào bệnh viện nằm, người hôn mê không tỉnh. Hôn của Trương Bác đến âm phủ, ông ta bị âm binh khóa lại quỳ trước mặt Diêm Vương, Diêm Vương rất là nghiêm lịch.

< hủy nhục thánh tượng, đưa vào đại địa ngục >  
< có địa ngục thật không ?> Trương Bác kinh sợ  
< tại sao không có, tất cả chúng sanh 6 thức tạo nghiệp, chiêu cảm ác báo từ 6 căn mà ra, tức là địa ngục. Người mãn quán ác nghiệp là A Tỳ địa ngục, người tạo 6 căn nghiệp vào vô gián địa ngục. Thân khẩu ý của con người tạo ra sát đạo dâm vào 18 đại địa ngục. người chỉ tạo 1 nghiệp 36 ngục, người 6 căn nhưng phạm 1 căn vào 108 ngục.>

< thời gian của địa ngục tính làm sao ?>

Minh Vương đáp:

< một ngày một đêm của địa ngục, bằng với nhân gian 16.200 năm.>

Trương Bác thè lưỡi.

< khi vào địa ngục, thì không có kỳ ra.>

Khi Trương Bác bị giải vào địa ngục, thấy một người vào đến trong đường, Diêm Vương nhìn thấy người này, lập tức hạ tọa cung kính ngêng tiếp.

Trương Bác nhìn xem, lại sợ hết hồn ! Bởi người này không phải ai khác, chính là Liên Sanh hoạt Phật Lư Thắng Ngạn, hoạt Phật nói với Diêm Vương, người này là cha của thí chủ tôi, tuy rằng ông ấy ghét pháp tượng của tôi, hủy hoại pháp tượng của tôi, nhưng mà bình thường ông ấy không có đại ác, ông ấy chỉ là vô tri mà phạm sai, tôi không muốn bỏ người này, hy vọng Diêm Vương rộng lượng, cho ông ấy hoàn dương.

Diêm Vương trả lời:

< tuy ông ấy đã hủy hoại tượng của ông, ông lại đến cầu xin thì thuận theo hoạt Phật mà làm.>

Trương Bác vừa nghe, trong lòng rất vui, không cảm lòng được là lớn:

< Om, Cô Lô, Liên Sanh, Xít Ti Hung.>

Chú này Trương Bác đã nghe Trương Tam niệm không ngừng, trong tâm Trương Bác có thể niệm, chỉ là miệng không niệm ra.

Chú này vừa niệm !

Đột nhiên một tiếng động lớn !

Trương Bác từ trong hôn mê tỉnh lại  
Từ đó Trương Bác quy y tôi.

Ngày quy y, Trương Bác hỏi tôi  
< ông tới địa phủ cứu tôi >  
< tôi không biết > tôi trả lời  
< tại sao ông không biết, rõ ràng là ông >

Tôi cười, viết cho Trương Bác một bài thơ:

U Minh cảnh giới thường hiện thân  
Biển giới quang minh hồi xuất luân  
Sóng noãn đào hoa cá ức tử  
Vô duyên từ độ hữu duyên nhân.

Có người hỏi tôi, tất cả tượng Phật là gạch đất keo nhựa, vàng bạc đồng mà tạo thành, bốn lai đều là tượng giả, tại sao phải cung kính ?  
Tôi trả lời:

Thích Ca Mâu Ni Phật từng nói như vậy, chúng sanh tu tạo già lam ( tự viện ), đúc vẽ hình tượng, đốt hương tán hoa nhiên đặng, ngày đêm sáu thời nhiễu tháp hành đạo, trì chay lễ bái, chùng chùng công đức, giai thành Phật đạo.



Tại sao những cái này là công đức ? Bởi những hành vi này, là duyên có thể < nhiếp tâm > có nhiếp tâm nhất niệm, tức là nội tu.

Tu hành phải trừ tam độc, < tham, sân, si > phải thời thời thanh tịnh lục căn, thân tâm thanh nhiên, không phải là việc dễ dàng, cũng không phải mỗi con người trong trong lát có thể ngộ nhập thậm thâm Phật lý.

Bởi do một số chúng sanh căn đần trí ngu, không có cách hiểu rõ Phật trí, cho nên phải từ < nhiếp tâm nhất niệm > mà tu hành, tất cả tượng Phật, xem như gần giống như là Như Lai chân dung diêu tường, tự viện xem như thanh tịnh Phật thổ.

Từ đây

Lấy thân mình như lò lửa

Lấy pháp là lửa

Lấy trí tuệ làm người thợ giỏi

Lấy Lục Độ Ba La mật làm hình dung

Dung luyện bản thân mình thành < Chân Phật >

Cho nên tôi cho rằng, một người chân tu, ngoại cũng phải tu, nội cũng phải tu, nếu không dễ dàng ngộ nhập kỳ đồ.

Lại có người hỏi tôi, tượng Phật nguyên là giả tướng, tu hành là < mượn giả thật tu >. Lại đốt nhang, tán hoa, cúng đèn, cúng trà, cúng quả, là tại sao ?

Tôi trả lời:

Phật tượng tuy giả, nhưng dụng ý ở < nhiếp tâm nhất niệm >

Ý nghĩa của đốt hương là đốt các mùi ô uế ác nghiệp, làm cho tiêu trừ, đốt hương là đốt hương vô vi chánh pháp.

Ý nghĩa của hương có 5:

- 1- Giới hương – đoạn ác tu thiện
- 2- Định hương \_ đạo tâm bất thoái
- 3- Tuệ hương \_ tự tịnh nội quang
- 4- Giải thoát hương \_ năng đoạn vô minh
- 5- Giải thoát tri kiến hương \_ thông đạt vô ngại

Ý nghĩa của đốt hương là đốt hương của thế gian, mà tiếp dẫn nghĩa chân thật của Như Lai !

Lại nói về tán hoa, là thường thuyết chánh pháp, chư công đức hoa, hiểu ích hữu tình, tán chiêm nhất thiết, ư chân như tánh, phổ thí trang nghiêm, công đức hoa này, Phật sở tán thán !

Lại bàn về cúng đèn:

Lấy thân làm đăng đài  
Lấy tâm làm tim đăng  
Hành vi làm đèn dầu  
Lấy minh làm đăng hỏa

Cái này gọi là < chánh giác đăng >, chiếu phá tất cả vô minh si tối. Tôi đã nói ý nghĩa < đốt hương, tán hoa, cúng đèn > cũng tức là một người tu hành khi làm những chuyện này, phải quán tưởng như vậy, nguyên là < hương, hoa, đèn ...> đều là việc bình thường, nhưng khi thâm nhập Phật pháp, thì biến thành rất có ý nghĩa. Ngoài ra, cúng trà, cúng quả, cũng đều như vậy.

Lấy một thí dụ mà nói, chúng ta đánh lễ tượng Phật, lại đều là tượng Phật, nhưng < nhiếp tâm nhất niệm > kính Phật như Phật ở trước mặt, người đánh lễ cung kính, phủ phục lạy, sở dĩ cung kính chánh tín, khuất phục vô minh, chính là lễ bái.

Không dụng < tâm >, tất cả đều giả.  
Khi dụng < tâm >, tất cả đều thật

Chỉ có như vậy

Lại có nghi hoặc, hỏi:

< người thế gian bây giờ, đốt giấy tiền, là sao ?>

Tôi đáp:

< Phật điển không có >

< đốt giấy tiền Phật điển không có, cần phải phế bỏ không ? >

Tôi đáp:

< đốt giấy tiền mọi người đều hiểu, rõ ràng là giả, nhưng, Phật tượng cũng là giả, cúng hương, cúng hoa, cúng đèn, cúng trà quả đều là giả, cái này hoàn toàn là tác dụng của tâm. Đương nhiên đốt giấy tiền vàng bạc cũng như vậy cũng là tác dụng của tâm.>

< Liên Sanh hoạt Phật tán thành đốt giấy tiền vàng hay là không đốt giấy tiền ? >

Tôi trả lời:

< không đốt giấy tiền, tâm có thể an, thì có thể không đốt, nếu tâm không an, thì vẫn có thể đốt.>

< cái này .....>

Tôi nói:

< an tâm 2 chữ chỉ có như vậy thôi ! >

Nghi hoặc sau cùng là, Liên Sanh hoạt Phật Lư Thắng Ngạn, tại sao ông có thể đem hình tượng sống của bản thân mình, cho thế nhân cúng lễ bái ?

Tôi trả lời:

Đây là chúng sanh thời nay, đừng suy đoán việc này. Đem nghi hoặc của thế gian, đồng ở trên trí tuệ của xuất thế gian.

Một con người khai ngộ, sớm đã không có sanh tử, cũng tức là không có sanh và chết, nhục thân của tôi tuy rằng đang sống, tâm linh đã sớm thành Phật.

Chân như Phật tánh, cũng không phải là phàm hình, bốn lai là không tướng, dùng hình tướng của mình, chỉ cầu 1 tương ứng, và chỉ cùng căn bản thượng sư tương ứng mà thôi.

Thật tình mà nói, hình tượng này chỉ là hiện tượng tạm thời, nhục thân cũng sẽ già, mà hình tượng này, cũng là < tôi > thôi !

Tượng Liên Hoa đồng tử, tượng trưng người giác, người cúng tượng tự tịnh:

- 1- Nghĩ về căn bản thượng sư không ngừng.
- 2- Tinh tấn trì giới, tu hành không nghỉ
- 3- Nhiếp tâm nhất niệm bỏ ác hành thiện
- 4- Minh tâm kiến tánh giác ngộ thành Phật

**( Lư Thắng Ngạn văn tập 147 – không nên đánh mất tâm )**  
**015- Chẩn cứu thiện sĩ xuất khổ luân.**

Lý Đức là 1 ông chủ công ty lớn, cũng là 1 đại thiện sĩ, nói đến thiện hạnh của ông ta, người người ai cũng biết.

Ông ấy là đại biểu < người tốt việc tốt > của toàn quốc. Chi tiền cứu nạn, không bao giờ đứng sau người.

Đối với người nghèo khó, chỉ cần ông ta biết được, nhất định đưa tay cứu vớt. Bồi thí tiền của, bồi thí quan tài, bồi thí thuốc men, xây trường học, cấp phát học bổng, xây cô nhi viện, xây viện dưỡng lão, giúp đỡ người tàn tật, ông ta vĩnh viễn không ngại khó khăn. Xây cầu làm đường cũng là ông ta.

Khi người đại thiện sĩ này mất đi, buồn bã gấp bội.

Có một ngày, một người kêu Lý Ứng đến tìm tôi, viết ra tên của 1 người, muốn tôi quan sát, người này đi về đâu ?

Trên giấy là 2 chữ, hiển nhiên là:

< Lý Đức >

Tôi hỏi: < có phải là Đại Thiện Sĩ Lý Đức không ?>

Lý Ứng trả lời:

< đúng rồi, ông ấy là cha của tôi >

Trong lòng tôi suy nghĩ, Lý Đức người này, tôi đương nhiên là biết, ai mà không biết ông ta, ông ta là đại thiện nhân có tiếng trên toàn quốc, thậm chí là đại thiện nhân trên toàn thế giới, người đại thiện nhân như vậy nhất định là vãng sanh cõi trời, vậy mà còn phải hỏi. Nhưng, tôi vẫn nhắm mắt.

Tôi đột nhiên hoảng hốt, bởi vì đáp án của tôi, bản thân tôi cũng không dám tin, tôi kéo Lý Ứng qua 1 bên  
< chết rồi ! Ông ấy ở địa ngục >

Thái độ của Lý Ứng tự nhiên hơn, trả lời:

< chúng tôi biết >

< tại sao anh biết ? > tôi hỏi

< khi cha tôi mất đi, mẹ của tôi cảm ứng được, ông ấy thường về nhà, trên tay bị còng, dưới chân có khóa sắt, áo mặc rách lưới, ở trên phòng khách, đi qua đi lại, thường làm mẹ thức giấc.>

Lý Ứng nói: < chúng tôi lúc đầu không tin lời mẹ nói, cho rằng cha mất đi không lâu, bà ta tinh thần hoảng hốt, ngày ngày suy nghĩ, nên đêm mới nằm mơ, suy nghĩ lung tung, mới thấy tình trạng như vậy >

Lý Ứng nói tiếp: < sau đó, 2 đứa em gái cũng nằm mơ thấy tình hình của cha không tốt, hình như đang ở địa ngục cùng người ta đối chất, lại thấy 1 người oan gia cầm dao chém ông ấy, trong tình hình ngàn cân treo sợi tóc, thì tỉnh giấc. Chuyện kỳ lạ nhất là, mộng cảnh của 2 đứa em gái, quả nhiên là giống nhau, cùng 1 ngày, cùng 1 giấc mơ.>

Tôi nghe xong, không nói gì, tôi viết trên tờ giấy trắng mấy chữ: < tiên sinh Lý Đức, chuyện lúc 25 tuổi >

Tôi đem tờ giấy giao cho Lý Ứng, đem về cho mẹ ông ấy xem.

Mẹ Lý Ứng vừa nhìn thấy, rất kinh sợ

< mau kiếm Lư Thắng Ngạn >

< tại sao ? >

< người này có đại năng lực, nhất định có thể cứu Lý Đức >

< cái này 25 tuổi, là chuyện gì xảy ra vậy ?>

Lúc này mẹ Lý Ứng mới thuật lại câu chuyện như vậy:

Khi Lý Đức còn trẻ, sống rất là không có kiểm điểm.  
Hoang đường đem lòng yêu 1 vị ni cô trẻ tuổi.  
Kết quả, vị ni cô này có thai.  
Ni cô đồng ý hoàn tục lấy ông ta, lúc này Lý Đức lại yêu mẹ của Lý Ứng, 2 người quyết định kết hôn.  
Lý Đức khó xử.  
Lý Đức nói với người ni cô, không thể cưới cô ấy được.  
Ni cô nhất thời nóng giận, tự sát chết, 1 lúc 2 mạng người.  
Đó là câu chuyện lúc 25 tuổi.

Đúng là ứng 1 bài thơ:

< Nếu đã tu hành xuất thế, làm sao hình dung tình điệu, bại người  
giới hạnh hoại danh người, không lo Phật gia thanh tịnh. Mất thần  
hách nhiên như điện, sau chết nhất định tương thừa, đúng là đọa  
thân cạm bẫy.>

Lý Ứng trở lại tìm tôi

< xin cứu giúp dùm cha của tôi >  
< thứ lỗi cho tôi không có khả năng > tôi thực lòng nói  
< tại sao ?>  
< bởi do nhân quả > tôi cảm thán  
< hơn 50 năm hành thiện, không thể lấy công chuộc tội sao ?> Lý  
Ứng nói  
< khai hoa trước thì có trái trước, khai hoa sau thì kết trái sau, sớm  
thì được trước, sau thì được sau.>  
< Mẹ tôi nói, nhất định phải cầu ông, ông nhất định có năng lực.>  
< tôi.....>  
< tôi đồng ý rồi ! >

Lý Ứng không ngừng cầu xin tôi, sau cùng tôi nói:

< tôi tận lực xem sao.>

Tôi thiền định trong mật đàn, tự hư vô xú vận động thanh khí, đem  
thanh khí lên cầu thước, lại xuống trùng lâu, từ giáng cung, qua

đơn phòng, chuyển tiến phương tác vào vị lư quan, đóng tích lại, thông qua gôi ngọc, gôi râu qua thông thiên.  
Tôi nhìn thấy Diêm Vương, nói rõ sự cầu giúp đỡ của Lý Ưng.

Diêm Vương cười nói:

< Liên Sanh, lại đến địa phủ nói giúp >

< không, tôi không phải là ý này !> tôi đổ mặt tía tai.

< không phải là ý này, vậy là ý gì ?>

Tôi trả lời không được.

Diêm Vương nói:

< thiên địa vô tư >

Tôi hỏi:

< hiện nay tình cảnh Lý Đức như thế nào ?>

Diêm Vương trả lời: < Lý Đức thiện nhân, mới đến địa phủ, sẽ thấy mặt oan gia, oan gia đó lấy dao chém ông ta, đã chém chết Lý Đức rồi. Cho nên, oan khí đó đã tan, nhân quả 2 người đã huê nhau. Oan hồn của Lý Đức sau khi chết cũng là cảnh tỉnh lại, các Diêm Vương khác sẽ thăm ông ta. Lý Đức tuy bị giết hại, nhưng vẫn tâm bình khí hòa, bản thân tự nói, đó là báo ứng của bản thân, không có ác nhân làm sao có ác quả. Ông ta kỳ cầu khoan nhượng oan gia, đồng thời cũng thừa nhận tội của bản thân, đồng ý từ đây tiến tu đức mà tu hành.>

Các Diêm Vương thấy được tâm của Lý Đức.

Tâm rất thái bình.  
Tâm sáng kim đăng.  
Tâm hiện hoa sen.  
Tâm thị thanh tịnh.

Các Diêm Vương bồi phục thiện công tu hành của Lý Đức.



Chỉ thấy trên núi Tây Nam có 1 minh luân nguyệt, 1 đường ánh sáng biến thành bạch nạp, đem hồn phách của Lý Đức tiếp dẫn lên trời.

< A ! Lý Đức là lên trời > tôi kinh ngạc la lên

< Đúng vậy.> Diêm Vương nói

< vậy tôi đúng là uổng công đến đây >

Diêm Vương trả lời:

< cái này cũng không phải uổng công, cho người thế gian biết được tất cả nhân quả đều rất tốt đấy, 1 người đại tu hành chân chính, tâm là bình đẳng, họ biết được tất cả sự việc tồn tại đều là do nhân quả, nếu muốn biết được quả của kiếp này, là do kiếp trước tạo, muốn biết được quả của kiếp sau, thì xem kiếp này mình đã làm gì. Lý Đức cũng không phải là do ông cứu, cũng không phải là các Diêm Vương khác chần cứu ông ta, mà là do ông ta rất thành tâm sám hối đã cứu ông ta.>

Tôi nghĩ đến Phật Thích Ca Mâu Ni đã từng nói:

Phật nói, chúng sanh lấy thập sự làm thiện, cũng lấy thập sự làm ác, cái gì là thập, thân ba, khẩu bốn, ý ba. thân ba là: sát, đạo dâm. Khẩu bốn là: hai lưỡi, ác khẩu, vọng ngữ, kỳ ngữ ( nói lời thêu dệt ), ý 3 là: đố kỵ, sân, si. mười việc này, không thuận thánh đạo, là 10 ác hạnh. Nếu ác này không làm, chính là thập thiện hành.

Lại nói quan trọng của sám hối:

Phật nói: Người có phạm sai, mà không sám hối, đốn tức kỳ tâm, tội đến siêu thân, như nước chảy về biển, ngày càng sâu rộng. Nếu có người phạm sai, tự giải biết tội, cải ác hành thiện, tội tự tiêu diệt, như bệnh đặc hãn, từ sẽ thuyên giảm.

Sau khi Lý Đức lên trời trong nhà cũng có chuyện kỳ lạ  
Vợ của Lý Đức nằm mơ thấy chồng mình, mình mặc thiên y, phóng ra quang minh, trên không trung bay qua bay lại.

Hỏi ông ấy sống ở đâu ?

Đáp trời thứ 3, Thiên nhân sống ở trời thứ 3, toàn là công đức chủ, là công đức thiên chủ.

Hỏi có thấy Lư Thắng Ngạn không ?

Đáp, ông ấy đang giảng kinh.

Nói xong thì biến mất.

Vợ của Lý Đức cảm thấy kỳ lạ.

Sau khi tỉnh lại, ngay sáng hôm đó, lại có 1 chuyện lạ xảy ra, nhà của họ Lý có 1 hồ sen lớn, tất cả các sen dưới hồ, chỉ trong 1 đêm, tất cả hoa sen lớn lớn nhỏ nhỏ, tất cả đều nở rộ.

Trong vườn trồng hoa có rất nhiều loài hoa, chuyện kỳ lạ là, cũng đồng thời nở hoa, rực rỡ ngũ sắc, mỹ lệ phi phàm, hương hoa nồng nàn.

Lý phu nhân cho rằng đây là chuyện cát tường.

Những cái này cũng không phải là cái gì, nhà Lý gia có 1 cây bách, cây đã khô héo, cành đã có trạng thái chết, cành nhiên phát hiện nhú mầm mới, cành lá sống trở lại.

Những cái này đều là kỳ tích, chuyện bất khả tư nghì, Lý phu nhân cho rằng cùng việc của Lý Đức lên trời có liên quan.

Vườn hoa của nhà họ Lý xuất hiện chuyện kỳ lạ, có rất nhiều người tận mắt nhìn thấy.

Lý Đức phu nhân đích thân đem lễ vật có gói lớn gói nhỏ đến hàn xá cảm tạ tôi đã chẩn cứu Lý Đức lên trời.

Tôi đưa tay nói:

< không phải tôi >

< không phải ông, là ai !>

< là bản thân Lý Đức > tôi nói  
< ở dưới âm phủ, làm gì có chuyện tự cứu bản thân mình !>

Tôi nói:

< Lý Đức nguyên là thiện tâm nhân sĩ, ông ấy ở âm phủ nhất tâm sám hối, là tội từ tâm khởi đem tâm sám, tự tánh Lý Đức đã thanh tịnh, tất cả đã thanh tịnh, cả quảng đại tự tánh cũng thanh tịnh, tất cả hoàn toàn thanh tịnh, nghiệp chương tự nhiên tiêu trừ, từ âm phủ trực tiếp lên trời, âm phủ là có 1 đường trực tiếp lên trời,>

< có thật không ?>

< là thật > tôi nói

Lý phu nhân nói:

< vậy trong mơ Lý Đức nói với tôi, thấy ông ở trên trời, là chuyện gì ?>

< có hả ? > tôi hỏi lại

< rất rõ ràng >

< lần sau thấy ông ta, hỏi kỹ lại một chút > tôi cười lớn.

< những lễ vật này xin để lại đây !> Lý Đức phu nhân nói.

< tôi không thể nhận, không công thì không thể nhận lộc >

< đã mua rồi >

< giúp bà chuyển sang viện cứu trợ vậy ! >

Chuyện của Lý Đức lên trời, cho tôi cảm xúc rất nhiều, Lý Đức một lòng hành thiện 50 năm, chỉ do khi còn trẻ vì 1 chuyện tình dục nhỏ mà phạm lỗi, nên trực tiếp xuống âm phủ thọ nhân quả, có thể thấy sự lợi hại của tình dục, lợi hại nhất trong tất cả, trong Phật điển nói với chúng ta, muốn đoạn tình dục phải đoạn từ tâm, phải hiểu được tình dục là từ ý niệm khởi sanh.

Dục sanh ở ý bạn  
Ý từ tư tưởng sanh  
Nhị tâm mỗi tịch tịnh.  
Phi sắc cũng phi hành

Chuyện đại phàm tình dục, sẽ sanh ra rất nhiều khổ não, cũng có rất nhiều chuyện phiền phức sanh ra, sau khi chuyện phiền phức sanh ra, cũng có rất nhiều chuyện ưu sầu phiền não. Không chỉ như vậy, cũng sanh ra nhiều chuyện kinh sợ.

Giống như Lý Đức sản sanh tình dục với vị Tỳ Kheo ni, Tỳ Kheo ni có thai, và tự sát, những cái này đều là ái hận tình thù do tình dục vạ lây mà sanh ra.

Tôi thường khuyên mọi người hãy suy nghĩ:

Khoái lạc của tình dục rất ngắn ngủi.  
Khoái lạc cũng là không.  
Lục trần duyên ảnh toàn là không.  
Chỉ có thanh tịnh mới là đại lạc.  
Không có phiền não, vĩnh viễn tự tại.

Ưu sầu và khủng bố chỉ bởi sự khoái lạc ngắn ngủi mà không buông bỏ được.

Thích Ca Mâu Ni Phật cảnh cáo Tỳ Kheo và Tỳ Kheo ni xuất gia, phải quán tưởng, tình dục như đất ở cái ao đầm, khi bị sa chân vào, thì sẽ bị chìm vào, muốn ra khỏi đầm lầy là chuyện khó khăn.

Tu hành quan trọng nhất là tu tâm, biết được lạc của tình dục chỉ là tiểu lạc, lạc của tình dục là khổ quả, là phiền não bố úy, cuối cùng là, tất cả đều về không. Hiểu được cái này, mới có thể thoát được cái khổ chàm bầy của đầm lầy.

**( Lư Thắng Ngạn văn tập 147 – Không nên đánh mất tâm )**  
**016 Kết cục của ác ma.**

Tôi nhớ ở thời kỳ Phật Đà.

Ở nước Ma Kiệt Đề, dưới núi Tỳ Phú La, có một trưởng giả Kiều Đề, nhà của ông ta là một viện lớn, có hơn 500 người cùng ở.

Ngôi nhà lớn này phát sanh ra chuyện kỳ lạ, bởi vì trong một năm, vô duyên vô cớ, rất nhiều người đang ngủ trên giường, và chết trong khi ngủ.

Cũng tức là buổi tối trước khi lên giường ngủ còn rất khỏe, thì đến buổi sáng hôm sau phát hiện đã chết trên giường, không còn cử động.

Nếu mà ngẫu nhiên phát sinh chuyện này, thì không phải chuyện kỳ lạ. Chuyện kỳ lạ là, chỉ trong vòng 1 năm, có đến hơn 300 người mất, mỗi ngày đều có người ly kỳ mà chết.

Những người còn lại rất kinh sợ, bỏ chạy rồi rít.  
Ngôi nhà lớn đó thành một ngôi nhà ma.

Khi Phật Thích Ca du hóa, đi qua ngôi nhà lớn đó, nhìn thấy được cảnh thảm thương của ngôi nhà, sanh tâm từ bi cứu độ.  
Phật Đà chủ động vào ở trong ngôi nhà lớn này.

Đêm hôm đó.

Phật Đà nhìn thấy ngoài vườn của căn nhà có hỏa quang lớn, trong quang có 1 con ma ăn thịt người, rất dữ tợn ghê gớm.

Con ác ma này vươn vai khổng lồ, vai khổng lồ có thể dài ra, năm đầu ngón tay của ác quỷ như năm chảo sắt, đưa đến phòng ngủ của Phật Đà.

Ngón tay của ác quỷ trực tiếp lấy tim của Phật Đà. Trái tim của Phật Đà bị lấy ra. Ác quỷ liền muốn nuốt vào, nhưng không ngờ thấy tim Phật Đà không phải là tim, mà là 1 ngài Đại Tạng Vương sáng chói, đứng trước mặt ác quỷ. Ác quỷ vừa nhìn thấy, bèn bị thấp mắt một nữa!

Bởi vì ai cũng biết, bởi vì Địa Tạng Vương Bồ Tát là giáo chủ của U Minh, chủ yếu là quản đường địa ngục, ác quỷ làm sao là đối thủ, lập tức bị Ngài Địa Tạng Vương bắt đem về thế giới U Minh giam lại.

Ngày thứ 2, Phật Đà từ đại viện bước ra ngoài, mọi người đều rất ngạc nhiên. Đại viện từ đó bình an không có chuyện xảy ra nữa. Phật Đà được mọi người ở dưới núi Phú La, xưng là Phật Thích Ca -< Người kết thúc con ác quỷ >

Ở chỗ tôi cũng có 1 câu chuyện như vậy  
Nhà của Đặng Tín tiên sinh, có 7 người, chuyện kỳ lạ cũng xảy ra giống như vậy, buổi tối lên giường vẫn còn khỏe, đến sáng thì đã chết.

Liên tục 3 người. Đặng Tín rất hoang mang.  
Đi hỏi thần.  
Thần nói là ác quỷ.

Đặng Tín thỉnh thần trị ác quỷ, Bối Đồng và thần kiệu đều đến nhà Đặng Tín, thần kiệu vừa đến, trực tiếp nhào vào trong phòng ngủ, bắt từ phòng ngủ đến nhà bếp, từ nhà bếp đến phòng khách, rồi lại đến trước cổng lớn, chạy lòng vòng mấy vòng ở ngoài nhà, sau cùng rượt đuổi đến một cái ao lớn, nghe nói ác quỷ chạy trốn nhảy vào trong cái ao, Bối Đồng cầm kiếm và thần kiệu nhảy vào trong ao, hai bên đánh nhau ở dưới nước,  
Không lâu sau, Bối Đồng và thần kiệu lên khỏi mặt nước, bước lên bờ.

Ở trên bờ ao cắm cờ lệnh. Nói đã nhốt ở dưới ao, ác quỷ đã bị trọng thương, sẽ không nguy hại đến người, trong nhà sẽ bình an vô sự.

Bồi Đồng về miếu.

Ngày thứ 2, đồn ra tin tức không may mắn, đêm đó Bồi Đồng còn rất khỏe ở trên giường, nhưng không có xuống giường, chết ra.

Đặng Tín và những người nghe được rất sợ hãi.

Đặng Tín không dám ở trong nhà, cả nhà đều dọn đi hết !

Căn nhà đó thành ngôi nhà ma nổi tiếng.

Có những người không tin tà, thuê ngôi nhà ma của Đặng Tín, thuê với giá rẻ mạt, cả nhà ở trong đó. Đêm đó không có chuyện gì hết.

Nhưng qua sáng ngày thứ 2, cả nhà đều ngủ ở trước cửa nhà, không biết chuyện gì xảy ra. Người không tin đó, nhanh chóng chạy trốn.

Chuyện đồn kỳ lạ nhất là, 1 người sống lưu lạc, vào ngôi nhà ma đó ở, sáng ngày thứ 2, toàn thân trần truồng, quần áo trên người đều không thấy, bị kéo đến đóng cỏ, người đó không dám ở nữa.

Có người tin đạo Cơ Đốc giáo, thuê làm trụ sở họp mặt, bởi vì giá thuê rất là rẻ, nhất là họ tin thượng đế, chúa Giê Su, địa điểm nhà thì rất thích hợp, bèn thuê lại sửa chữa lại cũng một thời gian, nóc nhà cắm cây thánh giá.

Qua 3 tháng sau.

Trụ sở họp mặt của nhà thờ, mỗi ngày chủ nhật làm lễ bái, hát thánh thơ, nói giảng đạo, không có chuyện gì xảy ra hết.

Khi Mục sư giảng đạo, khi nói đến Giê Su trị ác quỷ, là Giê Su đuổi ác quỷ, quỷ nhập vào 1 đàn heo, đàn heo nảy nhảy vục mà chết. Khi mục sư nói đến rất cao hứng, bèn nói đến căn nhà ma của trụ sở họp mặt này, tin Cơ Đốc không sợ quỷ, quỷ ma sợ Giê Su.

Đêm hôm đó, mục sư lên giường ngủ.  
Nửa đêm mục sư bị < mộng chủ vinh chiêu >, mất.

Đặng Tín đến tìm tôi  
< nghe nói ông chuyên môn bắt ma >  
< không sai >  
< ma nhà tôi rất ác và hung dữ >  
< không sợ >  
< tại sao ông không sợ. >  
< tôi là lão tổ tông của ma >  
< tại sao là lão tổ tông ? >  
< tôi hiểu rõ tánh ma >

Đặng Tín hỏi: < ông bắt làm sao ? >  
< không vào hang hổ, làm sao bắt được hổ con, tôi đi ở >  
Đặng Tín kinh hoàng nói:  
< sẽ chết đấy >

Tôi xoa tay cười lớn:  
< chết thì rất tiếc, nhưng mà sống, cũng phiền não vô liêu đó >  
Đặng Tín không hiểu hàm ý câu nói của tôi.

Tôi nói với ông ta:  
< tôi đùa giỡn với ông đó >

Tôi chỉ đem theo 1 bình sứ chứa nước rất nhỏ, cùng ở trong nhà  
Đặng Tín, nói thật ra, tôi vừa vào ở, thì đã nhìn thấy ma.  
Con ma này cầm một sợi dây thô lớn, chuyên môn xiết cổ người,  
thì ra là một con ác ma treo cổ chết !  
Tôi chào con ma!  
< hei >

Ma kỳ lạ nói:  
< chưa từng thấy người chào hỏi tôi >



< cái gì là ác ma > tôi hỏi  
< tôi không thích con người làm phiền tôi >  
< Đặng Tín làm phiền anh ?>  
< ông ấy vừa dọn vào, thì xả tịnh và dán bùa phép, muốn đuổi tôi đi !>  
< còn Bôi Đồng >  
< ông ấy đến bắt tôi >  
< còn mục sư >  
< ông ấy cười nhạo tôi > ma phần nộ nói < hình như tất cả mọi người, đối với tôi đều không có thiện ý, cho nên tôi lấy tánh mạng của họ ! >  
< anh theo tôi đi nhé ! >  
< ông có bản lĩnh gì ? > quý cười nhạo nói

Tôi cũng không nói gì, chỉ chà bình sứ 1 cái, từ trong bình chạy ra khoảng 500 con treo cổ ác ma, nam có, nữ có, già có, trẻ có.

Con ma dại đi, hiện ra tượng dại.

< là chuyện gì vậy ?>  
< về nhà nhé ! > tôi nói

Năm trăm con ma treo cổ đó rất là thân thiết kéo tay của con ma treo cổ, nó một câu, ta 1 câu, họ nói với ma treo cổ mới này biết, Liên Sanh hoạt Phật Lư Thắng Ngạn đối với ma rất là tốt, là Phật sống trong đội ngũ ma

Ma tương phùng.

Ma tương tùy

Ma tương thông

Ma tương lạc

Thế giới của ma rất là mỹ diệu, ma có duyên tu hành có thể tu hành, là vườn lạc của ma.

Ma treo cổ mới động tâm.

< làm sao tương tùy ?>

< vào trong bình sứ >

< bình sứ nhỏ như vậy ?>

Chúng ma cười lớn:

< không nhỏ, không nhỏ, trong đó là 1 trời đất mới, thiện tai dương dương, mỹ tai thang thang, là một Hương Các Lý chân chính đó!>

< làm sao mà như vậy ?> ma treo cổ mới kinh ngạc.

Chúng ma dẫn ma treo cổ mới vào trong bình.

Vừa mới vào trong, như là 1 bài thơ:

Như Lai kim khẩu thuyết. Tán thánh Liên Sanh sĩ.  
Như vào Trường An thành. Đông Tây Nam Bắc môn  
Nhập kỷ nhất đại thành. Vô biệt thiên tử đô  
Liên Sanh Phật trưởng tử. Văn Thù thất Phật sư.  
Thọ ký cập hồi hương. Là quả vị vãng sanh.

Vừa mới vào trong:

Gió và nắng chiếu, đại thành vô biên, trời người phúc lạc, phải có đều có tận, có thể tùy tâm mà biến hóa thân hình, thân thể có quang, thân có mùi hương.

Đất này thanh tịnh, không có tạp nhiễm, nước công đức, cây bảo hành, nhà thất bảo, hồ liên hoa, chúng diệu nhạc, tất cả đều đầy đủ. Các ca khúc trong đó là, tinh tịch, thanh tịnh, bất trược, minh triết, ly trần, ly cấu, quang diệu, khả ái, vô năng ái ngại, vô phiền.

Trong đó:

Tùy tâm chúng sanh mà sở lạc.

Giai lệnh kiến Phật đắc thanh tịnh tâm.

Có người hỏi tôi:

< là chuyện gì vậy ?>

Tôi trả lời:

< hồi tâm tức Phật !>

Tôi là một hành giả xưng pháp, xưng pháp hành giả này là vô não khuê, có thể khiến địa ngục, vô chư tội cấu, trong đạo súc sanh, không có vô minh kiêu mạn, có thể khiến chúng sanh quý giới, trong sát na, vãng sanh tịnh độ.

Xưng pháp hành giả ở trong tiêu quý giới chúng sanh, chuyên pháp luân lớn nhất, đôt pháp cự lớn nhất, chân pháp trổng lớn nhất, đem tâm ma hồi hướng tâm Phật, trong chốc lát thanh tịnh tâm ma: độ vô lượng vô biên ác ma.

Những ác ma này trong lúc bi tri bất giác, tâm không tham niệm, tâm linh tĩnh tịch, vào trong cái bình nhỏ, vào nước thanh tịnh, bèn được chuyển hóa.

Xưng pháp hành giả ở Ta Bà thế giới, là chỉ một niệm trong một khoảng khắc làm vô lượng vô số trăm ngàn ức na do tha kiếp, cũng có thể thu nhỏ vô lượng vô số na do tha kiếp thành 1 niệm.

Tâm của xưng pháp hành giả, siêu nhất thiết lượng.  
Trong biên pháp giới vô lượng vô biên !  
Bồ Tát hạnh hải cũng vô lượng vô biên !

Ngôi nhà ma của Đặng Tín không còn ác ma nữa, nhà ma đã thành nhà cát tường.

Người ta truyền rằng Liên Sanh hoạt Phật Lư Thắng Ngạn và ác ma đấu pháp 3 ngày 3 đêm, mái ngói cũng bị tháo ra, bàn tay của Liên Sanh hoạt Phật sấm liên tục, trời băng đất lở, ác ma bị nát vụn. Cái này chỉ là truyền thuyết thôi !

Thật ra ác ma này, là bị chính đồng loại của mình, chỉ dẫn vào trong bình sứ, lấy nước thanh tịnh làm thanh tịnh, trong một sát na, vãng sanh tịnh thổ.

Tôi thật thật tại tại nói với mọi người:

Một con người khai ngộ, sau khi cảm ứng đạo giao, tâm sẽ đại khai phóng, linh quang cũng được mở ra, và linh quang của tôi, cùng linh quang của ác ma, sớm đã là không có gì khác nhau, không thể không tôn trọng ác ma. Chỉ cần ác ma hồi tâm, thanh tịnh. Ác ma cũng sẽ vãng sanh !

**(Lư Thắng Ngạn văn tập 147 – không nên đánh mất tâm )**  
**017-Tâm vô ái ngại**

Có một vị tên là Thường Thiên, khi đang giảng pháp, rất thích đề cập đến Liên Sanh hoạt Phật Lư Thắng Ngạn

Ông ấy không gọi pháp hiệu của tôi là < Thích Liên Sanh >, cũng không gọi là < Liên Sanh hoạt Phật >, cũng không nói đến < Hoa Quang Tự Tại Phật > ông ấy trực tiếp gọi tôi là < Lư Tiểu Tử >.

Khi Thường Thiên phê bình tôi thì rất kích động, âm thanh nói rất lớn, nói hơi nhanh, giống như nước chảy áo ạt, chảy không ngừng.

Ông ấy nói:

< trong giới Phật giáo hiện nay có một thiên ma lớn, chính là tên Lư tiểu tử >

< không giống Phật, không giống đạo, không giống thần, nhìn là thấy được, đó là tà.>

< Phật Đà cảm dùng thần thông, Lư tiểu tử này chuyên môn dùng thần thông, nói thần thông là cùng với Phật trí đại ường trái ngược, đại thiên ma đương nhiên là có thần thông, tà mà tà linh cũng có tiểu thần thông, có thần thông không phải là chuyện hy hữu, không thể tin thần thông, không thể đi quy y tên Lư tiểu tử.>

< Lư tiểu tử nói ông ấy cùng Phật Thích Ca Mâu Ni uống cà phê, Phật Đà đã viên tịch hơn 2500 năm, trong giáo giới có rất nhiều Đại Đức tu hành ngộ đạo, rất nhiều không thể kể hết, chưa từng có người cùng Phật uống cà phê, tên Lư tiểu tử này đặt ra câu chuyện cười này, quả nhiên có người tin, ông ấy không phải là hoạt Phật, là hoạt bảo.>

< tên Lư tiểu tử này muốn nổi tiếng đến điên, phương pháp tốt nhất là nói bản thân mình kiếp trước là Liên Hoa đồng tử, còn có thể lên

28 tầng trời, xuống địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh, thập phương pháp giới đều có thể đến, cảnh giới tu hành cao đến không thể nói được, như vậy có thể lừa gạt hết tất cả thiên hạ chúng sanh, muốn lừa gạt cái gì, mọi người đều hiểu.>

< người này nhất định là hoang đường nói láo, là nằm mơ, tên Lư tiểu tử này xem nằm mơ là thật để nói, thích dùng những chuyện đáng sợ để hù dọa mình và hù dọa thiên hạ chúng sanh.>

< vạch mặt tên lừa gạt Lư tiểu tử >

< vạch mặt tên ác ôn Lư tiểu tử >

< vạch mặt tên thiên ma tà thần >

< Chân Phật tông, Lư tiểu tử tự cho là Chân Phật, vậy những tông phái khác là giả sao, ông ta là công địch của giới Phật giáo, vạch mặt hẳn ra.>

Thượng Thiên nói đến đây, hơi thở dồn dập, hận đến nỗi đem Lư Thắng Ngạn chặt bỏ trăm ngàn khúc, đem Lư Thắng ngạn nuốt sống, đem Lư Thắng Ngạn đốt thành tro.

Tôi nghe được những lời này từ đệ tử.

Tôi chỉ mỉm cười:

< không có gì đâu, không sao cả.>

Đệ tử nói:

< sư tôn nói không có sao, nhưng chúng con thấy có sao >

Tôi nói:

< tất cả sẽ qua đi >

< tuy rằng tất cả sẽ qua đi, nhưng, trước mắt khó nhìn >

Tôi trả lời:

< sừng của ốc sên đâu chuyện gì, điện quang thạch hỏa gọi kiếp này,>

< sư tôn, phải xử lý làm sao ?>

< không cần xử lý, tất cả để tự nhiên.>

< sư tôn không phản đối ông ấy.>  
< tâm như biển lớn, có thể dung nạp trăm xuyên >

Tôi chép 1 bài kệ cho đệ tử, đó là bài viết Bạch Vân thời Nguyên triều:

Ta Bà khô, thân thể mỗi thặng trầm, muối ve trong lông mi tranh chút lợi, trên sừng ốc sên thiết hư danh, một chút khí khó bình Ta Bà khô, bóng sáng gấp làm gì, sủng nhục bi hoan ở ngày nào, thị phi ta người khi nào ngưng, sống chết đường du du.

Tôi nói với đệ tử:

< tu hành đi, những chuyện khác, không cần lo.>  
< sư tôn, thầy an tâm sao ?>  
< ta an tâm > tôi đáp  
< sư tôn, ông phiền não không ?>  
< tâm vô ái ngại > tôi đáp

Tôi cũng nói với người đệ tử này:

< thì ra chúng sanh ở thế gian này, đều có Phật tánh, người chân Phật, là chỉ mọi người tự bản thân chân Phật. Cho nên chư Phật tổ sư nói pháp, muốn người phải tỉnh ngộ bản thân bản lai chân Phật, là không giả tâm hướng ngoại trì cầu, đó là bản ý của chân Phật tông. Còn những người ngoài cho rằng, Chân Phật tông là tôn trọng bản thân mình, mà xem thường những tông phái khác, đó là 1 sự hiểu lầm. Chỉ cần tu tâm quang tự hiện ra, thì sẽ hiểu được ý nghĩa chân Phật, đến khi tâm quang lộ ra ngoài, Chân Phật tự hiện ! >

Chuyện này trải qua khoảng 1 năm. Thượng Thiên đột nhiên đến tìm tôi, tôi không biết ông ấy tìm tôi có chuyện gì, tôi cảm thấy hồi hộp, chỉ có cẩn thận đối phó.

Khi gặp Thích Thường Thiên, cảm thấy người này ngũ quan đoan trang, cử chỉ cũng khoan thai, lời nói cũng khách sáo, xem ra rất là khiêm tốn, khiến tôi nghĩ đến câu nói < tai nghe là giả, mắt thấy là thật >.

Thường Thiên nói:

< hôm nay đột nhiên đến thăm, rất mạo muội, xin thứ lỗi >

< không biết có gì chỉ giáo ?>

< nghe nói ông trị rất nhiều bệnh thuộc tâm thần đúng không ?>

< đúng vậy > tôi gật đầu

Thường Thiên nói:

< chuyện là như vậy, mẹ tôi bị mắc bệnh suy nhược thần kinh đã lâu, cũng đã từng nằm viện, xem không ít bác sĩ, tình hình cũng không thuyên giảm, tôi cũng có cầu lạy qua, bệnh của mẹ là nỗi đau của tôi. Khoảng 1 tháng trước, mẹ tôi đột nhiên bị nhập, tự xưng là Quán Âm Bồ Tát, nói là phải tìm Lư Thắng Ngạn, bản thân tôi đối với việc bị nhập xác, không tin lắm .....>  
Tôi nghe xong chuyện này, chỉ cười

Thường Thiên nói: < bây giờ, tôi nghe theo lời mẹ, đến tìm ông, ông có cách nào không ?>

Tôi nói:

< ông có tin tôi không ?>

< cái này ...> Thích Thường Thiên không có trả lời.

< như vậy đi !> sư phụ tôi truyền cho tôi ba lá bùa, chuyên trị bệnh tâm thần, cái này là bùa < thượng yểm >, bùa đốt, chia 3 lần, rất nhiều người chỉ cần uống 3 lá bùa này, tự nhiên ngủ rất lâu, sau khi tỉnh lại, bệnh tâm thần tự nhiên hết.>

< cái này thật kỳ diệu.>



< có kỳ diệu không, còn không biết, nhưng 10 người hết 9 người uống 3 lá bùa này, bệnh hết hẳn, giống như lấy cam trên bàn vậy.>

< lấy cam trên bàn ?>

< ý nghĩa là rất dễ dàng > tôi nói

Thượng Thiên cười.

Tôi cũng cười.

Tôi ở đàn thành, rất thành tâm vẽ 3 lá bùa, tôi đặc biệt kỳ cầu, đó là Bồ Tát chỉ dẫn, ngàn vạn lần không thể bỏ sót, nhất định phải linh nghiệm, tôi nhất niệm thành tâm, Bồ Tát nhất định cảm ứng.

Nhưng trị bệnh phải dùng thần tiên khuyết.

Cấp cứu phải dùng thượng tiên phương.

Nương nhờ Bồ Tát vô lượng thọ.

Cấp cấp luật lệnh khó tư nghị.

Tôi niệm:

< Ma Ha Bát Nhã Ba La Mật. cấp cấp như luật lệnh.> ( 3 tiếng )

Nói cũng kỳ lạ:

Bệnh tình của mẹ Thượng Thiên quả nhiên hết, hoàn toàn bình thường, không có 1 chút gì dị thường, mà cũng không phải lúc tỉnh lúc mê nữa.

Thượng Thiên ngạc nhiên.

Bởi chỉ có 3 lá bùa bình thường, quả nhiên hơn hẳn rất nhiều năm uống thuốc tây và đông dược.

Thật là bất khả tư nghị

Thượng Thiên lại đến tìm tôi.

Lần này không phải vì bệnh của mẹ mà đến tìm tôi

Thượng Thiên nói rất thật lòng:

< tôi phải quy y ông >

< không được > tôi vẫy tay

< tại sao vậy ?>

< tại vì ông đã có sư phụ>

< tôi muốn có thêm 1 sư phụ nữa> thái độ ông ấy rất thành kính, liền lập tức muốn quỳ xuống.

Tôi nói:

< không thể bởi vì nguyên nhân tôi trị hết bệnh cho mẹ ông, thì ông đến quy y tôi !>

Thường Thiên đáp lại:

< không phải là do bệnh tình của mẹ, có nhân duyên khác >

< có nhân duyên khác ?> tôi hiếu kỳ nói

< đúng vậy, là có nhân duyên khác !>

Thường Thiên tường thuật lại chi tiết câu chuyện như sau:

Thường Thiên một mình ngồi tĩnh tọa ở tịnh thất, bởi do có sự liên quan của 3 lá bùa, đang suy nghĩ và suy nghĩ, trong lúc bất tri bất giác, thì đột nhiên hoang mang.

Đột nhiên ông ta nghe có 2 viên quan mặt áo đen kêu ông ta:

< lại đây >

Thường Thiên theo 2 vị quan viên theo con đường hướng nam đi một đoạn, thấy 1 tòa thành sắt lớn.

Tòa thành sắt này lửa trên hướng xuống mà cháy, lửa dưới hướng trên mà cháy, toàn bộ thành lửa cháy rất lớn, ánh sáng của lửa sáng rực, có vô số tội nhân, ở trong thành kêu la thảm thiết, âm thanh rất dễ sợ, Thường Thiên nghe được, cảm thấy rất sợ.

Ông ấy hỏi quan viên:

< đây có phải là đại Thiết Vi Thành của địa ngục không ?>

Quan viên đáp: < đúng vậy.>

< tại sao tôi đến đây ?> Thường Thiên hỏi

< đợi một lát thì ông sẽ hiểu rõ > hai vị quan viên nói.

Quan viên dẫn Thượng Thiên vào trong Thiết Vi thành, ông ấy thấy được khổ hình trong địa ngục, tình cảnh chịu khổ, gần giống như trong < kinh Địa Tạng > mô tả vậy, Thượng Thiên tận mắt thấy tình cảnh địa ngục, sợ đến mở to mắt.

Sau đó, Thượng Thiên gặp mặt Diêm Vương.

Diêm Vương đối với Thượng Thiên rất khách khí, không phải là rất nghiêm, chỉ là lấy 1 quyển tập lật qua lật lại.

< tập gì vậy ?>Thượng Thiên hỏi

< thiện ác tập.>

< là của ai ?>

< của anh >

< thiện làm sao, ác làm sao ?>

Diêm Vương nói:

< một đời của anh, thiện công được ghi vào không ít, nhưng theo cuốn này mà xem, sau này ông chết vào vào địa ngục móc mắt và cắt lưỡi >

Thượng Thiên sợ hãi nói:

< tôi có tội gì vậy ?>

< anh tuy rằng có mắt, xem ra mắt cũng khó nhờ, bởi do mắt khó nhờ, cho nên có những cách suy nghĩ cũng khó nhờ, ông nói những cái khó nhờ này ra, thì đã tạo thành tội nghiệp, ông phải nhớ rằng, muốn hiểu được một việc không phải là dễ dàng !>

< tôi hủy báng thánh triết >

< không sai >

< ai >

< Liên Sanh Lư Thắng Ngạn hoạt Phật >

< tất cả mọi người đều nói như vậy, tôi chỉ là nghe lại mà thôi >

< lấy bậy mà truyền bậy.>

Diêm Vương hỏi Thường Thiên:

< theo ông biết, trong giới chúng sanh, lên thiên đường nhiều hay là xuống địa ngục nhiều ?>

Thường Thiên đáp: < vãng sanh lên trời như lông phụng sung lân, xuống tam đồ địa ngục như cá giếc trong sông !>

< đúng vậy, đúng vậy, cho nên trong giới chúng sanh luôn luôn không phân biệt trắng đen, thị phi điên đảo, thật sự là sai đoạn, thiên ác bất minh, chỉ là phi lý.>

Thường Thiên không có trả lời

Thường Thiên cũng cảm thấy, tất cả sự vật đều đang trong tình trạng biến hóa, trong chớp mắt là vạn biến, không thể nắm bắt được, lúc trước sư phụ có nói với ông ta, học Phật là trong biến hóa có tương đối bất biến, trong tương đối bất biến có biến hóa, bây giờ ông ấy thể hội được.

Bệnh tình của mẹ.

Lời nói của Diêm Vương.

Thường Thiên bái biệt Diêm Vương, lại đến 1 tòa thành khác, ông ấy thấy 1 hòa thượng ở tòa thành đang thuyết pháp giáo hóa tội nhân, tội nhân nghe pháp rất nhiều, người đông nghịt, vị hòa thượng này thuyết pháp, trời mưa hoa, tội nhân cảm động sám hối, mọi người đều được thanh tịnh, phát bồ đề tâm.

Tinh kim bách luyện hiện toàn công.

Giải hành tương ứng Phật Phật đồng.

Quái đạo thập phương cụ lịch sự

Bất lao đàn chỉ thấy phi long.

Thường Thiên xuất định, ông ấy tới quy y Liên Sanh hoạt Phật, Có người nói ông ấy bị tẩu hỏa nhập ma, đương nhiên có người phục, có người không phục.

Đúng là:

Tự phi tức thiện huân văn lực

An đắc xưng danh dũng mãnh công.

Đầu giác lương phong thổi nghiệp hỏa

Ngọc hào sáng bên trong kim dung.

**(Lư Thắng Ngạn văn tập 147 – không nên đánh mất tâm )**  
**018 Tác dụng của hộ bài**

Có một nhân viên công vụ tên là Ngô Hoan, trên đường về nhà lượm được một miếng hộ bài bằng đồng, miếng hộ bài lúc đó rất dơ, mà còn bị gỉ sét, ông Ngô Hoan dùng nước rửa sạch hộ bài, lại dùng dầu chà sạch giống như mới vậy. Ông xem rất tỉ mỉ chú luân trên hộ bài, dùng văn tạng xếp thành.

Ông Ngô Hoan không biết văn tạng chú chữ. Ông đi thỉnh giáo 1 vị Tây Tạng Nhân Ba Thiết hoạt Phật. Vị Tây Tạng Nhân Ba Thiết hoạt Phật nói với Ngô Hoan. Trên hộ bài của chú luân là thuộc về kim cang thừa mật giáo mà đặc có, đem chú tôn tâm chú xếp đặt xung quanh mà thành, tạo thành hộ bài bằng pháp mạn đà la, là dùng để thủ hộ.

Nhân Ba Thiết nói:

- 1/ Hình tròn là đại biểu nguyệt luân.
- 2/ Trung ương của chú chữ là đại biểu chữ chủng tử.
- 3/ Xung quanh bên cạnh là chú chữ.

Hoạt Phật Nhân Ba Thiết sau cùng nói với Ngô Hoan, chú của hộ bài này rất đặc kỳ, ở Tây Tạng rất hiếm gặp, nhưng trong đó hàm tạng Đại Nhật Như Lai của Đà La Ni, không được xem thường đó.

Ngô Hoan nghe rồi rất vui mừng, ông không biết cái này là chú gì, chỉ là chấp tay với hộ bài, đem treo trên trước cửa phòng mình. Một khi dùng tâm chấp tay là có kỳ diệu.

Có một lần Ngô Hoan bệnh sốt cao.

Đang mơ màng thấy ngoài cửa phòng mình có 2 người muốn vào, hai người này đều không quen biết, mặt xanh răng hô giống như quỷ, trong lòng Ngô Hoan rất sợ hãi, quỷ nói:

Đi vào ăn thịt nó đi.

Quý kia nói:

Tôi muốn ăn gan trước, còn mày ăn thận.

Bệnh của Ngô Hoan chính là viêm gan, còn bệnh thận có nước.

Ngô Hoan nghe được, sợ đến không thể tưởng tượng.

Hai con quý này vừa muốn bước vào.

Chỉ thấy tường ở trước cửa, treo miếng đồng hộ bài, tự nhiên phóng ra màu trắng viên quang, cản ngay trước cửa. Hai con quý xông vào. Bị quang vãng thu dẫn, bắn lên bốn chân hướng lên trời, té đến đầu sưng mặt bầm.

Hai con quý không phục.

Thò tay vào quang vãng, tay lập tức bị lửa cháy, kêu là om sòm.

Một con quý nói:

Hộ bài lợi hại quá!

Con quý kia nói:

Nhìn xem thử là hộ bài gì.

Hai con quý nhìn kỹ kêu lên: Là hộ bài Bạch Liên Hoa đồng tử, là bài chú của Liên Sanh hoạt Phật Lư Thắng Ngạn, hộ bài này có đại thần thông, có thập phương quang minh, có bình đẳng cứu độ, có tịnh độ Phật quốc.

Hai con quý buồn bã ra đi không hình không bóng.

Ngô Hoan thấy rất rõ ràng, nghe được rất kỹ, ghi nhớ trong lòng, sau đó Ngô Hoan dưỡng bệnh vài ngày hoàn toàn bình phục.

Ngô Hao lấy hộ bài này đi hỏi pháp sư, pháp sư không biết là bài chú gì, nhưng khi hỏi Liên Hoa đồng tử, Liên Sanh hoạt Phật Lư Thắng Ngạn, mặt sắc của pháp sư khác hẳn.

Đừng hỏi, đừng hỏi  
Tại sao ?  
Là đại tà ma, Pháp sư gấp rút bỏ đi.

Ngô Hoan chạy theo. Pháp sư quay đầu nói.  
Ông Liên Sanh hoạt Phật Lư Thắng Ngạn tốt hơn đừng đụng  
vào !

Ngô Hoan sau khi về nhà, nghĩ kỹ lại vấn đề này, hộ bài này  
cứu sống ông, lại có đại thần thông, còn nói có thập phương  
quang minh, nói có bình đẳng cứu độ, nói có Phật quốc tịnh độ,  
làm sao là đại tà ma?

Ngô Hoan là 1 người thích tìm hiểu, cũng là 1 người hiểu minh  
lý, ông biết nghe được chắc chắn là có thật, nhiều khi tin tức tivi  
cũng còn chưa chắc hẳn, còn nữa nếu như bạn nhờ nghe được  
mà đi tín ngưỡng, thường là tín ngưỡng mù quáng, vậy suốt đời  
rất oan uổng.

Ngô Hoan quyết định đi tìm Lư Thắng Ngạn. Nghe xem người  
này thuyết pháp thuyết những gì.

Ngô Hoan trong nhiều trường hợp cùng Lư Thắng Ngạn hoạt  
Phật giao đàm, lại mua về hàng trăm sách của Liên Sanh hoạt  
Phật nghiên cứu đọc, tham gia rất nhiều pháp hội, kỹ lưỡng lắng  
nghe người này thuyết pháp khai thị. Có 1 lần đi du lịch Canada,  
vô tình ngồi sau ghế của hoạt Phật, 3 ngày theo đuổi thu được  
không ít tài liệu, khiến người tán thán, trước mắt người này có  
đủ phong phú văn hóa tổ dưỡng, có nghị lực của núi kim cương  
bất động, sáng tạo được Chân Phật tông, toàn thế giới hơn 30  
chùa Lô Tạng, hơn 300 trung tâm hoằng pháp phân đường,  
không phải là 1 ngày mà được.



Ngô Hoan thấy được nghị lực của Liên Sanh hoạt Phật và tư tưởng triết học, rất có thành tựu. Từ lúc còn trẻ ông ấy đã bị ức chế, bị giới tôn giáo đánh ép, cho đến trong hủy báng mà trưởng thành, sớm đã bị hiểu lầm thành < ma > < tà >, < đại ngoại đạo > của giới Phật giáo, nhưng ông cuối cùng cũng không động tâm, ông chỉ có 1 mục tiêu là < thật tu mật pháp > cộng thêm tiếng xấu của ông trên người, đằng sau có thứ báo cáo đều thành nguyên động lực làm hoạt lực của ông.

Ngô Hoan cho rằng, Lư Thắng Ngạn là người tội cụ hoạt động, nhưng hoạt lực của người này phương hưng vi ngãi, về tiềm lực không được xem thường, nếu tính thời khắc hủy báng nặng nhất, là thời ông sáng tạo Chân Phật tông không có tiêu thoái, giống như ông được sự bảo hộ < thần tông > của sự truyền thừa.

Khiến Ngô Hoan kinh ngạc là, Ngô Hoan thấy được:

Mật giáo thật tu hộ ma, phương diện hỏa cúng dường này. Rất nhiều tự xưng phái mật giáo, đối với tu hành ở phương diện này là < sa mạc huyễn chân > và < hoang dã không đảm >. Không đảm tức vô ích không việc.

Nhưng Chân Phật tông mật giáo < hộ ma > tức là có mắt cùng thấy 1 sự thật.

Còn có một chân thật của Liên Sanh Hoạt Phật Lư Thắng Ngạn, rất nhiệt tình mà cứu độ chúng sanh, tu pháp cứu độ của ông, không nghỉ một ngày nối tiếp đến ngày nay, nếu như có thời gian, bản thân ông thích yên tĩnh, sẽ có thể có nhiều không gian và thời gian để tịnh tu, khai phát tâm tri, sáng tác Phật học lý mới.

Ngô Hoan chỉ ra

- 1/ Liên Sanh hoạt Phật Lư Thắng Ngạn tư tưởng đại tân, siêu tiên, bị ngoại giới hiểu lầm là tà.
- 2/ < Thần thông > của Liên Sanh hoạt Phật Lư Thắng Ngạn bị ngoại giới ác chế, cho rằng là tẩu hỏa nhập ma, và bệnh tâm thần.
- 3/ Liên Sanh hoạt Phật thấy thần thấy quỷ, đâu phải giống một người bình thường, đối với người ngoài không phê phán, không bận rộn tới, đó không phải bị tâm thần là gì ?
- 4/ Liên Sanh hoạt Phật Lư Thắng Ngạn cho rằng, trên thế giới các tôn phái đều có các tầng thứ, đều có nguyên nhân hình thành của nó, cũng có các cảnh giới bị ngoại giới cho là < đại ngoại đạo >.
- 5/ Liên Sanh hoạt Phật Lư Thắng Ngạn dẫn dắt hình thức thật của đời sống, bị giới Phật giáo cho không phải là truyền thống Phật giáo tu hành và hoang đường.
- 6 / Tuyên truyền hiểu lầm của môi thể, dùng lời bậy truyền bậy, càng truyền càng bậy.
- 7/ Chân Phật tông của văn tuyên quá nhược.

Ngô Hoan cho rằng, do thời gian quá lâu các nhân tố và thành kiến bên ngoài, nên phải xây dựng lại hình tượng của chân Phật tông và Liên Sanh hoạt Phật Lư Thắng Ngạn rất khó khăn, muốn đã đả đảo nhân sĩ ngoại giới của khẩu thiệt cũng rất phí chu chương, nhưng Chân Phật tông của văn tuyên đều phải nỗ lực, càng phải tích cực, tất cảnh nỗ lực, Chân Phật tông nhất định cũng có ngày nổi tiếng, thoát ly kết luận sai lầm <ma > <tà > <ngoại đạo>.

Ngô Hoan viết một bài báo cáo quan sát, gửi cho tôi.

Có một ngày Ngô Hoan đến tìm tôi  
< tôi muốn quy y sư tôn >

< anh chưa quy sao ? Tôi nhận ra anh là Ngô Hoan.>

< đúng, tôi quan sát sư tôn đã 3 năm >

< lâu vậy >

< trên quy tắc của mật giáo, không phải xem sư phụ 3 năm sao ? >

< đúng rồi.>

< sư tôn cho rằng quan sát của tôi như thế nào ? >

< nói đúng rồi, tôi kính phục ông >

Ngô Hoan nói:

Ngô Hoan cho rằng, sư tôn có 1 việc đang làm, mà tôi vẫn chưa hiểu được sư tôn đối với Chân Phật tông là vô vi mà trị, hay đệ kinh đồ mà trị ?>

Tôi đáp:

< tôi không chú trọng tôn phái trưởng thành, nhưng, chỉ chú trọng tu chí của mỗi người.>

Ngô Hoan suy nghĩ rồi nói:

Rốt cuộc tôi hiểu rồi

Ngô Hoan hiểu rõ tôi muốn ai ai cũng thành Phật chứng quả, chứ không phải là Chân Phật tông tráng đại, thành toàn thế giới đệ nhất của đoàn thể tôn giáo.

Ngô Hoan sau cùng lại hỏi 1 vấn đề:

<Sư tôn biết được rất nhiều người căn tánh xấu, nghiệp chướng không ít, là phá pháp khí, nếu như để họ quy y có thể phá hoại tín ngưỡng Chân Phật tông, biết trước như vậy, sao còn để họ quy y ?>

Tôi đáp:

< Tôi hóa độ chúng sanh đã từng phát quảng đại thệ nguyện, tan thân nát xương độ chúng sanh, không nỡ bỏ một chúng sanh, chỉ cần là tự nguyện đến quy y, có duyên đến quy y, tôi toàn bộ tiếp nhận.>

Tôi nói tiếp: < đương nhiên tôi tận lực đi làm công việc hóa độ, chỉ là dùng hết sức mình, là tâm an lý đắc rồi, còn thành quả thì sao, đó là một chuyện khác, tôi không ghi hậu quả của nó, trong tôn phái tốt ưu không đều, tôi hy vọng chuyển hóa được.>

Ngô Hoan kiến nghị:

< Hà bất khứ vu tôn trình ?>

Tôi nói:

< cho dù là vu, cũng có Phật tánh, bình đẳng một luật >.

Ngô Hoan hấp tấp nói:

Nhưng chúng nó phá hoại nguyện của tôn phái ?

Tôi đáp:

Tôn phái thành hay hoại, tùy duyên mà đi, nhưng đời này không độ được họ, còn có đời sau, còn có đời sau sau, tôi có lòng tin.

Ngô Hoan lắc đầu:

Như vậy hy sinh quá lớn !

Tôi viết cho Ngô Hoan bài kệ:

Ta Bà tận là cực lạc quốc  
Bổn thị đồng nguyên nhất Phật tánh  
Linh miêu hóa tú bất tri xuân.

Lại có một lần

Ngô Hoan đi tham gia đại pháp hội của tự viện, ngày đó rất đông người, đại hùng bảo điện toàn là người, vì đại tự viện khai mở ngũ giới, Bồ Tát giới và xuất gia của 3 đàn đại giới, cũng có đại hòa thượng thuyết pháp giảng kinh.

Đại hùng bảo điện sắp lớp, trước Phật cử hành đại cúng

Đại hòa thượng thượng tọa.

Chúng đẳng tán kệ.

Thí chủ từng người xếp hàng, lên hiến cúng Phật.

Trong lúc này có một người nữ toàn thân run rẩy giống như lên đồng vậy, ở giữa đại hùng bảo điện múa tay chân đi theo điệu bộ bôi đồng, cử chỉ rất quái lạ phi thường.

Tiếp đó, miệng người nữ này niệm niệm không biết chú gì, cầm lên một ly nước uống một miếng rồi phun vào chủ trì đại hòa thượng.

Trái phải nhìn thấy không đúng, mau chạy đến kéo người nữ này.

Nữ bôi đồng trong miệng chửi mắng đại hòa thượng, không kể có kỵ, người nữ này giống như điên khùng, hai người lên trước kéo ra, nhưng trái lại bị kéo đến pháp y cũng rách, mặt thì bị gào và cũng bị người nữ này đánh té xuống đất.

Lúc này có một vị học qua Kim Cang thừa, tự xưng hàng ma pháp sư bước ra tay phải kiết ấn < Kim Cang chỉ >, chỉ vào nữ bôi đồng, trong miệng < Hung. Hung. Hung. Phát cha. Xoa ha > Pháp sư này hy vọng nữ bôi đồng sẽ ngã gục nằm xuống.

Không ngờ nữ bôi đồng cười to lên:  
Ông muốn hàng phục tôi, ông là giả, đừng làm điệu bộ mà lừa gạt chúng sanh, ông là da lông pháp sư.

Pháp sư rất xấu hổ, bước lên trên muốn đánh vào.  
< ông dám > nữ bôi đồng giận dữ mở to 2 mắt.

Nữ bôi đồng nói to lên: < trong đây chỉ có một người chân chính tu hành, người này là chân hành giả >

Tự nhiên nữ bôi đồng chỉ vào Ngô Hoan.

Ngô Hoan không ngờ nữ bối đồng chỉ vào mình, ông không biết gì hết, trong lòng niệm < căn bản thượng sư Liên Sanh Hoạt Phật Lư Thắng Ngạn, kỳ cầu phóng quang gia trì nữ bối đồng này đừng quậy phá nữa, Phật tiền đại cúng, nghiêm túc trang nghiêm là chính. Om Cô Lô, Liên Sanh Xích Ti Hung >.

Ngô Hoan niệm theo tâm chú của thượng sư.

< Om Cô Lô, Liên Sanh Xít Ti Hung > (OM GURU LIÊN SINH SIDDHI HUM)

Trong tay đưa lên hộ bài của Liên Sanh hoạt Phật, hướng lên trước, hướng vào hư không, ấn vào.

Chỉ thấy tự nhiên nữ bối đồng này biến thành rất cung thuận, hai tay chấp lại, quỳ xuống trước hộ bài, đánh lễ ba lần.

Tiếp nữa thân thể ngửa ra sau, nữ bối đồng tỉnh lại.

Mọi người thấy Ngô Hoan đứng ra, trong tay cầm một vật, trong miệng niệm chú ngữ, chỉ trong chốc lát đem người điên này chế phục, cảnh tượng rất khâm phục, cảm thấy Ngô Hoan có đại pháp lực.

Có người hỏi:

< trong tay là vật gì ?>

Ngô Hoan trả lời:

< hộ bài của Liên Sanh hoạt Phật Lư Thắng Ngạn >

< anh còn nữa không ?>

< còn có mấy cái, đều chia cho mọi người >

Ngô Hoan nói cho mọi người nghe tác dụng của hộ bài, bản thân đã từng gặp phải người người đều khen bất khả tư nghị, ai ai đều muốn có hộ bài, Ngô Hoan đồng ý, ngày mai sẽ đem nhiều hộ bài tặng cho mọi người.

Ngô Hoan cũng dạy cho mọi người cách dùng của hộ bài, cứ cách nửa tháng phải quán tưởng căn bản thượng sư Liên Sanh hoạt Phật Lư Thắng Ngạn, đứng ngay trước phóng quang gia trì hộ bài, tiếp nữa trì tụng Liên Hoa đồng tử tâm chú < Om, Cô Lô, Liên Sanh Xít Ti, Hung > 108 biến, như vậy hộ bài vĩnh viễn có công hiệu.

Cũng có người đi theo hỏi nữ bối đồng.

< hỏi nãy chuyện gì xảy ra vậy ?>

Nữ bối đồng trả lời:

< tôi cái gì cũng không biết >

< cuối cùng sao biết tỉnh dậy vậy ?>

Nữ bối đồng trả lời:

< chỉ thấy 1 vị Phật cao như núi kim cang, phóng quang rất cường liệt chiếu vào tôi, rồi tôi tỉnh dậy, còn lúc nãy xảy ra chuyện gì ở đại điện tôi không biết gì hết.>

Ngô Hoan sau khi xảy ra việc này, đối với Liên Sanh hoạt Phật Lư Thắng Ngạn rất có lòng tin, ông chân chính tu hành Chân Phật mật pháp, ông phát hiện tu trì Chân Phật mật pháp, quả nhiên sản sanh ra tương ứng của chứng lượng.

Ông phát hiện chỉ cần < dùng tâm > dung người, giữa vũ trụ của quang minh phát lưu sẽ từ đỉnh khiến quán đánh mà nhập, mà toàn thân cảm giác rất thanh lương, rất kiên cố, rất an nhẹ, rất khỏe, như tắm trong biển đại quang minh.

Tu pháp rất khoái lạc.  
Tu pháp rất quang minh  
Tu pháp rất thanh tịnh.

Ngô Hoan có 1 tu pháp rất tương ứng, ông nói với người ta, có khi tu 1 đàn pháp kết thúc, hình thần thanh sáng, chỉ ngồi chốc lát, mà đã nhập định.

Tự giác người phiêu diêu, giống như con chim, thấy được núi xuyên, bình nguyên thành phố và thôn quê càng ngày càng nhỏ. Bay đến một nơi, nơi này rất là bằng phẳng, đất không phải là cát đá, nhưng sáng lạng nhu mềm, có năm màu liên hoa trì, có cầu vàng, trong cảnh này lâu cát giao thác, hoa lệ vô cùng, lại có cây cỏ thụ lá sáng diêu.

Thật khỏe mát của hòa phong.  
Thật hòa nhã của thiên âm.  
Tất cả thanh mỹ tươi đẹp.

Ngô Hoan thấy trên cầu vàng có một người, giống như phụ thân quá cố, đi đến gần, quả nhiên là phụ thân.

Mặt phụ thân đẹp hơn thời còn sống, màu sắc như ngọc, y áo như vân hà, thấy được rất mừng rỡ.

< đặc biệt đến đón ! > cha của Ngô Hoan nói.

< đây là đâu ?>

< chính là Tây Phương cảnh giới! Vì con học Chân Phật mật pháp, hồi hướng cho cha, rồi cha đến Tây Phương cảnh giới !>

Ngô Hoan nghe rồi rất cảm động, Ngô Hoan theo cha tham quan thất bảo lâu cát, ngàn cây tiên thụ, diệp phi thúy, cành hoa vàng, liên hoa trì, ....

Ngô Hoan cáo từ phụ thân, tự nhiên tỉnh lại trong định, than lớn thật là bất khả tư nghì.

Từ đó Ngô Hoan lập định chí hướng, muốn vãng sanh Tây Phương. Tu pháp càng kiên định, đạo tâm càng kiên, đã chứng < thần túc thông >



**( Lư Thắng Ngạn văn tập 147 – không nên đánh mất tâm  
019 Truyền kỳ Lôi Tạng tự**

Tôi 26 tuổi mở được thiên nhãn, là Diêu Trì Kim Mẫu thí pháp, lúc đó tôi rất cảm kích, viết được một kệ, như vậy:

Thân ngực đại nhâm thiếu niên lang.  
Cái thể công danh thể mặc lường.  
Tịnh hóa Ta Bà vi kỷ nhâm  
Duy Phật khả dĩ địch vô thường.

Diêu Trì Kim Mẫu cũng nói với tôi:

< Liên Sanh, tương lai ông có tự, lấy tên là Lôi Tạng tự, tiếng Lôi trấn giữ thập pháp giới, Tạng ngã Như Lai hiển chân như >.

Tôi nói:

< tôi không có tiền, làm sao xây tự ? >

< sẽ có Lôi Tạng tự, mà không những chỉ có một >

< cái gì ? không chỉ có một tự, đừng nói đùa mà, > lúc đó tôi nghĩ thật như vậy, tôi lúc đó phục vụ trong quân trường, bản thân chỉ mới là quan úy, sau này lên quan giáo, lương hàng tháng ăn cơm còn không đủ, lấy đâu ra mà kiến lập tự miếu, đó không phải nằm mơ sao ?

Nhưng mà mơ thì mơ, đều ghi hết vào tâm, tự nhiên tự nghĩ, tự miếu không khả năng xây, cất một cái Lôi Tạng tự nhỏ cũng được, nên tôi đem cầu tượng của tôi cho thợ mộc.

Thợ mộc hỏi:

- Lôi Tạng tự bao lớn.
- Một thước tứ phương.
- Nhỏ vậy.
- Nhỏ trước sau sẽ lớn, tôi nói
- Nóc nhà ?
- Điêu khắc thành hình tự
- Hai cánh cửa.

- Dùng môn thần, úy trì cung và Tần chú bảo.

Lôi Tạng tự nhỏ bằng gỗ, có lẽ là tự viện nhỏ nhất toàn thế giới, và cũng là Lôi Tạng tự đầu tiên của toàn thế giới, độ cao của nó không bằng đầu gối của người, tôi đem tiểu tự này để vào trong nhà của đàn thành, trong tự cung phụng 8 tác tượng Phật A Di Đà. Tôi dùng tâm cúng dường Lôi Tạng tự.

Kính lễ Lôi Tạng tự.

Chiêm ngưỡng Lôi Tạng tự

Tự nhiên tôi thấy được Lôi Tạng tự nhỏ nhất toàn thế giới, thời thời phóng quang trong lòng tôi, trong lòng tôi rất ngạc nhiên, không lẽ chùa nhỏ xíu như vậy cũng có thần.

Năm đó có một vị Lữ Gia tiên sinh, là Tổng Giám Đốc của 1 công ty, có 1 lần Lữ Gia về khuya, lái chiếc xe hơi, đi qua chân núi, lúc đó chân núi rất hoang lạnh, nhất là vào ban đêm.

Trên đường chân núi, gặp 5 người thổ phỉ, chạy xe máy rượt theo ông.

Lữ Gia biết được đối phương là có ý bất thiện.

Kinh sợ lái xe.

Nhưng sau lưng xe máy đuổi theo rất nhanh.

Vì Lữ Gia quá khẩn trương, nên đụng phải vào cây bên đường, xe không chạy nữa, đầu xe bị hư hơn một nửa, cũng may người vẫn tỉnh táo, kiểm tra lại thân thể mình, không bị thương nhiều, là trong bất hạnh có đại hạnh, Lữ Gia hết hồn chạy ra khỏi xe, thần chí có lúc hôn mê, trong rừng cây không biết phương hướng mà đi. Năm thổ phỉ cũng xuống xe, đương nhiên không bỏ đi mà muốn bắt sống kiếm chuyện, Lữ gia bỏ xe mà chạy, năm người rượt theo, Lữ Gia nghĩ nhất định bị bắt tống tiền, cái này khó mà tránh khỏi, không chừng không giữ được tánh mạng, sự việc như vậy thường thấy trên báo đài.

Lữ Gia càng nghĩ càng sợ, khi trong mê, tự nhiên thấy trước mắt có một tiểu miếu, tiểu miếu cũng thấu suốt ra quang.

Lữ Gia mau mau chạy vào tiểu miếu.

Trong tiểu miếu có 1 vị hòa thượng mập lùn.

Lữ Gia vừa thở vừa nói:

- Có người đuổi theo tôi, cho tôi mượn trốn một chút.

Hòa thượng nói:

- Ông trốn vào đây, không ai biết được đâu, yên tâm đi.

Cách không bao lâu, năm người đó đã đuổi đến tiểu miếu, nhưng không đi vào trong tiểu miếu, họ nói chuyện bên ngoài, Lữ Gia nghe rất rõ ràng, trong lòng lại càng run sợ.

Chỉ nghe năm người nói:

- Chúng ta đợi đã lâu ngày, lần này nhất định không để nó trốn thoát.
- Giá trị của ông được ngàn vạn tiền
- Nếu như không trả tiền thì giết chết luôn.
- Kỳ lạ, chạy đi đâu vậy ?

Lữ Gia trốn ở tiểu miếu sợ hãi quá, nghe được thô phi nói chuyện biết chắc là đang ở xung quanh, nhưng không hiểu sao thô phi không vào trong miếu, mà chỉ đi lòng vòng, không bao lâu, không còn tiếng người rồi bỏ đi hết.

Lữ Gia hỏi hòa thượng mập.

- Pháp danh đại sư, sao này báo đáp cứu mạng ?

Hòa thượng đáp:

- Thời đến tự biết
- Đây là miếu gì ?
- Lôi Tạng tự.
- Hồi nào giờ tôi không biết ở đây có Lôi Tạng tự.

Hòa thượng cười mà không đáp.

Lữ Gia nói:

- Nghe giọng nói của những người này, một người tôi cũng không quen, sao lại làm tiền tôi.

Hòa thượng nói:

- Chúng nó bị dục vọng sai khiến, bản thân truy cầu không có, hy vọng đạt được một ít đồ vật.
- Chúng nó hy vọng những gì ?
- Đồng tiền.

Hòa thượng nói với Lữ Gia: < dục vọng của con người là vô cùng, khi một cái dục vọng thực hiện rồi, lại sanh là dục vọng mới, con người tức là truy cầu các thứ dục vọng, chỉ có những người có thể buông bỏ những dục vọng mới có thể an tâm chân chính.

Lữ Gia nói:

- Cảm tạ đại sư giáo hóa ! Sau này có duyên tôi sẽ tu kiến lôị tạng tự trang nghiêm thân Phật. Hòa thượng cười lớn.

Lữ Gia rời khỏi Lôị Tạng tự, mới đi mười mấy bước, quay đầu lại ông hết hồn kinh ngạc: Lôị Tạng tự không còn thấy nữa.

Lữ Gia không tin Lôị Tạng tự biết biến mất quay ngược đi, chỉ là một khoảng đất trống, nhìn xem một vòng không có thấy miếu tự, trống rỗng, lại đi lên nữa, đến một hồ kênh sâu thăm thẳm.

- Là quỷ, gặp quỷ sao ?

Lữ Gia trong lòng phát sợ, mà lìa khỏi bỏ đi

Sau khi Lữ Gia gặp được chuyện này, hỏi thăm người địa phương, gần đây có miếu tự không, người địa phương trả lời, khu đất này chỉ là một khu rừng, căn bản không có khai phát, lấy đâu có Lôị Tạng tự.

Lữ Gia lại hỏi người quản lý miếu, căn bản không có Lôị Tạng tự.

Có một ngày Lữ Gia cùng một người bạn đến nhà tôi, người bạn này là muốn thỉnh giáo vận khí trên thương trường.

Lữ Gia nhìn vào đàn thành của tiểu miếu đứng lặng luôn.

Ngôi miếu chỉ cao hơn một tấc, 3 chữ < Lôi Tạng tự >.

Lữ Gia quỳ xuống, hướng Lôi Tạng tự đánh lễ.

Lữ Gia yêu cầu:

- Hoạ Phật Lư Thắng Ngạn, ông có thể mở cửa cho tôi xem không

- Được – tôi nói

Tôi mở cửa tự ra

Trong đó cung phụng một tôn tiểu A Di Đà Phật mập lùn.

Lữ Gia vừa thấy chỉ vào A Di Đà Phật, nói:

- Ông đó, ông đó, không sai chính ông đó

Mọi người đều không hiểu ý của Lữ Gia, sau đó Lữ Gia mới từ đầu đến cuối thuật lại sự việc ông đã gặp.

Mọi người nghe đều rúng động.

Sau đó Lữ Gia quy y Chân Phật tông và theo tôi học tập Chân Phật mật pháp, ông ấy rất tích cực hưng kiến Lôi Tạng tự, Lữ Gia tu hành chỉ nguyện vãng sanh Tây Phương Cực Lạc thế giới, tôi dạy ông ta phải nhất tâm niệm danh hiệu A Di Đà Phật, tức được vãng sanh, đó chính là:

Tây Phương có duyên tự khả đặng.

Một câu Di Đà tối thượng thừa.

Hóa miếu hóa Phật đều kỹ kiến.

Nhất tâm chuyên chí tự nhiên năng.

Ở đây lại có một đoạn truyền kỳ, tôi từng trải < Lôi Tạng tự >:

Năm đó tôi tra địa lý phong thủy, đã từng đi đến một hòn núi cao, núi cao này đều có nhiều đỉnh nhọn phong tuấn, hổ sâu thăm thẳm.

Vì muốn tìm long huyết, trên thực tế thường là không có đường đi, có lúc kể cả bóng người cũng không, dĩ nhiên lại không có đường mòn, trong tay tôi chỉ cầm cái la bàn, nhưng nhờ tín tâm, cứ tiến đi thẳng trước.

Nhìn về phía trước, là khúc quanh của đỉnh núi và một mảnh rừng lớn, có khi vượt qua khe nước, có khi đi ngang qua rừng, khi bắt đầu dĩ còn phải đeo những hẻm núi nguy hiểm thật ra xem phong thủy địa lý là một chuyện rất cực khổ.

Sau cùng tôi đã tìm được một miếng rất là trân quý của < long huyết >

< long > hoạt long.

< huyết > chỗ tập trung khí.

Trong người tôi mồ hôi ướt đầm rất mệt mỏi, lại nhìn xem bốn phía, kỳ lạ là thấy một ngôi lều lá nữa nghiêng.

Lúc đó tôi suy nghĩ đoán rằng, chỗ núi cao như vậy làm sao mà có người đến khai thác trồng trọt, hay là nông xá. Cũng có thể là do lúc trước người lâm vụ dựng lên để nghỉ ngơi, tại vì nhìn thấy có dấu tích lấy gỗ, cây gỗ ở đây không cao, sau khi chặt xong, được trồng lại.

Tôi bước vào trong lều, lều được che nắng mát mẻ, cảm giác thật rất khỏe, trong lều mọc nhiều cỏ xanh, có mấy túi đựng thuốc, túi cũng ướt mục rồi, trong đó có cái áo mưa cũ, mở ra có thể trải trên đất, ngoài ra không còn cái gì.

Tôi không còn suy nghĩ gì hết nằm lên trên áo mưa, có thể là do leo núi hơn nửa ngày, thể lực mệt mỏi quá nên mắt mở không lên, nằm xuống ngủ mất đi.

Cũng không biết ngủ đến bao lâu

Cảm thấy có hai hình bóng cực lớn đến gần tôi, dừng ngay thẳng nhìn tôi sau đó quỳ xuống, hai vị chấp tay nói với tôi:

< Liên Sanh sư tôn > ông thu nhận chúng tôi

< Các ông là ai ?> tôi hơi ngạc nhiên

< chúng tôi là quý >

Quý, ban ngày làm sao thấy quý,

Tôi nghĩ như vậy, không ngờ chúng nó cũng biết nói:

< hai quý chúng tôi đắc được địa lý, có tiểu thần lực, ban ngày cũng được hiện thân, chúng tôi đắc được địa lý, chính là ông xem < long huyết >>

< đã là địa lý quý, có tiểu thần lực, tại sao phải tôi thu nhận >, tôi hỏi ngược lại hai quý.

Hai quý trả lời:

< địa lý quý cũng là quý đạo >

Quý khác nói rõ ràng hơn: < quý đạo là hạ phẩm trong núi tranh vinh, không có bóng người, kiếm ăn rất khó khăn >.

< Ha ! > trong lòng tôi cũng nghĩ vậy, tôi hỏi:

< vậy theo tôi đi sao .....>

< có thể lên tiên phẩm > hai quý trả lời.

< ai nói ?> tôi thắc mắc làm sao hai quý biết trả lời như vậy.

Trong đó có một địa lý quý, đứng lên hướng tôi đánh lễ, sau đó nói lên một đoạn nhân duyên đã trải qua.

Họ nguyên là dân bản xứ, lực đại vô cùng.

Chôn vào gần long huyết được địa lý khí, là quý địa lý.

Một ngày, một vị đại thần tiên đi qua chỗ này. Hai quý lấy hành trang của thần tiên bị bắt, họ năn nỉ cầu xin, đại thần tiên sanh tâm đại bi, mới nói với họ:

< cách một đoạn thời gian, có một vị đại tu hành giả Liên Sanh hoạt Phật Lư Thắng Ngạn sẽ đến đây tìm kiếm long huyết, vị hoạt Phật mới cất xong tiểu Lô Tạng tự, nhưng thiếu hai vị môn thần, chúng bây làm địa lý quý ở đây cũng khó khăn lắm, thà theo hoạt Phật tu hành, Lô Tạng tự nhỏ này có người cúng dường, ăn mặc khỏi lo, lại có thể theo hoạt Phật tu hành, học pháp, tương lai có ngày thành tiên thành Phật, mau đi, mau đi.  
Hai quý nghe xong trong lòng hoan hỷ.

Tôi hỏi:

< đại thần tiên là ai ?>

Quý đáp:

< Huyền Thiên thượng đế >.

Tôi a một tiếng, vậy hiểu rõ hết rồi.

Sự việc là vậy, tiểu Lô Tạng tự làm bằng gỗ cao hơn 1 tấc, trong đó cung phụng Phật A Di Đà.

Ngày khai quang, thiếu hai vị môn thần, úy trì cung và tần chú bảo, tôi phụng thỉnh hai vị môn thần, hai vị môn thần đến mặt hơi khó chịu, đương nhiên tôi biết miếu nhỏ, đại thần dung thân không được, nên đem 2 vị thỉnh về.

Tôi phụng thỉnh Huyền Thiên thượng đế, tại vì Huyền Thiên thượng đế có quy xà hai vị tướng hộ pháp, cho nên Huyền Thiên thượng đế mới cử hai con quý địa lý đến thủ hộ tiểu Lô Tạng tự.

Hai quý địa lý hộ pháp, không thể xem thường là quý đạo chúng sanh, thì ra là có đại kiên nhẫn lực, chúng không những rời bỏ các việc tà ác, theo A Di Đà Phật, chân đạp thật đất mà thật tu Bát Nhã Ba La Mật, ngày đêm không rời A Di Đà Phật.

Hai con quý địa lý không rời Phật, cho nên bất hoại chư thiện căn.  
Tại vì thủ hộ, lại hóa độ chúng sanh



Không có phiền não, được tự độ, lại độ được người.

Sau cùng hai con quỷ địa lý không những thoát ly quỷ đạo, cũng thành tựu quả vị Bồ Tát

Tức là:

Quỷ mục mê mù, khổ bất vi Phật dẫn đạo, tức nhập tha đạo, bất năng thành tựu.

Quỷ nhược kiến Phật, nhãn kiến tức thân tâm thanh tịnh, nghe Phật thuyết pháp, tức hỷ diệt chi, do pháp đắc đại trí huệ, tùy pháp tu hành, mà đắc giải thoát.

Có bài kệ:

Liên trì vô nhật bất hoa khai.  
Tứ sắc quang minh ánh bảo đài.  
Kim tý điều thân tùy niệm thiết.  
Chúng sanh hà sự bất tư cầu.

Lại:

Huyết trì càn xứ liên trì khai  
Kiếm thụ khô thời bảo thụ vinh.  
Phật quý bản lai vô trụ tướng.  
Ư vô trụ xứ tự viên thành.

Tôi thường xuyên nói như vậy, cho dù là đạo địa ngục, đạo ngạ quỷ, đạo súc sanh, cũng phải có lệ mà tu hành, cũng lên trời thành tựu, chỉ cần nhổ trừ căn nguyên của nghiệp chướng, nội ngoại tâm duyên đều tiêu trừ, huệ hỏa vừa đốt lên, lập tức tất cả nghiệp chướng biến thành tro.

( Lư Thắng Ngạn văn tập 147 – không nên đánh mất tâm )

## 020 Tiêu nhiệt địa ngục

Có một người, tên là Trần Hương, đến tỉnh thị sau khi người mẹ quá cố, linh hồn đi về đâu ?

Tôi thiên định quan sát, rất tội nghiệp nói:

< ở tiêu nhiệt địa ngục >.

Trần Hương không tin:

< mẹ tôi làm sao xuống địa ngục, tôi không tin >

Tôi nói:

< mẹ cô còn sống, sân hỏa rất mạnh, mới xuống tiêu nhiệt địa ngục >

Sau khi Trần Hương về nhà, liền hỏi phụ thân lúc mẹ còn sống, vì Trần Hương lúc nhỏ mẹ đã mất rồi.

Cha Trần Hương đáp:

< mẹ con bản tánh lương thiện, chỉ là tính tình nóng nảy hay giận, khi còn sống tận tâm tận lực lo giữ nhà này, do vì tâm quá kỹ, quá yêu cầu, cùng với hàng xóm không hợp, với người làm không dễ dung hòa, cùng bạn hay xung đột, với người ngoài hay thừa kiện, đâu đâu cũng giành thắng.>

< là sân nô ?>

< vừa thấy bất bình, là sân nô bốc cháy > Cha Trần Hương đáp

Trần Hương lại quay đến tìm tôi.

< Liên Sanh sư phụ, làm sao cứu mẹ ?>

Tôi lại thiên định, sau khi xuất định nói:

< khó cứu >

< tại sao >

< lửa nóng rất mạnh, khó vào được >

< vậy thì đem lửa dập tắt đi >  
< lửa này không phải lửa phàm > tôi nói

Trần Hương tâm không an: < nhất định phải cứu, Liên Sanh sư phụ, ông nhất định phải nghĩ cách, làm cách nào cứu mẹ tôi ra.>

Tôi nói: < có thể thỉnh thủy thần đến >  
< thủy thần là ai ?>  
< đại vũ >

Tôi niệm chân ngôn:

< hạ nguyên đại vũ thủy quan đế, khai đề dẫn nước tác trường hà, trực tu chữ chữ phân minh niệm, hạ dán hiện thân độ địa ngục.>

Ư thị đại vũ hiện thân

Đại vũ nhận lệnh đến tiêu nhiệt địa ngục, không lâu quay lại, đại vũ toàn thân tiêu đen, rất khốn đốn.

Tôi hỏi đại vũ:

< duyên có gì ?>

Đại vũ nói:

< khi tôi bước vào tiêu nhiệt địa ngục, hỏa mạnh diên diên, áo và mặt đều bị đốt hết.>

< anh không biết niệm tránh hỏa khuyết >

< đương nhiên không biết, tôi không phải trị hỏa, đại vũ chỉ biết trị nước, biết tánh nước, biết tránh nước khuyết, tôi không phải trị hỏa, Liên Sanh hoạt Phật, ông nhầm rồi.>

< tôi chỉ là nghĩ dùng nước khắc hỏa, không nghĩ đến đại vũ chỉ biết trị nước, không biết trị hỏa, tôi thật sai rồi.>

Tôi nói với đại vũ:

< xin lỗi mời anh quay về> tôi dùng ấn khiển tán Khiển đế đại vũ đi về trời.

Sau đó tôi nghĩ đến < hỏa đầu kim cang > có thể vào tiêu nhiệt địa ngục, bản thân hỏa đầu kim cang tức là mãnh hỏa tụ kim cang hỏa, có thể đốt hủy tất cả uế khí, mẹ của Trần Hương gặp hỏa đầu kim cang, tất cả nghiệp chướng cũng tự nhiên biến thành tro, sẽ có thể ra khỏi địa ngục tiêu nhiệt khổ sở

Tôi niệm:

Nhất hỏa đông chiếu  
Thập giới viên chương  
Thích Ca ứng hóa.  
Đại quyền thần vương  
Đồ lạn, đồ lạn, đồ lạn, Nhạ, Nhạ, Nhạ (chú ngữ ).

Chỉ trong một lát, hoa quang tam muội, các linh dĩ thần tướng, hỏa đầu kim cang xuất hiện, trên đầu có hỏa, khắp người có hỏa, chân lại đạp hỏa vân.

Hỏa đầu kim cang nhận lệnh đi.

Lần này hỏa nhập tiêu nhiệt địa ngục, đương nhiên đi được, hỏa dung vào hỏa, nhưng chỉ hỏa đầu kim cang về một mình, đương nhiên không có cách cứu mẹ Trần Hương ra khỏi địa ngục.

Hỏi hỏa đầu kim cang tại sao ?

Kim cang đáp:

< hỏa cộng thêm hỏa, giống như trên lửa mà đổ thêm dầu, càng sinh nhiệt >

< cứu bà đi >

< vừa đụng vào là tiêu, kêu chi chi >

< phải làm sao ?>

< không có cách >

Hỏa đầu kim cang cũng về trời thôi

Sau cùng, tôi nghĩ đến U Minh giáo chủ Địa Tạng Vương Bồ Tát, nhất định có cách cứu mẹ Trần Hương.

Tôi đi thỉnh giáo Địa Tạng Vương Bồ Tát, Địa Tạng Vương Bồ Tát nói:

< nhất tâm bất loạn sẽ được cứu >

< làm sao khiến mẹ Trần Hương nhất tâm bất loạn >

< phải khiến bà ta niệm Phật, trì chú, niệm Phật nhất tâm bất loạn là quy túc của tịnh nghiệp, đại môn của tịnh độ >

< bà ta không niệm Phật, làm sao ?>

Địa Tạng Bồ Tát cảm thán:

< chúng sanh ngu muội, chỉ một câu niệm Phật, cũng không niệm, làm sao cứu độ ?>

Nói tiếp: < một câu Phật Di Đà, là thuốc A Già Đà, không bệnh bất liều, là như ý chân vương, vô nguyện bất mãn, là từ hàng của sanh tử hải, vô khổ bất độ, là trường đăng của đêm dài vô minh, vô tối bất phá, nhưng nghe qua cho là có duyên, nhưng có thể nhất niệm tín tâm, khiến có thể tương ứng, nhưng niệm một câu, câu này sẽ hóa liên hoa, rời khỏi hỏa hố, thăng lên chư thiên.>

Tôi nói với Trần Hương như vậy sẽ được cứu.

Trần Hương lắc đầu, mẹ tôi trước giờ không biết Phật.

Tôi suy nghĩ hơi lâu, cuối cùng nghĩ ra một cách, tôi tắt yếu đích thân đi vào địa ngục.

Tôi đi vào tiêu nhiệt địa ngục, tôi là người gì, chỉ niệm tránh hỏa khuyết, đã vào đó rồi.

Tôi niệm:

Tứ đại thường điều  
Bất phiền bất nhiệt  
Phục hà có hỏa  
Không cần hà có  
< nhượng, dạng, kang.>

Tôi hiện ra tướng hảo quang minh trang nghiêm pháp thân tiến vào tiêu nhiệt địa ngục, toàn thân có quang minh bao vây, độc hỏa có thể đến gần.

Tôi thấy được mẹ Trần Hương ở trong lửa độc, cảnh xử của nó thật không thể hình dung được, khổ sở này ai cũng không nhẫn nhịn được, giống như:

Lửa độc như rắn độc, bao vây toàn thân, khâu khổ lưỡi tít, khó thoát ra được.

Lửa độc như xác hôi như tanh thúi vào mũi, khiến khó thoát ra được.

Lửa độc như chôn sống người ở trong hố sâu, cát đất chôn vào, hô hấp khó thở, khiến khó thoát ra.

Lửa độc như đàn kiến đói khát, ngàn vạn con trên thân, cắn da thịt trên người, khiến khó thoát thân ra được.

Lửa độc như hỏa sơn nham tương chảy cuộn cuộn đến, chỉ chạm vào thân, ngũ tạng như rét, bạch cốt hóa tro, khiến khó thoát ra ...

Tôi thấy thâm như vậy, trong lòng không nhẫn được, chỉ mong chúng sanh đều phát tâm, bi tâm, huệ tâm, tinh tấn tâm, tín tâm, định tâm, nhu mềm tâm, tôi nói với mẹ Trần Hương:

<tôi là Liên Sanh >

Mẹ Trần Hương nói: < ông là Liên Sanh >

< ở đây gặp nạn gì ?>

< hỏa >

Mẹ Trần Hương nói lên câu như vậy, tức là:

< ông là Liên Sanh Phật >

Như Đại Thế Chí Bồ Tát nói: < tôi nhớ vô thi hằng hà sa kiếp, có Phật xuất thế, hiệu Vô Lượng Quang, mười hai Như Lai cùng tiếp một kiếp, sau cùng Phật danh là Siêu Nhật Nguyệt Quang, Phật

này dạy tôi niệm Phật tam muội, thí dụ có người, nhất tâm chuyên nghĩ, một người chuyên quên, hai người này, nếu gặp không gặp hoặc thấy không thấy, hai người cùng nghĩ, hai nghĩ niệm sâu, như vậy nếu từ sanh đến sanh, giống như hình bóng, không có khác nhau, thập phương Như Lai thương niệm chúng sanh, như mẹ nhớ con, nếu con thất lạc, tuy ức hà vi, con nếu nhớ mẹ, như mẹ nhớ đó, mẹ con lịch sanh, bất tướng vi xa, nếu chúng sanh tâm, ức Phật niệm Phật, hiện tiền đương lai, tất yếu thành Phật, khứ Phật không xa, bất giả phương tiện, tự đắc tâm khai, như người nhiễm hương, thân có mùi hương, đây tức danh là hương quang trang nghiêm, tôi bốn nhân địa, dùng niệm Phật tâm, nhập vô sanh nhẫn, nay ư giới này, nhiếp niệm Phật người, quy vào tịnh độ, Phật vẫn viên thông, tôi vô lựa chọn đều nhiếp lục căn, tịnh niệm tương tục, đắc tam ma địa, tư vi đệ nhất.>

Tôi dạy mẹ Trần Hương niệm một câu: < ông là Liên Sanh Phật >

Sanh tử mang mang cổ độ đầu.  
Di Đà bạt động độ nhân chu  
Kiếp trước có phần kiếp này gặp.  
Mau lên tàu thuyền quay về hư.

Chỉ một chữ Phật, bất khả tư nghĩ, nhưng thấy một bông liên hoa, trang nghiêm thanh tịnh, phải trái xoay chuyển, sáng lạng quang minh, phá không mà đi.

Mẹ Trần Hương vãng sanh rồi.  
Mẹ Trần Hương lên trời rồi.

Sau khi mẹ Trần Hương vãng sanh, cha Trần Hương cũng được cảm ứng: cha Trần Hương bệnh bao tử rất nặng.

Có một lần nằm mộng, mẹ Trần Hương đến nói: bệnh bao tử của anh, là sát nghiệp quả báo kiếp trước, nếu muốn hết bệnh, đi quy y

Liên Sanh hoạt Phật, quy y rồi tức nghiệp sẽ thanh trừ, chịu đau thêm một tháng, sẽ hoàn toàn hết.>

Trần Hương dẫn cha đến quy y.

Sau một tháng, bệnh bao tử hết hẳn, cha Trần Hương bệnh bao tử đã nhiều năm, cảm ứng này thật là bất khả tư nghị!

Bản thân Trần Hương cúng dường Liên Hoa đồng tử pháp tướng, ngày đêm hoan hỷ lễ bái tu theo thượng sư tương ứng pháp.

Trần Hương cảm ứng mẹ lên trời, đấng thiên nhân tướng, đã từng thấy mẹ hiện thân hai lần, thân có mùi thơm, mặc thiên y, đội bảo quán, trên thân có quang, cuỡi bạch mã ở trên trời bay qua bay lại



( Lư Thắng Ngạn văn tập 147 – Không nên đánh mất tâm )

## 021 Quỷ mặt xanh.

Có Phật tử Chân Phật tông tên là Trang Trụ, nhà làm nghề súc ( chăn nuôi ), đến cầu < bùa ôn dịch >, tôi vẽ ra rất nhiều bùa, ông rất mừng.

Trang Trụ lấy bùa ôn dịch, không phải một đạo hai đạo, cũng không phải ngũ đạo thập đạo, mà là lấy bốn mươi đạo, vẽ đến mỗi tay luôn.

< tại sao phải lấy 40 đạo > tôi lạ kỳ.  
< tôi lấy, bà con lấy, bạn bè cũng lấy.>  
< bà con bạn bè cũng làm nghề súc sao ?>  
< nếu có dư, để dành sang năm dùng >  
< sang năm xài, sang năm mới lấy > tôi nói

Trang Trụ nói:< sư tôn là người rất bận rộn, sang năm có biết gặp được sư tôn không, bây giờ thỉnh trước chắc ăn hơn.>

Trang Trụ cầu < bùa ôn dịch > là có sự cố:

Có một năm dịch cúm gà

Rất nhiều trại gà đều bị dịch, bệnh dịch rất lợi hại con gà đang sống mạnh khỏe, chỉ cần gặp dịch, không phải là một hai con, mà là ngàn vạn con đều chết hết, đến chôn cất cũng không đào kịp, những con gà chết, chồng lên cao như núi.

Người chủ chỉ nhìn lên hỏi ông trời, khóc không ra nước mắt.

Toàn bộ vốn đều mất trắng, nghề súc sợ nhất là bệnh ôn dịch, giống nuôi bò sợ gặp < bò điên >, nuôi heo sợ gặp bệnh < mầm móng >, nuôi gà sợ gặp bệnh < cúm gà > thật là thảm.

Trang Trụ chú trọng hoàn cảnh vệ sinh.

Cũng dán lên bùa ôn dịch.

Có một đêm Trang Trụ ngủ tại nơi nuôi gà, Trang Trụ có hai nhà, một nhà ở trong thành, một nhà ở chân núi trại gà.

Ngủ đến nửa đêm.

Nghe thấy bên ngoài có tiếng người đi lại, ông nghĩ, giữa đêm khuya, tại sao ở vườn gà lại có nhiều người đi lại.

Ông đẩy cửa sổ nhìn ra, quả nhiên rất nhiều người ở bên ngoài.

Ông nghe được họ nói chuyện:

< quỷ mặt xanh, chủ trại nuôi gà là ai ?>

< Trang Trụ >

< quỷ mặt xanh, tại sao chúng ta không vào ?>

Quỷ mặt xanh này là đại ca nói:

< mà không để ý sao ? Trại nuôi gà này có bùa >

< bùa! Mặc kệ bùa gì, cũng xông vào thôi >

< bùa này khác >

< là ai ?>

Quỷ mặt xanh nói:

< Liên Sanh hoạt Phật Lư Thắng Ngạn đích thân vẽ bùa ôn dịch, bùa trong đó là trú xứ của Chung Quỷ thiên sư, chúng ta bước vào sẽ bị Chung Quỷ ăn thịt >

Chúng quỷ nghe xong đều run sợ.

< làm sao >

Quỷ mặt xanh oắt tay: < đi nhà khác >

Giống như một trận gió, quỷ mặt xanh và tất cả quỷ ôn dịch, toàn bộ kinh sợ chạy trốn mà đi.

Mặt trăng lên cao, ngôi sao cũng có, Trang Trụ nghe rất rõ ràng, trong lòng cũng hiểu rõ.

Kết quả:

Mấy trại nuôi gà bên cạnh trại Trang Trụ đều trúng dịch cúm gà, chỉ trong mấy ngày, gà đẻ trứng, gà giống, gà thịt .... toàn bộ đều chết hết, chỉ có trang trại của Trang Trụ là không bị dịch cúm, một con cũng không chết, Trang Trụ rất mừng rỡ.

Trang trại khác tìm đến Trang Trụ:

< sao anh không bị dịch >

< tôi có dán bùa >

< tôi cũng có dán >, chủ vườn nói

< bùa không giống nhau, công lực không giống > Trang Trụ nói

< bùa của ai ? >

Trang Trụ nói:

< Liên Sanh hoạt Phật Lu Thắng Ngạn >

< bước đầu tôi cũng thỉnh bùa của Liên Sanh Phật Lu Thắng Ngạn, nhưng có một vị pháp sư nói, đó là tà, tôi không dám thỉnh nữa, bây giờ thỉnh pháp sư này làm, không có tác dụng.>

Trang Trụ nói:

< chỉ thử xem, chánh tà biết liền, nói không vô cớ >

Trang Trụ nhấn mạnh:

< điều ngôn chỉ ư trí giả >

Lại có một lần, dịch mồng móng nghiêm trọng, chân của con heo nổi bọt, tiếp nữa là thúi, toàn thân heo sưng lên rất sợ.

Heo chết thả trôi sông, ô nhiễm nguồn nước Hà Xuyên

Heo chết dùng lửa thiêu đốt đi, không khí bị ảnh hưởng, ai ai cũng bị mũi.

Heo chết chôn vào đất, nước dưới đất cũng không uống được.

Dịch móng của con heo, không ai dám ăn.

Ôn dịch thật rất sợ.

Rất nhiều trang trại lớn đều bị dịch, nghề súc than thở kêu trời, chỉ có Trang Trụ là không có chuyện gì, lạ thay, lạ thay !

Trang Trụ đến tham gia mật giáo kim cương pháp hội, nói với tôi, chỉ có ông vô sự, theo tôi biết là như vậy:

Mấy năm nay thiên dịch tràn lan là ý trời.

Tại vì nhân tâm biến xấu đi

Người xấu nguy làm người tốt, người chân chính tốt bị hại, đến tu pháp cũng không công bằng, xã hội đại loạn.

Giới tôn giáo, biểu tượng thịnh hành tôn giáo, thật tu ngược lại bị chôn mắt, vũ khí thi đua, toàn ở trên người mình sát hại đấu tranh, vũ khí càng tinh, càng chuẩn, càng lợi hại, càng hại nhiều người tức là siêu cấp đại quốc, ông trời run giận.

Ôn dịch sẽ thịnh hành toàn thế giới !

Quý mặt xanh hoành hành tại thế giới Ta Bà, lệnh ma quân của quý mặt xanh, đi đến đâu, không ai có thể ngăn cản cờ lệnh trên tay của bọn chúng.

Chỉ có tôi Lư Thắng Ngạn biết được chuyện này, cho nên chỉ có tôi mới phá giải được dịch mông mống, giải cứu được kiếp nạn của bò, dê, heo.

Tôi biết được cờ xanh trong tay của quý mặt xanh.

Tất cả các bùa đều vô pháp chống cự.

< làm sao ? >

Ngày đó, quý mặt xanh tay chấp cờ lệnh dẫn theo một số lính quý, đi qua Trang Trụ trang trại.

Một đám quý ôn dịch, chuẩn bị xông vào, ăn uống mừng rỡ chờ lệnh của quý mặt xanh.

Phó tướng nói:

< ôn dịch lần trước chúng ta tha cho nó, lần này tay có cờ lệnh xanh, các bùa phép đều mất sắc, bùa pháp toàn mất hiệu lực có thể đi vào thôi.>

Quý mặt xanh đáp < chờ chút, tôi phát hiện Liên Sanh hoạt Phật lần này vẽ bùa lệnh không giống trước, bùa quang có khác.>

Chúng quỷ nắm quyền bắt chưởng.

Quỷ mặt xanh chuẩn bị phát lệnh, lại thấy bùa trong trang trại phát quang màu xanh, từ trong màu xanh hiện lệnh bùa thần tướng, thần tướng này tức là ôn dịch thần quỷ mặt xanh.

Đó là:

Đến thí ôn dịch là quỷ mặt xanh.  
Đến phòng ôn dịch cũng là quỷ mặt xanh.

Thí ôn dịch quỷ mặt xanh kêu lên:

< Liên sanh hoạt Phật Lư Thăng Ngạn rất lợi hại, đó là mật trong mật, pháp trong pháp, ông biết được thiên cơ, tôi không thể tự mình giết mình, quỷ mặt xanh đánh quỷ mặt xanh, chúng ta đi thôi.>

Chúng quỷ mặt xanh kinh sợ bỏ đi.

Trang trại của Trang Trụ, không có con heo nào bị dịch mồng móng.

( Lư Thắng Ngạn văn tập 147 – không nên đánh mất tâm )

### 021 Liên Hoa đồng tử trụ đỉnh.

Phương Hoàng là đệ tử Chân Phật tông, là nữ giám đốc câu lạc bộ, có một lần đến gặp tôi, nói với tôi:

< sư tôn, tôi nghe ông thuyết pháp, rất cảm động, ông nói, phải thường xuyên quán tưởng bốn tôn trụ đỉnh không.>

< phải>

< nhưng công việc tôi rất bận, khi bận rất dễ quên mất bốn tôn, vậy phải làm sao ?>

< cái này ...nhất thời tôi không nghĩ ra cách nào >

Ngược lại Phương Hoàng rất vui mừng, từ trên tóc lấy xuống cái kẹp, trong kẹp tóc lấy ra một tượng Phật rất nhỏ, tượng Phật này nhỏ như hạt đậu, tôi đến gần xem thì ra là gỗ khắc Liên Hoa đồng tử.

Phương Hoàng nói:

< thỉnh sư tôn khai quang >

Tôi theo nghi quỹ, làm khai quang, gia trì cho Liên Hoa đồng tử, thỉnh Liên Hoa đồng tử trụ đàn mộc tượng, hộ cho Phương Hoàng.

Phương Hoàng nói: < tôi nghĩ đến Chân Phật có bát đại bốn tôn, lại có Phật Bồ Tát chư tôn, lại có kim cương hộ pháp, lại có chư thiên thần, trong nhất thời cũng không biết bốn tôn của bản thân phải tuyển chọn tôn nào, suy nghĩ lại, cảm thấy Liên Hoa đồng tử được, thượng sư cũng không bỏ mặc chúng tôi, nên tiêu điều khắc Liên Hoa đồng tử nhỏ nhất làm trang trí kẹp tóc.

Phương Hoàng nói tiếp:

Kẹp tóc trên đầu, đi đứng nằm ngồi, xưng hiện trì chú, < Án, Cổ Lô, Liên Sanh, Xít Địa Hung > là trụ đỉnh thật.

< ha, ha! > tôi cười lớn.

Phương Hoàng hỏi:

< từ đây về sau, làm sao khiến Liên Hoa đồng tử thường phóng quang chiếu ?>

Tôi trả lời:

< bạn có thể cứ hai tuần, quán tưởng Liên Hoa đồng tử trong hư không phóng quang chú chiếu vào tiểu đàn mộc Liên Hoa đồng tử của bạn, hai tay kiết ấn Liên Hoa đồng tử, khẩu tụng tâm chú Liên Hoa đồng tử tâm biến 108 biến, đó tức là cố quang chú chiếu.

< còn bình thường ?>

< khi nghĩ đến, xưng danh trì chú là được >

< có cấm kỵ không ?>

< không có cấm kỵ >

Sau khi Phương Hoàng đeo trụ đỉnh Liên Hoa đồng tử vào, có rất nhiều chuyện lạ kỳ:

Có một đêm nằm mộng.

Liên Hoa đồng tử hiện thân nói:< ngày mai xin nghỉ, đừng đi làm.>

< không được, ngày mai ngày lễ, buôn bán đất >

< đừng đi làm >

< không được >

< coi chừng, đừng đi làm >

Sáng mai thức dậy, nhớ rất rõ ràng chuyện trong mộng, Liên Hoa đồng tử 3 lần khuyến cáo đừng đi làm.

Trong lòng có cảm giác là niềm không lành, muốn xin nghỉ, nhưng chức trách của mình không muốn xin nghỉ, nhưng lại là Liên Sanh đồng tử chỉ thị rõ ràng, tiếng còn bên tai.

Cô ấy vẫn đi đến câu lạc bộ, không có xin nghỉ phép.

Trong đêm đó, cô ta liên tục trì chú < om, Cô Lô, Liên Sanh Xích Địa Hung > kỳ cầu bình an vô sự.

Quả nhiên đêm đó, câu lạc bộ có 2 phái xã hội đen khẩu chiến không hòa, hai bên đánh nhau, trong đó có người cầm súng bắn lên trần nhà vài lỗ, đánh đổ tử rượu, hiện trường rất loạn. Tất cả khách đều sợ hãi chạy trốn.

Phương Hoảng bản thân rất bình tĩnh, xử lý chuyện lớn nhỏ, đến khi cảnh sát tới, có một viên đạn từ bên cạnh Phương Hoảng bắn qua, quả nhiên là rất nguy hiểm, cũng may tất cả nhân viên đều an toàn vô sự, không có người chết, bị thương. Phương Hoảng nói lên sự việc như vậy.

Phương Hoảng cho rằng Liên Sanh đồng tử phù hộ, 3 lần khuyên cáo đừng đi làm, đã đi làm rồi, lại chuyện lớn hóa nhỏ, chuyện nhỏ hóa không.

Phương Hoảng nói chuyện trong mộng, mọi người nghe đều nói kỳ lạ, từ đó cũng độ không ít người quy y.

Trong tu pháp của Phương Hoảng, dần dần nhập vào cảnh tốt, cô ta y theo Chân Phật mật quỹ, không bỏ sót thứ đệ quán tưởng, kết thủ ấn, trì chú, nhập tam ma địa.

Cô ta dần dần biết được Liên Hoa đồng tử trong hư không thủ hộ cô ta, cũng ở trong người tam ma địa, có được cảm ứng.

Đó chính là:

Trong tịnh hư giáo tạp niệm sanh.  
Đầu nguyên lịch lịch ký phân minh.  
Sát na cảm ứng bất thị giả.  
Xu kiết lánh hung hiển ảnh chân.

Có một lần khi Phương Hoảng nhập tam ma địa, đột nhiên trước mắt bạch quang sáng, trong ý thức cô ta thấy rất nhiều bạn học



nằm trong bệnh viện, bạch quang chỉ sáng sát na thôi, bạn học nằm viện chỉ hiện ra trong ý thức vài giây.

Tu pháp xong, trong lòng bất an, nói với mẹ rằng: < khi mới tu pháp, thấy nhiều bạn học nằm bệnh viện >

Mẹ chị cười: < thân kinh mẫn cảm, đừng để ý nó, tại vì trong lòng con hôm nay bạn học hội tụ, phải đi tham gia, cho nên hiện lên cảnh tượng thôi.>

< tuy rằng chỉ sát na, nhưng rất rõ ràng.>

<nếu như vậy, thì niệm Liên Hoa đồng tử tâm chú, kỳ cầu Liên Hoa đồng tử thủ hộ con > mẹ Phương Hoàng kiến nghị.

< dạ > Phương Hoàng trả lời.

Phương Hoàng lại niệm thêm 2 vòng Liên Hoa đồng tử tâm chú, kỳ cầu Liên Hoa đồng tử thủ hộ tất cả vô sự, gặp hung hóa kiết, bạn học tụ hội ở quán ăn, cách nhà Phương Hoàng một đoạn dài, cô ta phải đi làm bằng xe máy, xe chạy đến nửa đường tự nhiên chết máy, Phương Hoàng trong lòng rất nóng ruột, hồi sớm, xe còn chạy tốt mà, khó mà bạn bè tụ tập, sao xe lại hư.

Trời nóng, con đường cũng bốc hơi lên.

Cô ta trong miệng nói thầm: < thật tức chết đi >

Cô ta dẫn xe đến lề đường, tự kiểm tra sửa chữa trước, mồ hôi chảy ướt hết mình, nhưng xe vẫn không chạy.

Sau đó phải kêu người đến sửa, chỗ hư xe đến chỗ sửa xe, con đường có nhiều chỗ tiếp xúc không tốt, khi xe máy sửa xong, chạy đến quán ăn, đã trễ hơn tiếng đồng hồ, họp mặt đã kết thúc rồi.

Bạn học liên hoan tuy kết thúc, nhưng đa số chưa về, mọi người đang nói chuyện sôi nổi.

Phương Hoàng đến trễ nhanh chóng giải thích, mọi người đều không trách cô ta. Khoảng 20 phút sau, trong đám bạn học có vài người đau bụng, có vài người mặt tái xanh, có người ngã gục miệng chảy nước bọt.

Toàn bộ người trong quán ăn đều bị như vậy.

< ngộ độc thức ăn > Phương Hoàng ngạc nhiên kêu lên.

Phương Hoàng lập tức điện thoại kêu xe cấp cứu đến.

Xe cấp cứu tới, toàn bộ được đưa đến bệnh viện, nằm thành một hàng lớn, cảnh tượng này chính là hồi sáng Phương Hoàng tu pháp thấy được, thật là ứng nghiệm.

Bị trúng nhẹ, đã an toàn không sao, tối nay có thể về nhà.

Bị trúng nặng phải ở bệnh viện theo dõi 2 ngày.

Kiểm tra nguyên nhân, là hải sản không tươi, quán ăn chịu trách nhiệm tất cả viện phí, còn hoàn trả tiền cho mọi người.

Chuyện này, ti vi báo chí cũng có đưa tin.

Lần này, việc tập thể trúng độc, duy nhất là Phương Hoàng vô sự, tại vì xe máy đi nửa đường chết máy, không kịp ăn, sau suy nghĩ lại, Liên Hoa đồng tử sớm đã thị cảnh trong lúc tu pháp, mà xe bị hư cũng không phải trùng hợp, mà là trong sai có cái đúng.

Phương Hoàng nói với mẹ chuyện này

Mẹ nói:

< kỳ thật, chuyện chưa đến, thần minh sao lại biết >

Phương Hoàng trong lúc tu pháp, đã có một lần, bên ngoài trời đã tối, lại mưa lớn không ngừng, lại còn cúp điện, không có đèn điện, lúc này kẹp tóc Liên Hoa đồng tử của Phương Hoàng phát sáng, chiếu sáng nguyên căn phòng như ban ngày.

Phương Hoàng thấy chuyện kỳ lạ như vậy rất cảm động, đạo tâm càng kiên cố hơn đó tức là:

Tịch chiếu chi quang cũng đại kỳ.  
Chiếu thiên chiếu địa bất tư nghi.  
Tượng mộc như vậy phóng ra quang.  
Đáng được viết sách đề ghi ra.

Trong thời gian này, là lúc mà bên ngoài đang nổi sóng gió, thượng sư căn bản Lư Thắng Ngạn hạ sinh trong nhân gian, đề xướng thật tu Chân Phật mật pháp, bị những biểu tượng của Phật giáo cho là tà ma ngoại đạo, chỉ trích rất nhiều, ngoài ra có những nhân sĩ, đối với lời truyền trùng trùng điệp điệp của thượng sư đều vô hại.

Nhưng Liên Sanh hoạt Phật cũng không giải thích, không đáp lại, chỉ dùng một kệ phục đáp:

Khôn cần tổng là liễu am tôi  
Nhật nguyệt thường treo một ngọn đèn.  
Dung tận thiên sai vô dĩ thú.  
Hội giáo vạn tượng tác đồng tham.

Liên Sanh hoạt Phật Lư Thắng Ngạn cho rằng, tất cả phê bình của ngoại giáo, ông hoàn toàn không để ý đến.

Phương Hoảng gặp được người tu hành khuyên cô ta.

< Chân Phật tông là tà giáo

< Lư Thắng Ngạn là đại thiên ma >

< bình luận rất xấu >

< không được tùy ý tin tưởng >

< tôi dẫn cô đi gặp sư phụ tôi, sư phụ tôi mới là chính tin Phật giáo, sư phụ tôi già rồi, có thiên nhãn, ông khổ tu đắc chứng, tôi dẫn cô đến quy y, cô gặp ông sẽ biết.

Phương Hoảng từ chối không được, chỉ có đi theo coi.

Phương Hoằng thấy lão hòa thượng, tướng mạo rất trang nghiêm, cũng rất hòa nhã, nam nữ đến gặp hòa thượng rất nhiều, mọi người đều hướng về lão hòa thượng đánh lễ và cúng dường, Phương Hoằng ở trong đám người hướng lão hòa thượng lãnh lễ.

Lão hòa thượng vừa thấy Phương Hoằng, lập tức cản Phương Hoằng đừng đánh lễ

< cô đừng lãnh lễ >

< tại sao ?> Phương Hoằng ngạc nhiên.

Lão hòa thượng chấp tay:

< trên đỉnh đầu có Phật, hiện ra tám vạn tứ thiên tướng: tám vạn tứ thiên tướng lại hiện tám vạn tứ thiên quang minh, cô vừa bước vào chùa, tịnh cực sáng rực rỡ trên đỉnh, tận cùng kim quang trong trần lao môn >

< sư phụ thấy rồi > Phương Hoằng dùng tóc che cây kẹp lại.

< nhất hào quang nội thông tin tức > lão hòa thượng nói

Phương Hoằng hỏi:

< trên đỉnh là Phật gì ?>

Lão hòa thượng cười ha há:

< Di Đà dạy tôi niệm Di Đà, sao tôi không biết Ngài, Ngài là A Di Đà Phật >

Phương Hoằng rất ngạc nhiên.

Lão hòa thượng hỏi :

< sư phụ cô là ai ?>

< Liên Sanh hoạt Phật Lư Thắng Ngạn >

Lão hòa thượng chấn hoãn lại hỏi:

< ông ấy dạy cô tu pháp gì? Dạy cô niệm Phật không ?>

< tu Chân Phật mật pháp, cũng dạy chúng tôi niệm Phật, ông nói trong đi đứng nằm ngồi, một câu Di Đà đừng gián đoạn, lão thật niệm Phật.>

< vậy sao > lão hòa thượng trầm lặng không nói.

Lão hòa thượng sau cùng nói với Phương Hoàng: < trên đỉnh cô có quang, toàn thân có quang, đã có tương ứng, tu rất tốt.>  
Phương Hoàng rất vui mừng.

Lão hòa thượng nói với thị giả của mình: < Liên Sanh hoạt Phật Lu Thắng Ngạn, tôi thật không hiểu, tôi không có gì để nói, nhưng đệ tử ông ấy – Phương Hoàng, xác thật là toàn thân phát ra quang, bất khả tư nghì, xem ra Liên Sanh hoạt Phật mới là đại lớn của bất khả tư nghì.>

( Lư Thắng Ngạn văn tập 147 – không nên đánh mất tâm )

### 023 Trước thông báo

Tôi tịnh tọa trong nhà.

Môn thần dật một hồn ma nữ đến gặp tôi, tôi không biết chuyện gì ?

Nữ hồn ma nói:

< sư tôn từ bi >

Tôi hỏi môn thần:

< chuyện gì ?>

Môn thần đáp:

< nữ hồn ma này tên là Triệu Tiêu Huệ, có đứa con gái tên là Triệu Tĩnh, Triệu Tĩnh học Phật, ngày đêm tưởng nhớ mẹ không biết vãng sanh vào đâu, Triệu Tĩnh học Bà La Môn nữ, cúng dường chư Phật, niệm kinh Địa Tạng, xưng tôn hiệu Địa Tạng Bồ Tát, muốn gặp mặt mẹ.>

< cái này đâu quan hệ với tôi ?>

< Triệu Tĩnh tìm được pháp sư trụ trì tự viện, pháp sư đều cười cô ta, âm dương cách trở, làm sao gặp mặt, ngược lại kêu cô ta đừng phí tâm nữa, Triệu Tĩnh tìm được thuật sĩ giang hồ, thuật sĩ dùng pháp nói có thể đi du địa phủ, cô ta chỉ thấy được huyền ảnh, cũng không có đáp án, bây giờ Triệu Tĩnh nghe được danh tánh của ông, muốn đến gặp ông >

Tôi nghe rồi, mới hiểu rõ chuyện gì.

Triệu Tiêu Huệ nói:

< Triệu Tĩnh quá tưởng nhớ tôi, mà tôi lại ở địa phủ, âm dương xa cách, đâu phải dễ gặp mặt, căn bản không thể nào gặp được, cầu sư tôn khai đạo nó >

< chị sao lại ở địa phủ > tôi hỏi

< sát sanh quá nhiều.>

< vậy cũng dễ, chị có thể khuyên người sau này in kinh Chân Phật vạn quyển, vì công đức in kinh của chị, hồn được thăng lên 33 thiên bảo điện ma ni >  
< nhưng mà tôi làm sao thông báo người thân >

Đúng rồi, Triệu Tiêu Huệ đã chết, làm sao thông báo người thân, tôi nghĩ cũng rất buồn cười.

Triệu Tiêu Huệ nói:

< xin sư tôn chuyển cáo >

< tôi có thể chuyển cáo được, nhưng Triệu Tĩnh làm sao tin tôi >

Triệu Tiêu Huệ nói hết mọi sự việc với tôi, tôi nhớ rất kỹ càng, sau cùng Triệu Tiêu Huệ mới hoan hỷ đi về cùng môn thần, khi đi Triệu Tiêu Huệ còn quy y tôi, muốn tôi làm quán đảnh, chị ta trở thành một U Minh đệ tử của tôi.

Quả nhiên Triệu Tĩnh đến tìm tôi:

< nghe nói ông thông thiên đạt địa, pháp lực cao cường, là kỳ nhân trên thế, tôi có một kỳ cầu, thỉnh ông thí pháp, cho tôi gặp mặt mẹ.>

< tôi gặp được, cô không gặp được >

< tại sao?>

< nhục nhằn phàm thai, làm sao thấy được >

< vậy sao ông thấy được ?>

< tôi có thiên nhãn, tôi đã gặp mẹ cô >

< lúc nào ?>

< tối hôm qua >

Triệu Tĩnh lắc đầu, ra vẻ không tin.

< miệng nói vô chúng, đem giấy viết ra vài chữ cho cô ấy, trên giấy tôi viết:

< em bé, mi ở trong túi áo giấu tờ giấy này, tôi đã thấy, tôi vẫn nghĩ đến cô >

Triệu Tĩnh thấy được tờ giấy tôi, lập tức quỳ xuống, nước mắt chảy dài, kêu lên:

< là thật rồi, là thật rồi, thật là không thể tư nghị, quá không thể.>

Sự việc câu chuyện là như vậy:

Triệu Tiêu Huệ thường ngày kêu Triệu Tĩnh là em bé.

Triệu Tĩnh ở trong túi áo mẹ, lén lúc giấu vào tờ giấy, trong giấy viết bốn chữ:

< vĩnh viễn nhớ mẹ > chỉ có bản thân biết, không ai biết đến vì Triệu Tĩnh không nói.

Tôi nói:

< cô còn lén lúc thay vớ cho mẹ, ban đầu màu trắng, đổi thành màu đỏ, mẹ cô còn sống thích nhất đôi đó.>

Triệu Tĩnh nói:

< đúng là như vậy >

Tôi hỏi:

< cô còn nghi vấn gì không ?>

Triệu Tĩnh khóc đến không lên tiếng được.

Cho nên tôi muốn Triệu Tĩnh chuẩn bị ấn tống < Chân Phật kinh > 10 ngàn quyển, dùng in kinh công đức, mẹ Triệu Tĩnh lên cõi trời 33 bảo điện ma ni.

Triệu Tĩnh quá mừng, gật đầu chịu làm.

Đó là:

Nhất quyển chân kinh vạn Phật tâm.

Ấn giả niệm giả công không nhẹ

Nếu được ngoài cách minh tôn chỉ.

Sẽ biết trong sách vô giá trân.

Nhưng Triệu Tĩnh đem chuyện này nói cho nữ pháp sư trụ trì tự viện, pháp sư nghe là Liên Sanh hoạt Phật Lư Thắng Ngạn lắc đầu.

Triệu Tĩnh nói:



< đây đều là thật >

Pháp sư hỏi:

< con không đi điều tra trước ?>

< không thể được, vì chuyện vậy chỉ có tôi biết thôi >

Tuy pháp sư lắc đầu, tuy có nghi hoặc, cũng không nói gì thêm nữa.  
Triệu Tĩnh muốn quy y tôi học mật giáo.

Pháp sư cản lại:

< dễ bị người ngoài phê bình >

Triệu Tĩnh nói:

< chỉ cần là thật, tôi phải đi quy y, tất cả vô úy >

Sau cùng pháp sư nói:

< Lu Thắng Ngạn có thể quá lộ tài năng, bị người đố kỵ quá sớm, tổn thương, ông ta có thể không bảo hộ tốt cho mình, khiến tài hoa của mình khi thích hợp mới phát huy tác dụng.>

Triệu Tĩnh thọ quy y quán đĩnh, tu dạy tu tứ gia hành pháp trước.

Triệu Tĩnh hỏi:

< mẹ tôi còn nói gì không ?>

< rất nhiều >

< nhất định còn có, rất quan trọng >

Tôi đáp:

< mẹ cô vì công đức in kinh của cô, đã lên cõi trời làm thiên thần rồi, mẹ cô muốn cô phải tu tập mật pháp, đời người rất quý, thời gian quý báu, phát huy tài trí thông minh của mình, phát huy tiềm lực lớn nhất của mình, trọng pháp thật tu, mới là quan trọng nhất.>

< bản thân tôi còn có bí mật không ?>

< có >

< bí mật gì ?>

< ở dưới bàn chân cô, có một nốt ruồi màu đỏ >

< A! có thật >

Triệu Tĩnh nói với tôi, tôi cũng viết một lá thư cho pháp sư.

Triệu Tĩnh tuy rằng không đích thân thấy được mẹ, nhưng vẫn có cảm ứng, có lúc, ngoài cửa sổ bay đến một con chim rất đẹp, giống như không tước.

Con chim nhỏ này, tiếng kêu rất êm tai, nghe như ca hát vậy.  
Chim không đi, nhìn vào Triệu Tĩnh, còn nháy nháy mắt.  
Triệu Tĩnh rất ngạc nhiên.

Con chim bay vào, chỉ đậu ngay chỗ Chân Phật kinh, cất cánh bay lên rồi bay xuống, cứ như thế liên tục 3 lần, hình như muốn khai thị cái gì, đẹp đẽ nhất sau cùng là con chim bay ra cửa sổ, bay đi, từ đó không còn thấy nữa...

Triệu Tĩnh cho rằng:

Tĩnh thổ có kỳ diệu của con chim tạp sắc, hát lên âm điệu hòa nhã, là A Di Đà Phật sở hóa ra, bây giờ con chim không tước đẹp đẽ này, chưa thấy bao giờ, bay vô nhà, không chừng là mẹ Triệu Tĩnh hóa sanh. Nhất là con chim đậu trên kinh Chân Phật, cất cánh bay lên liên tục 3 lần, có thể là khai thị Triệu Tĩnh.

In kinh Chân Phật công đức, đã khiến người mẹ sanh vào 33 thiên bảo điện ma ni, 3 lần tức 33 thiên.

Triệu Tĩnh tu < Chân Phật mật pháp > trong đó đã từng thể hội được đó là trang nghiêm xúc tam muội.

Triệu Tĩnh quán tưởng mẹ đứng giữa hư không.

Từ trong hư không dờn đến đỉnh.

Từ đỉnh nhập vào kỳ tâm.

Hợp nhất.

Lúc này tức là:

Bảo tánh công đức tâm.

Nhu mềm phải trái chuyển.

Xúc giả sanh thẳng lạc

Hoan hỷ lên dung nhan.

Triệu Tĩnh cho rằng, mẹ là thiên nhân, xuống đây thăm Triệu Tĩnh, nhập vào tâm Triệu Tĩnh, đặc cảm giác bất khả tư nghì xúc, giống như nhẫn nhục được đoan trang, thiên nhân sắc tướng bình đẳng tuyệt diệu, có sản sanh tịnh quang, không phải quang thiên nhân, cũng không phải quang bản thân, tự nhiên mà có, cứu cánh như hư không, quảng đại vô biên tế.

Tương lai Triệu Tĩnh đặc thành tựu:

Vô cấu trang nghiêm quang.

Nhất niệm và nhất thời.

Mẹ con hai hội hợp.

Cũng được độ chúng sanh.

( Lư Thắng Ngạn văn tập 147 – không nên đánh mất tâm )

## 024 Ai là ai ?

Khi tôi học Phật, thường nghĩ tôi là ai ?

Lư Thắng Ngạn, đó chỉ là tên họ, ký hiệu, như A, B, C, D

Liên Sanh hoạt Phật, đó chỉ là xưng gọi như E, F, G, H

Tôi chú ý mặt tôi, đó là thiên lưu bất trụ của < ngũ quan >

Tôi chú ý thân thể tôi, đó là một < tầng da >

Nghe sư phụ thường nói tứ đại tổ hợp:

Địa: mềm, cứng đặc tánh.

Thủy: tổ hợp đặc tánh.

Hỏa: lạnh nóng đặc tánh.

Phong: lưu động đặc tánh.

Nên hiểu biết, xương thịt của người tôi tức là xương thịt, huyết dịch tức là thủy, ôn độ tức là hỏa, hô hấp tức là phong.

Tôi nghĩ, vậy cứu cánh tôi là ai ?

Tôi học tập thiền quán, nghĩ tôi là ai ?

Tổ hợp của tứ đại vật chất này, trong địa, thủy, phong, hỏa, trong đó phong chất quán tưởng rất tốt, mà còn minh hiển hơn, cho nên phải từ quan sát hô hấp mà hạ thủ.

Chúng ta rất dễ hiểu rằng < sinh mạng là do hô hấp, một khi không có hô hấp sinh mạng sẽ kết thúc.

Sinh mạng kết thúc, Lư Thắng Ngạn không còn, Hoạt Phật Liên Sanh cũng không còn, tứ đại tổ hợp cũng phân tán tiêu tan, thân thể sẽ bại hoại mất.

Vậy tôi là ai ?

Ai là ai ?

Sư phụ nói, mục tiêu của thiền quán không chỉ là tứ đại tổ hợp, mà còn tồn tại tinh thần tế vi, nhưng mà, cái này không dễ dàng quan sát được, tại vì quan sát tinh thần hoặc niệm tưởng so với quan sát vật chất càng tỉ mỉ.

Cho nên:

Tinh thần là tôi ?

Niệm tưởng là tôi ?

Tôi lại từ niệm tưởng bắt đầu thiền quán:

1/ Thân niệm:

Chuyên tâm hệ niệm, trong đó bao gồm, quá trình của quan sát hô và hấp, phân minh rõ ràng, tất cả hiện tượng hiện lên và tan mất.

2/ Thọ niệm:

Chuyên tâm hệ niệm, chú ý quan sát các thứ cảm thọ của sanh khởi và tan mất, nhận rõ:

< khoái lạc >

< không khoái lạc >

< không khoái lạc cũng không phải không khoái lạc >

3/ Tâm niệm:

Biết rõ phân minh chư pháp hình thành và tan mất trong sinh hoạt hằng ngày, chuyên tâm hệ niệm, nhận rõ chư pháp của thật tướng, mà không chấp lấy nó.

Tôi phát giác:

Thân thể hư quyền.

Cảm thọ hư huyền

Niệm tưởng hư huyền

Tâm pháp hư huyền.

Thân, thọ, tâm, pháp đều không tồn tại thật chất.

Tôi là ai ?

Ai là ai ?

Phật Đà trong < Tứ Niệm Trụ Kinh > có nói với chúng ta, các tỳ kheo, đối với phàm phu chỉ có một con đường có thể đạo chí thanh tịnh, khắc phục u thương bi sầu, khừ trừ khổ sở bi đau, đắc được hành vi chính đáng của chuẩn tắc, thể chứng niết bàn, con đường này tức là tứ niệm trụ.

Phật Đà nói:

< tinh tấn minh sát, thân thể cảm thọ, ý niệm pháp trụ, niệm niệm phân minh, dâm dục, bi đau, sẽ tiêu tan >

Khi tôi quan sát tôi hiểu rõ:

Thân thể là vô ngã.  
Hoàn cảnh là vô thường  
Cảm thọ của tồn tại là khổ  
Nhất thiết này là không

Trí huệ của tôi dần dần thành thực, tôi cũng không chấp ngã có hình, cũng không chấp lấy tinh thần của ta, đó tức là chứng ngộ niết bàn, đại lạc quang minh, không.